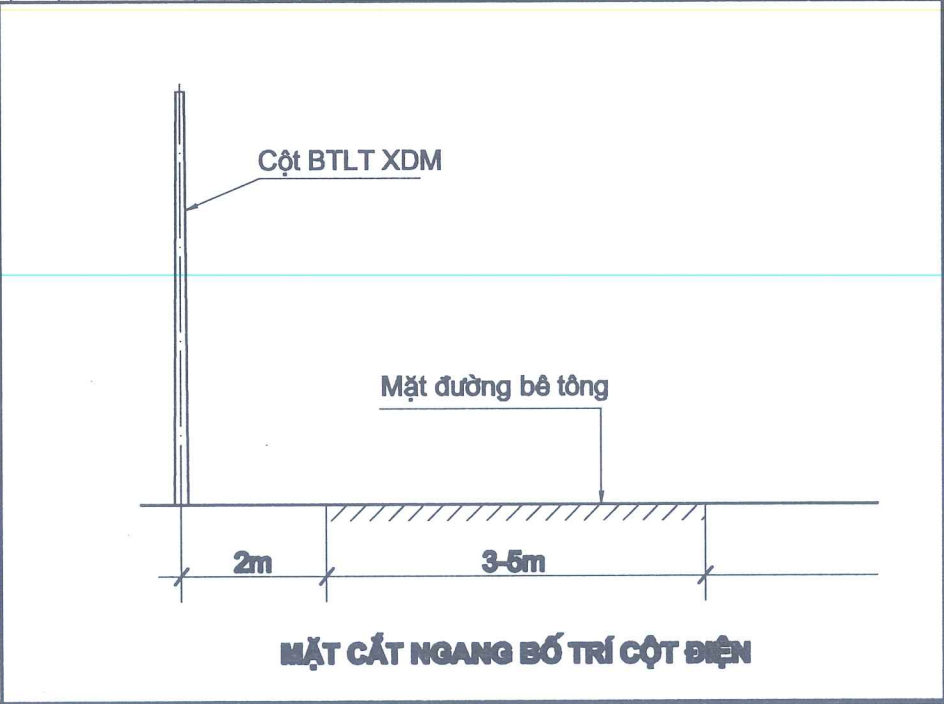
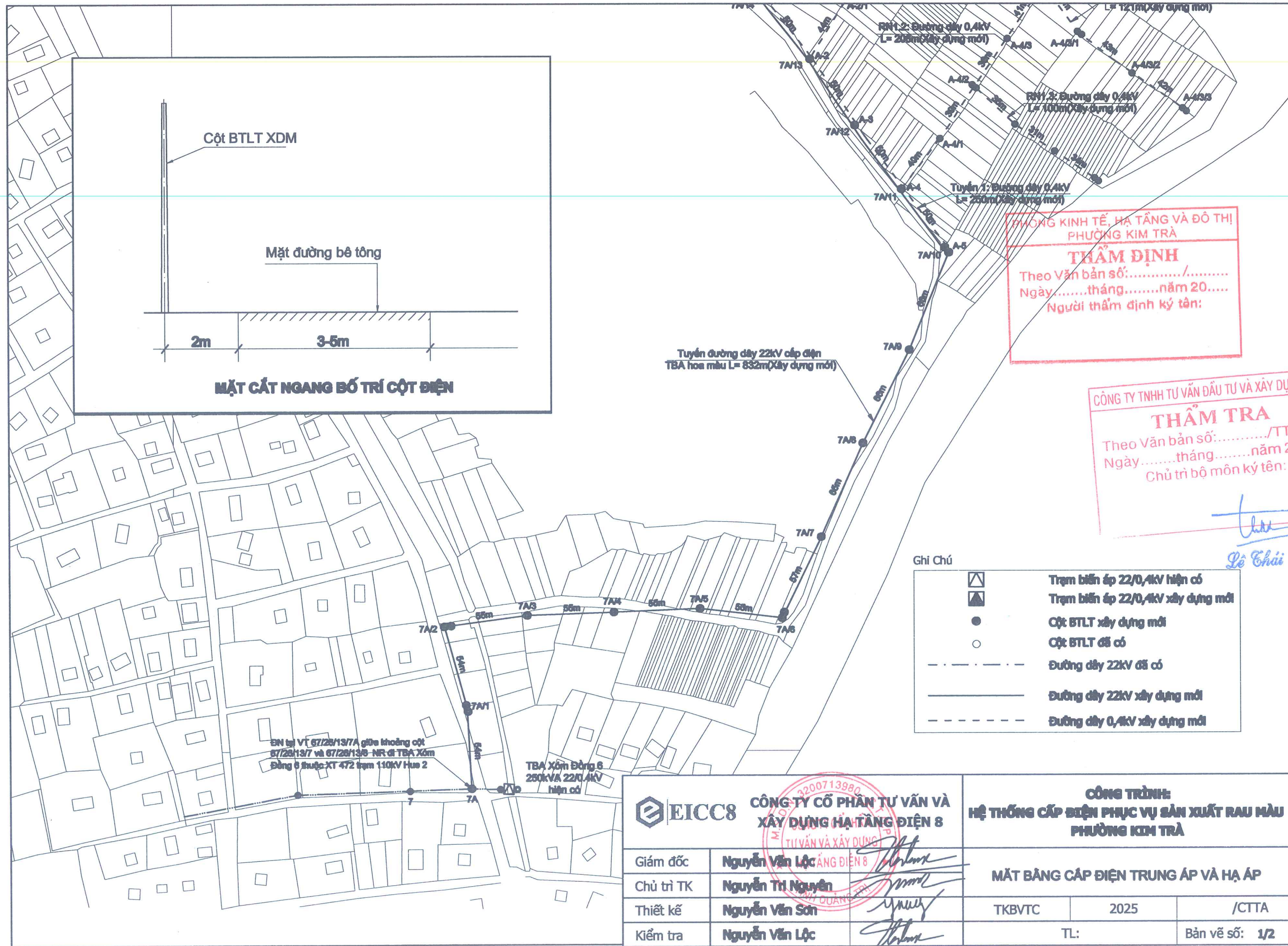


MỤC 1: CÁC BẢN VẼ MẶT BẰNG VÀ MẶT CẮT

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NT
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

Lê Hải Bình



PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

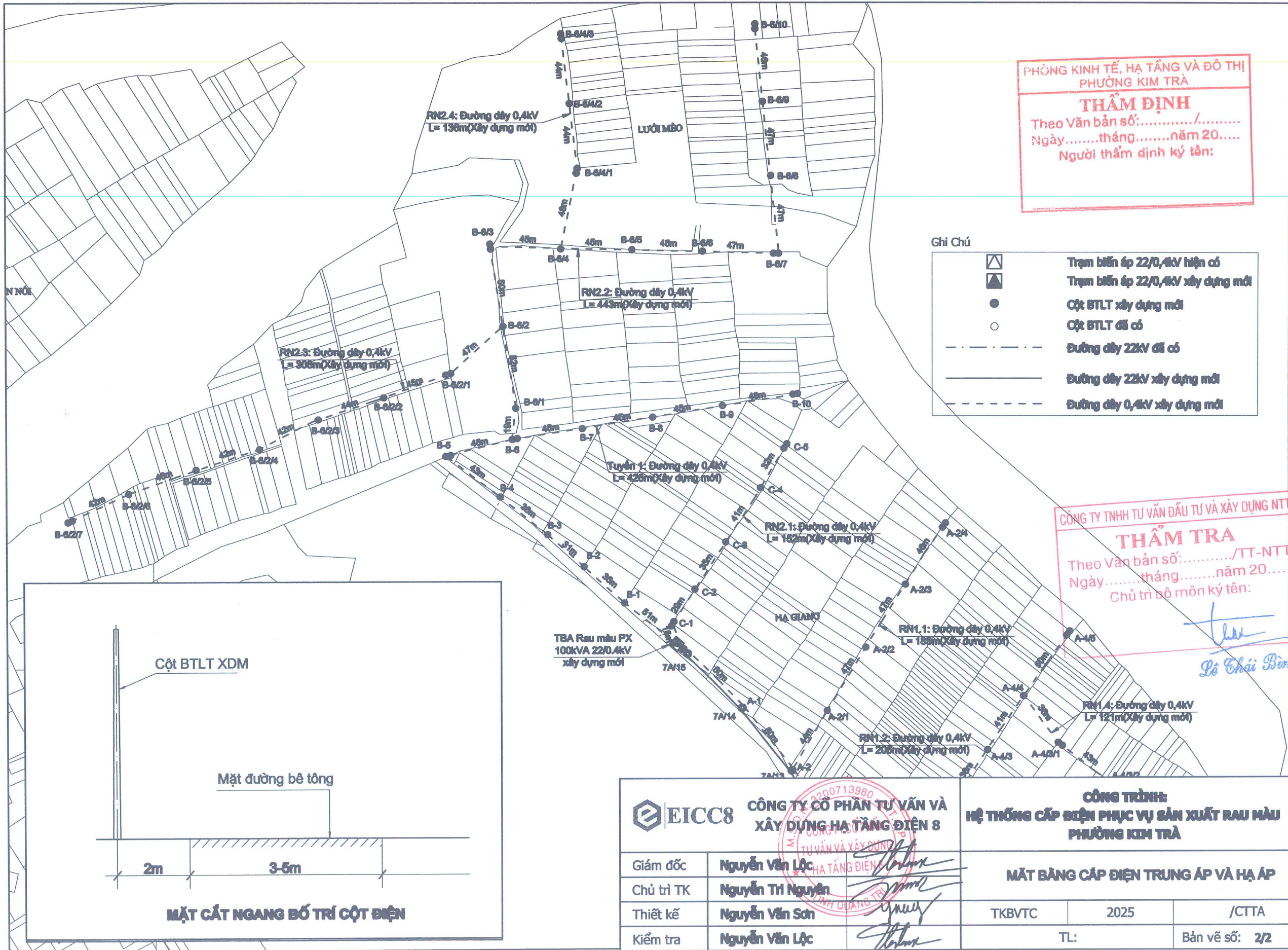
Lê Chải Bình

- Ghi Chú
- Trạm biến áp 22/0,4kV hiện có
 - Trạm biến áp 22/0,4kV xây dựng mới
 - Cột BT/TLT xây dựng mới
 - Cột BT/TLT đã có
 - Đường dây 22kV đã có
 - Đường dây 22kV xây dựng mới
 - Đường dây 0,4kV xây dựng mới

ĐN tại Vĩ 67/26/13/7A giữa khoảng cột
67/26/13/7 và 67/26/13/6 NR ở TBA Xóm
Đông 6 thuộc XT 472 trạm 110kV Hus 2

TBA Xóm Đông 6
250kVA 22/0,4kV
hiện có

		CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc			MẶT BẰNG CẤP ĐIỆN TRUNG ÁP VÀ HẠ ÁP		
Chủ trì TK	Nguyễn Thị Nguyễn			TKBVTC	2025	/CTTA
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn			TL:		Bản vẽ số: 1/2
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc					



PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ

THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:/.....
Ngàythángnăm 20.....
Người thẩm định ký tên:

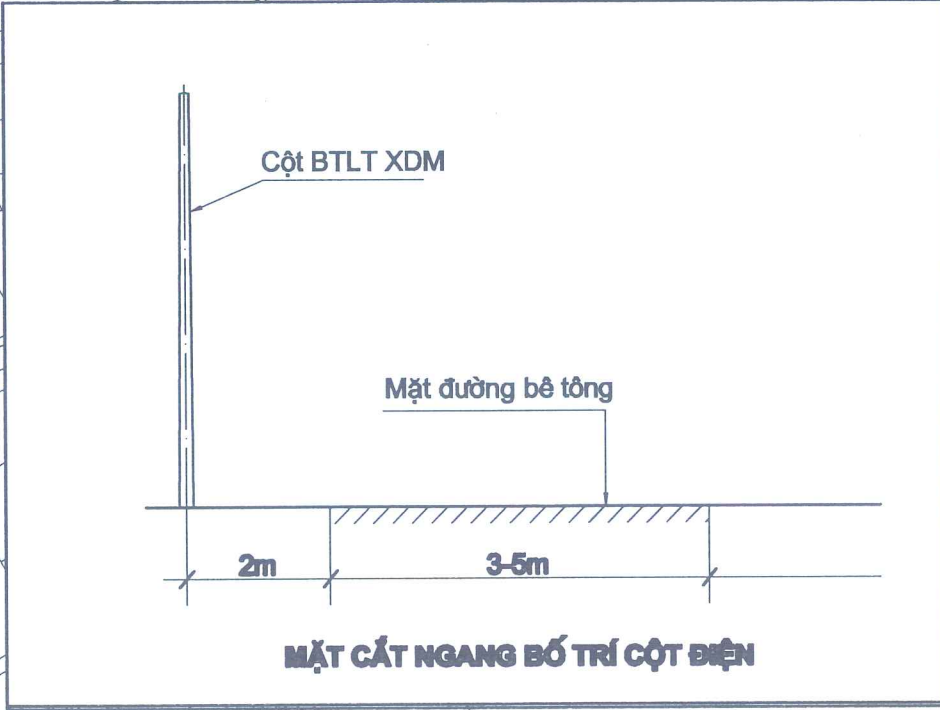
Ghi Chú

- Trạm biến áp 22/0,4kV hiện có
- Trạm biến áp 22/0,4kV xây dựng mới
- Cột BTLT xây dựng mới
- Cột BTLT đã có
- Đường dây 22kV đã có
- Đường dây 22kV xây dựng mới
- Đường dây 0,4kV xây dựng mới

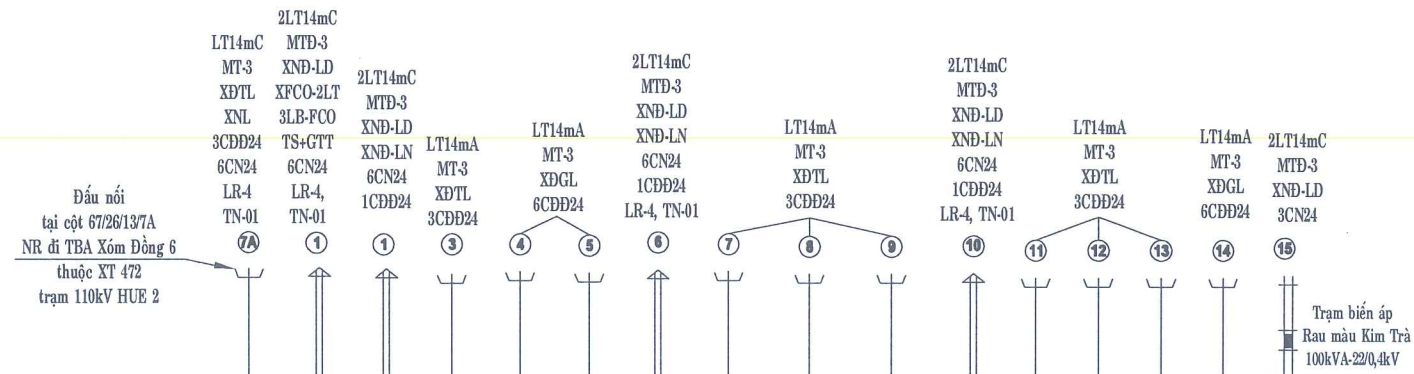
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NT

THẨM TRA
Theo Văn bản số:/TT-NTT
Ngàythángnăm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

Lê Chải Bình



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU HÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	<i>Nguyễn Văn Lộc</i>	MẶT BẰNG CẤP ĐIỆN TRUNG ÁP VÀ HẠ ÁP		
Chủ trì TK	<i>Nguyễn Thị Nguyễn</i>			
Thiết kế	<i>Nguyễn Văn Sơn</i>	TKBVT	2025	/CTTA
Kiểm tra	<i>Nguyễn Văn Lộc</i>	TL:		Bản vẽ số: 2/2

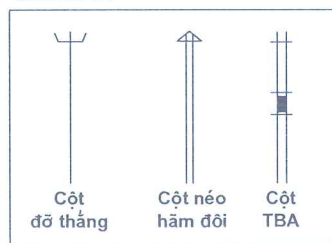


Tên cực	DN	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Lý trình	H0	H1	H1	H2	H2	H3	H3	H4	H4	H5	H6	H6	H7	H7	H8	H8
Cao độ điểm cắt (m)	9,0	8,2	8,2	8,6	8,6	8,6	8,6	8,6	8,6	8,6	8,6	8,6	8,6	8,6	8,6	8,6
Bình đồ sơ lược																
Cự ly điểm cắt (m)	0,0	54,0	54,0	55,0	55,0	55,0	55,0	57,0	65,0	66,0	66,0	50,0	50,0	50,0	50,0	50,0
Cự ly cộng dồn (m)		54,0	108,0	163,0	218,0	273,0	328,0	385,0	450,0	516,0	582,0	632,0	682,0	732,0	782,0	832,0
Góc và khoảng góc																
Dây dẫn	AL/XLPE-3X70															

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Châu Bình

Chú thích:



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HA TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ	
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	MẬT CÁT THIẾT KẾ ĐƯỜNG DÂY TRUNG ÁP CẤP ĐIỆN TBA RAU MÀU KIM TRÀ	
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên	TKBVTC	2025 /CTTA
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	TL:	Bản vẽ số:
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc		

MỤC 2: CÁC BẢN VẼ CHI TIẾT

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ

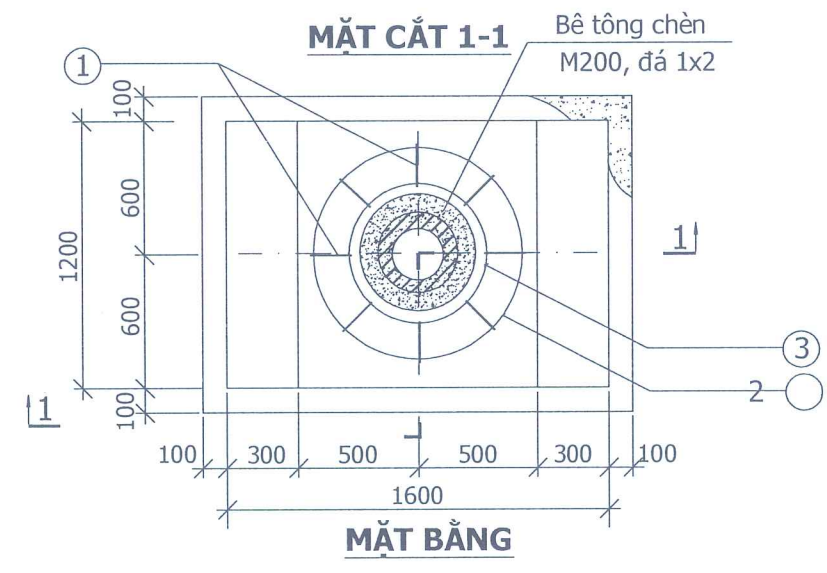
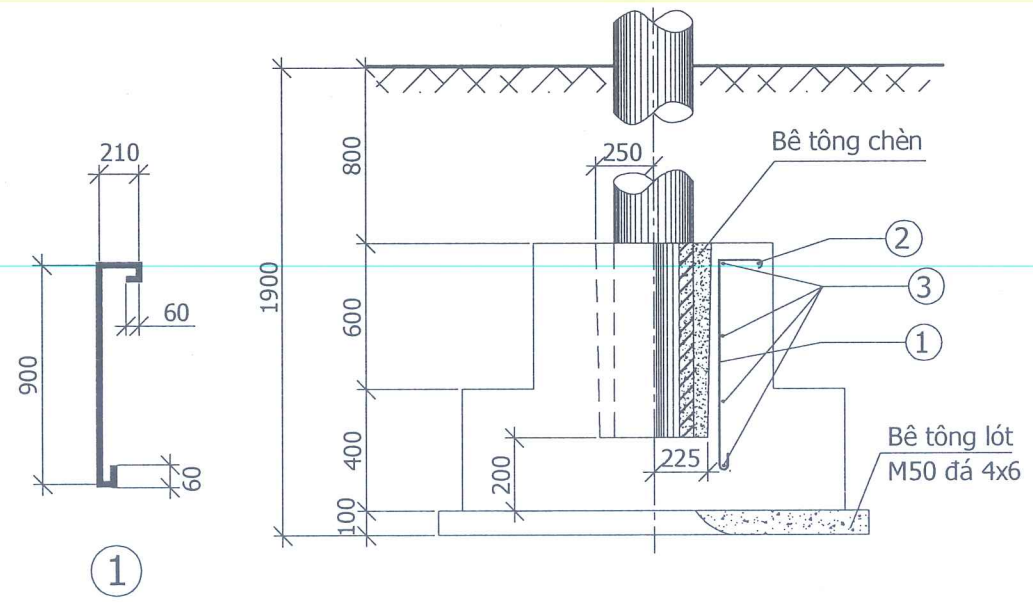
THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:

MỤC 2.1: CÁC BẢN VẼ CHI TIẾT TRUNG ÁP

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ phận ký tên:
Lê Hải Bình



Loại móng	Bê tông móng M150 đá 2x4	Bê tông chèn M200 đá 1x2	Bê tông lót M50 đá 4x6
MT-3T	1,311	0,089	0,252

THẨM ĐỊNH
 Theo Văn bản số:...../.....
 Ngày.....tháng.....năm 20.....
 Người thẩm định ký tên:

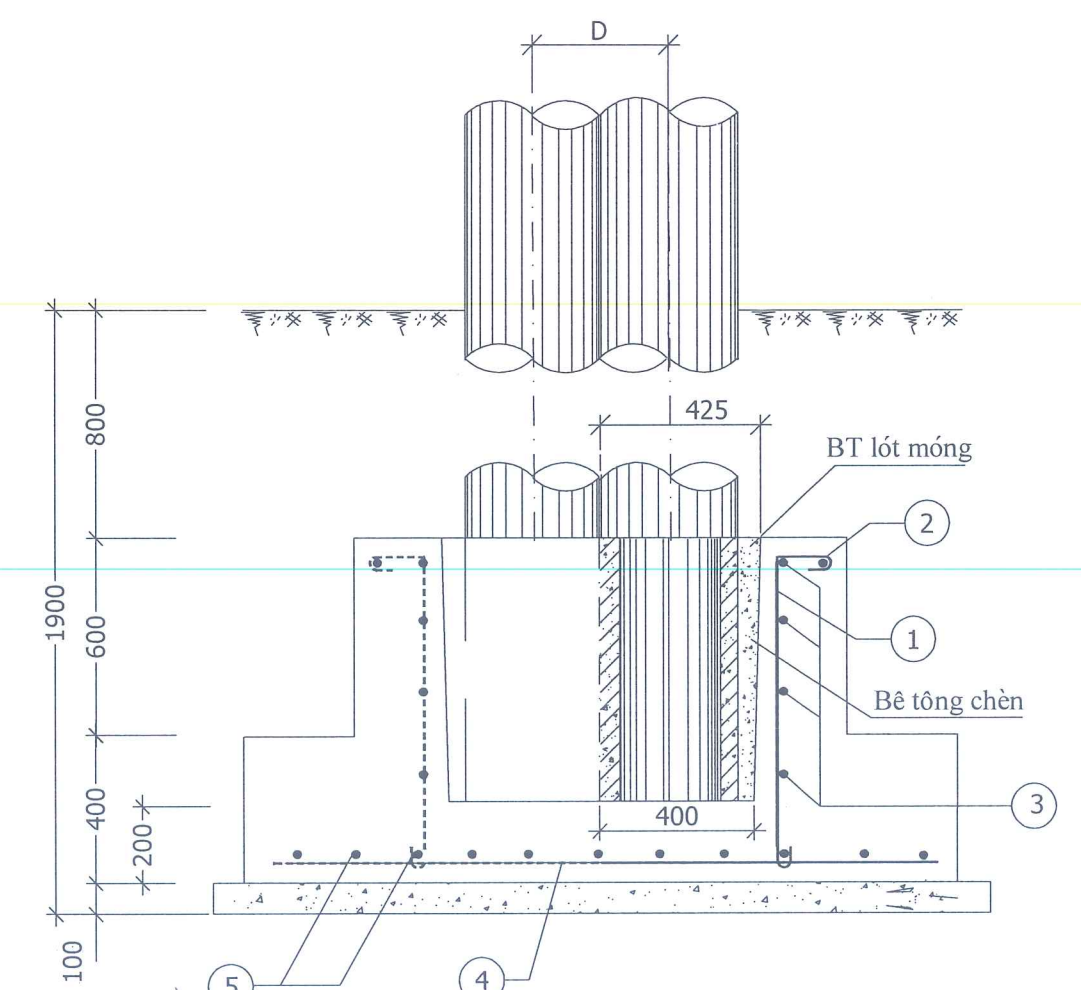
Số hiệu	Hình dạng	Ng. vật liệu và qui cách	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)		Ghi chú
					Đơn vị	Toàn bộ	
1		Φ10-CII	1230	8	0,759	6,071	
2		Φ8-CI	3216	1	1,270	1,270	
3		Φ8-CI	1960	4	0,774	3,097	
Khối lượng thép tổng cộng:					10,439		

THẨM TRA
 Theo Văn bản số:...../TT-NTT
 Ngày.....tháng.....năm 20.....
 Chủ trì bộ môn ký tên:

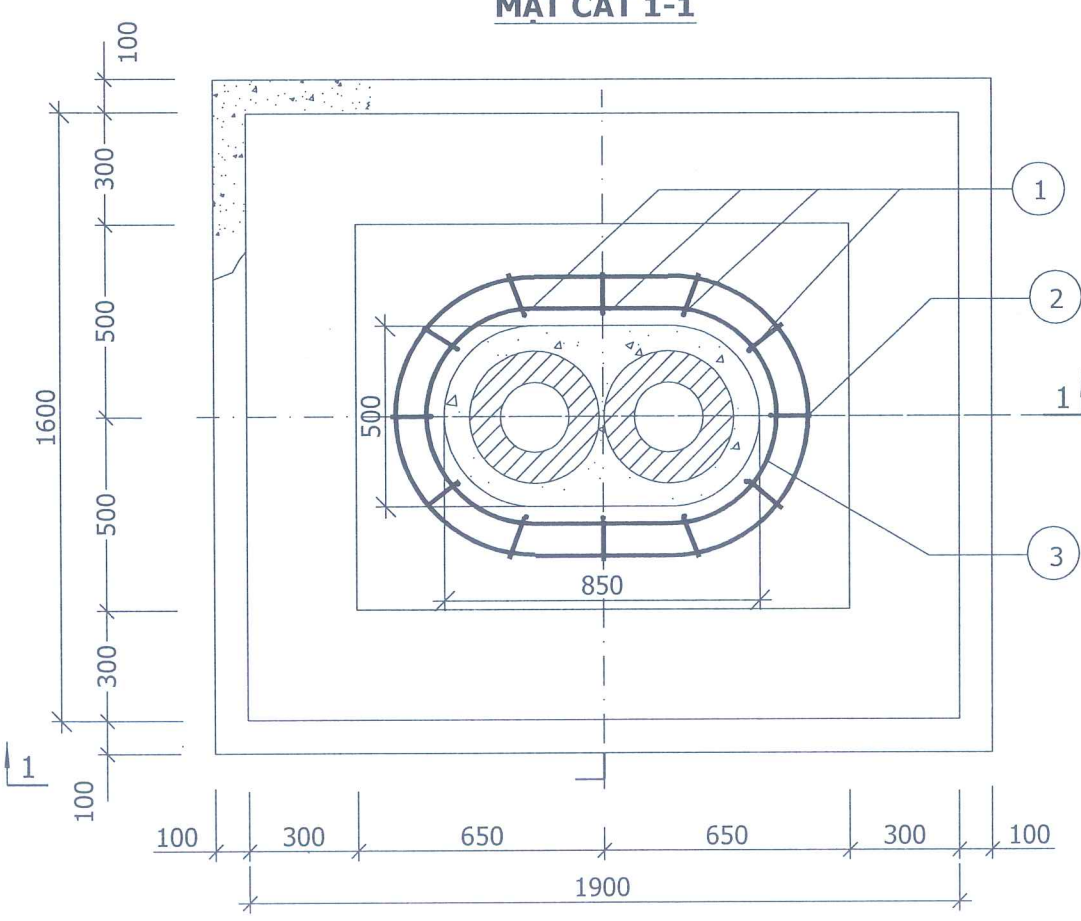
GHI CHÚ:

- Móng MT-3T/ MT-4T được đúc bằng bê tông M150 đá 2x4; Chèn khe hở giữa cột và móng bằng bê tông M200 đá 1x2; Lót móng bằng bê tông M50 đá 4x6
- Dùng thép CI có Rsn = 240N/mm², CII có Rsn=300N/mm² theo TCVN1651-85.
- Lắp móng cột từng lớp dày 0,2m; đầm chặt đạt dung trọng $\gamma \geq 1,55$ T/m³ (tương đương hệ số k $\geq 0,85$).

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	MÓNG CỘT BTLT: MT-3T		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên			
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	TKBVTC	2025	/CTTA
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc	TL:	Bản vẽ số:	



MẶT CẮT 1-1



MẶT BẰNG

BẢNG THỐNG KÊ THÉP MÓNG

Số hiệu	Hình dạng Kích thước	Loại thép	Chiều dài (mm)	Số thanh	Khối lượng(kg)	
					Đơn vị	Toàn bộ
1		Φ10-CII	1130	12	0.697	8.367
2		Φ8-CI	3514	01	1.388	1.388
3		Φ8-CI	2885	05	1.140	5.698
4		Φ10-CII	1800	11	1.111	12.217
5		Φ10-CII	1500	13	0.926	12.032
					Khối lượng thép tổng cộng: 39,701 kg	

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:/.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Người thẩm định ký tên:

BẢNG KÊ KHỐI LƯỢNG BÊ TÔNG MÓNG

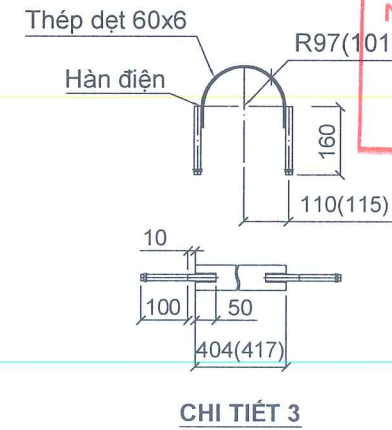
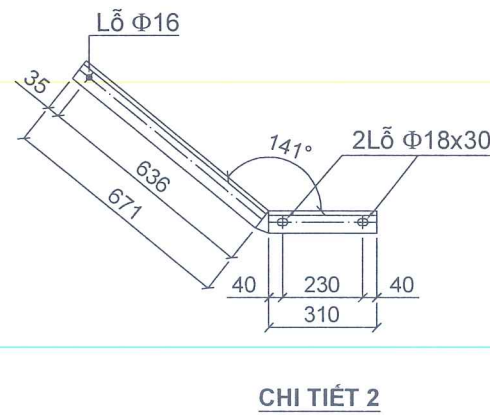
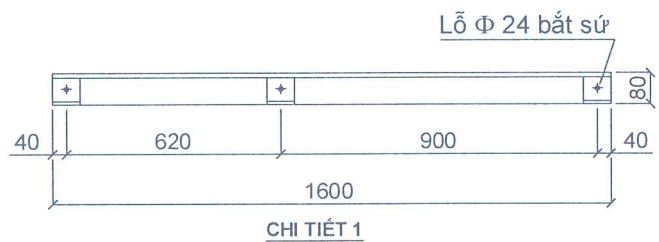
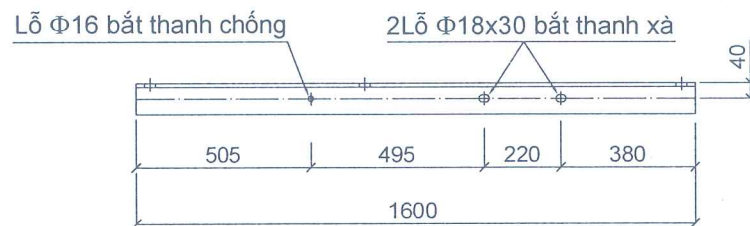
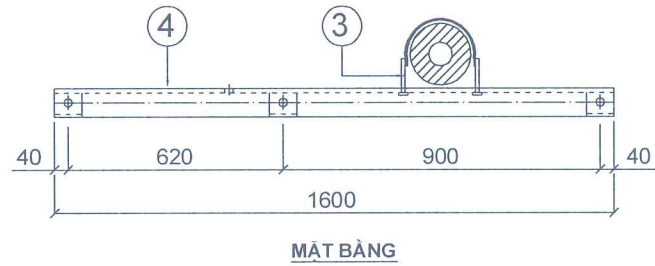
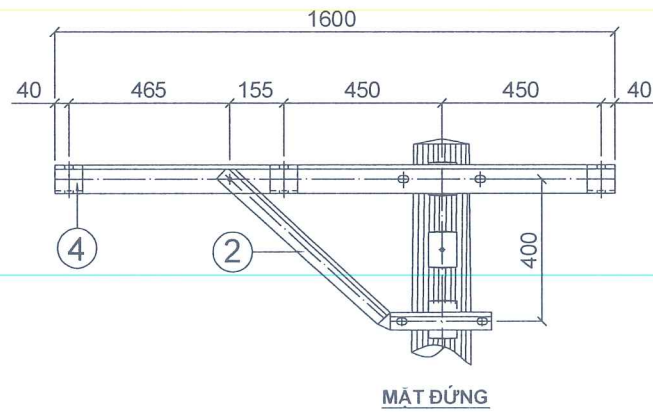
Loại móng	Bê tông móng M150 đá 2x4	Bê tông chèn M200 đá 1x2	Bê tông lót M50 đá 4x6
MTĐ-2T	1,679	0,130	0,378

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT
THẨM TRA
Theo Văn bản số:/TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

GHI CHÚ:

- 1- Móng MTĐ-2T được đúc bằng bê tông M150 đá 2x4; Chèn khe hở giữa cột và móng bằng bê tông M200 đá 1x2; Lót móng bằng bê tông M50 đá 4x6
- 2- Dùng thép CI có Rsn = 240N/mm², CII có Rsn=300N/mm² theo TCVN1651-85.
- 3- Lắp móng cột từng lớp dày 0,2m; đầm chặt đạt dung trọng $\gamma \geq 1,55 \text{ T/m}^3$ (tương đương hệ số k $\geq 0,85$)

EICC8 CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HA TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	MÓNG CỘT ĐÔI 2BTLT: MTĐ-3T		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên			
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	TKBVTC	2025	/CTTA
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc	TL:		Bản vẽ số:



PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ

THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT

THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

BẢNG KÊ NGUYÊN VẬT LIỆU

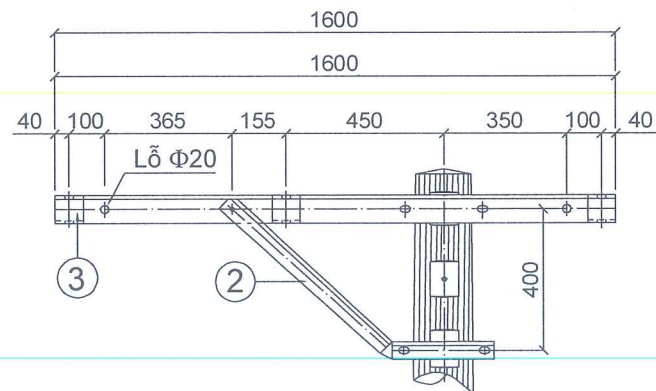
TT	Tên gọi	Quy cách	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)		
					Kg/m	1 cái	Đơn vị
01	Thanh xà	Thép L80x80x8	1600	01	9,65	15,44	15,44
02	Thanh chống	Thép L63x63x6	981	01	5,72	5,61	5,61
03	Cô li ê			02			
	Thép dẹt	60x6x404 (417)	821	01	2,83	2,32	2,32
	Bulông + ĐỒ + VĐ	M16	160	04		0,40	1,60
04	Ốp bắt cách điện đứng	Thép L80x80x8	80	03	9,65	0,77	2,31
05	Bulông + ĐỒ + VĐ	M14	50	01		0,14	0,14

Khối lượng thép tổng cộng: 27,42kg

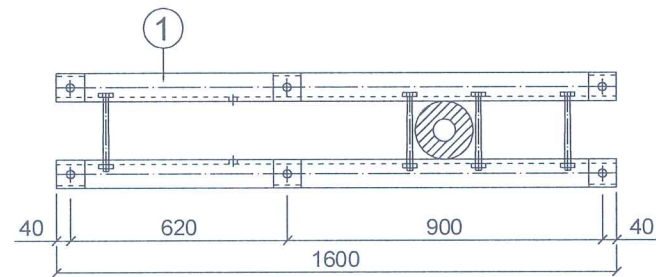
GHI CHÚ:

- Dùng thép CT3 có Ra = 2100 (kg/cm²) theo TCVN 1656-1993, mạ kẽm nhúng nóng dày 80μm theo TCVN 5408-91.
- Bu lông đai ốc chế tạo theo TCVN 1876-76 và TCVN1896-76.
- Dùng que hàn E42 hoặc loại tương đương, chiều cao mỗi hàn 6mm.
- Kích thước (.....) dùng cho thanh chống.
- Ưu tiên sử dụng tuyến đường dây xây dựng mới hoặc cải tạo hiện trạng dùng xà đỡ lệch 2 pha này, dây bọc, nơi có hành lang hẹp một bên, khoảng cột có độ võng nhỏ hơn 0,8m, điện áp đến 22kV và có dự phòng lắp kim chống sét tại cột cho tuyến đường dây có ngày sét cao.

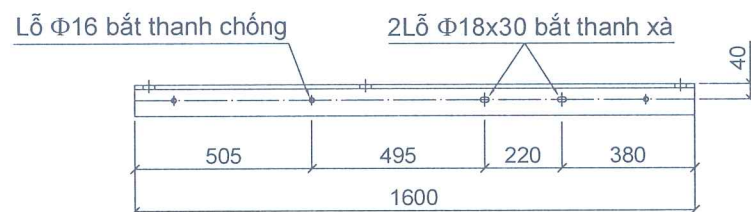
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HA TẦNG ĐIỆN 8			CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc		XÀ ĐỠ LỆCH 2 PHA TRỤ LY TÂM: XĐTL		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên		TKBVTCT	2025	/CTTA
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn		TL: _____		
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc		Bản vẽ số: _____		



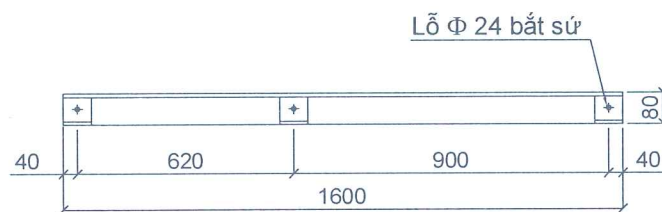
MẶT ĐỨNG



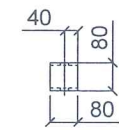
MẶT BẰNG



CHI TIẾT 1



CHI TIẾT 2



Lỗ Φ24
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ
CHI TIẾT THẨM ĐỊNH
 Theo Văn bản số:...../.....
 Ngày.....tháng.....năm 20.....
 Người thẩm định ký tên:

BẢNG KÊ NGUYÊN VẬT LIỆU

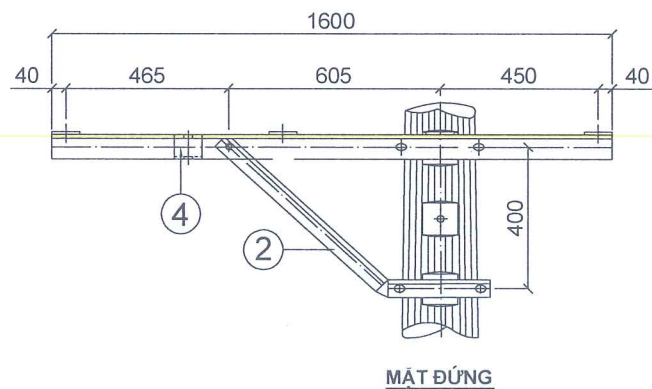
TT	Tên gọi	Quy cách	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)		
					Kg/m	1 cái	Toàn bộ
01	Thanh xà	Thép L80x80x8	1600	02	9,65	15,44	30,88
02	Thanh chống	Thép L63x63x6	981	02	5,72	5,61	11,22
03	Óp bắt cách điện đứng	Thép L80x80x8	80	06	9,65	0,77	4,62
04	Bulông + ĐÔ + VĐ	M18	250	06		0,65	3,90
05	Bulông + ĐÔ + VĐ	M14	50	02		0,14	0,28
					Khối lượng thép tổng cộng: 50,90kg		

GHI CHÚ:

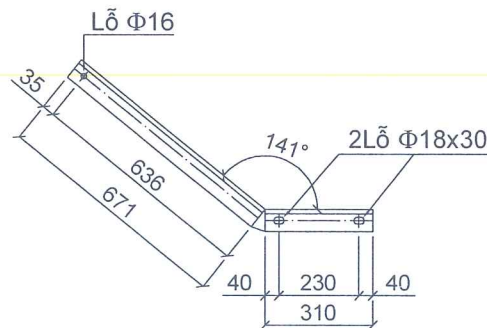
- Dùng thép CT3 có Ra = 2100 (kg/cm²) theo TCVN 1656-1993, mạ kẽm nhúng nóng dày 80μm theo TCVN 5408-91.
- Bu lông đai ốc chế tạo theo TCVN 1876-76 và TCVN 1896-76.
- Dùng que hàn E42 hoặc loại tương đương, chiều cao mỗi hàn 6mm.
- Ưu tiên sử dụng tuyến đường dây xây dựng mới hoặc cải tạo hiện trạng dùng xà đỡ lệch 2 pha này, dây học, nơi có hành lang hẹp một bên, khoảng cột có độ võng nhỏ hơn 0.8m, góc lệch tuyến nhỏ hơn 10 độ, điện áp đến 22kV và có dự phòng lắp kim chống sét tại cột cho tuyến đường dây có ngày sét cao.

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT
THẨM ĐỊNH
 Theo Văn bản số:...../TT-NTT
 Ngày.....tháng.....năm 20.....
 Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Chí Bình

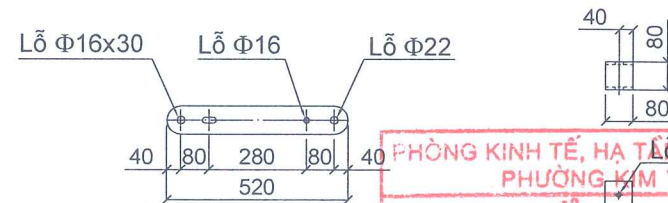
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HA TẦNG ĐIỆN 8			CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	<i>Nguyễn Văn Lộc</i>	XÀ ĐỠ VƯỢT GÓC 2 PHA CỘT ĐƠN: XĐGL		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên	<i>Nguyễn Tri Nguyên</i>	TKBVTC	2025	/CTTA
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	<i>Nguyễn Văn Sơn</i>	TL:		Bản vẽ số:
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc	<i>Nguyễn Văn Lộc</i>			



MẶT ĐỨNG

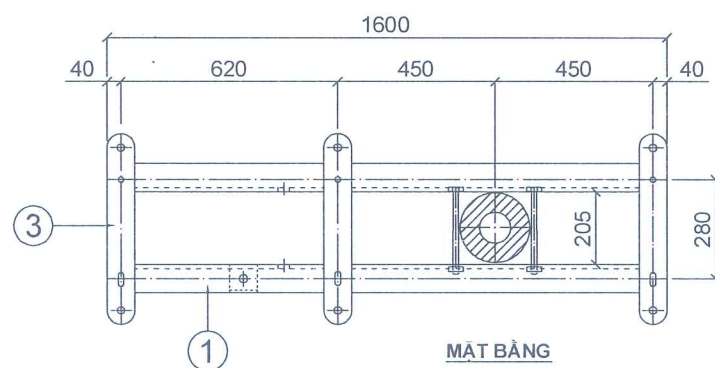


CHI TIẾT 2

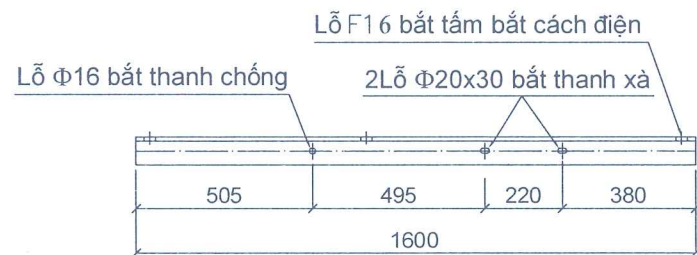


CHI TIẾT 3

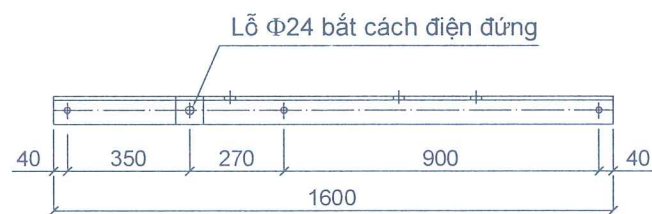
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:



MẶT BẰNG



CHI TIẾT 1



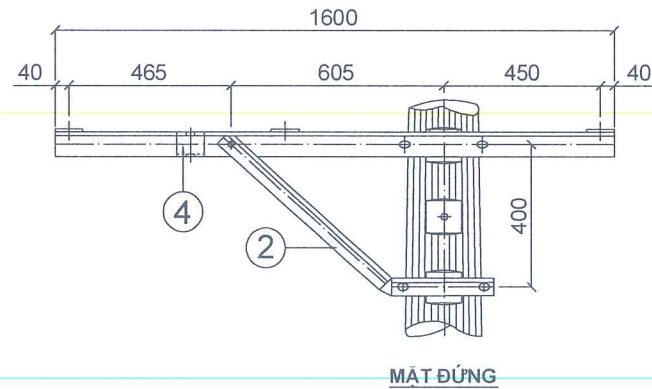
BẢNG KÊ NGUYÊN VẬT LIỆU							
TT	Tên gọi	Quy cách	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)		
					Kg/m	1 cái	Toàn bộ
01	Thanh xà	Thép L80x80x8	1600	02	9,65	15,44	30,88
02	Thanh chống	Thép L63x63x6	981	02	5,72	5,61	11,22
03	Tấm bắt cách điện chuỗi	Thép dẹt 80x8	520	03	5,02	2,61	7,83
04	Ốp bắt cách điện đứng	Thép L80x80x8	80	01	9,65	0,77	0,77
05	Bulông + ĐỒ + VĐ	M18	250	04		0,65	2,60
06	Bulông + ĐỒ + VĐ	M14	50	08		0,14	1,12
					Khối lượng thép tổng cộng: 54,42kg		

GHI CHÚ:

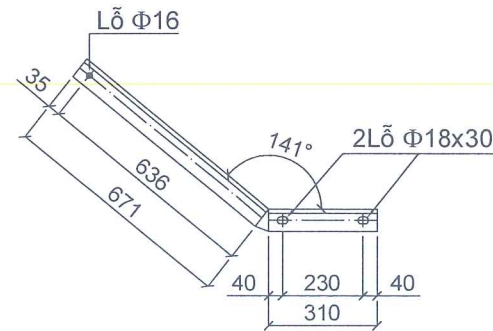
- Dùng thép CT3 có Ra = 2100 (kg/cm²) theo TCVN 1656-1993, mạ kẽm nhúng nóng dày 80μm theo TCVN 5408-91.
- Bu lông đai ốc chế tạo theo TCVN 1876-76 và TCVN1896-76.
- Dùng que hàn E42 hoặc loại tương đương, chiều cao mỗi hàn 6mm.
- Ưu tiên sử dụng vị trí neo cột đơn, vị trí chuyển hướng tuyến, nơi có hành lang hẹp một bên, khoảng cột có độ võng nhỏ hơn 0,8m, điện áp đến 22kV hoặc lắp Cầu chì tự rơi kèm chuyển hướng.

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì/bộ môn ký tên:
Đo Chí Bình

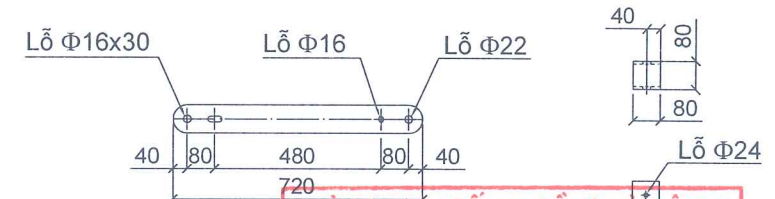
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HA TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	XÀ NÉO LỆCH 2 PHA CỘT ĐƠN: XNL		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên			
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn			
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc			
		TKBVTC	2025	/CTTA
		TL:	Bản vẽ số:	



MẶT ĐỨNG



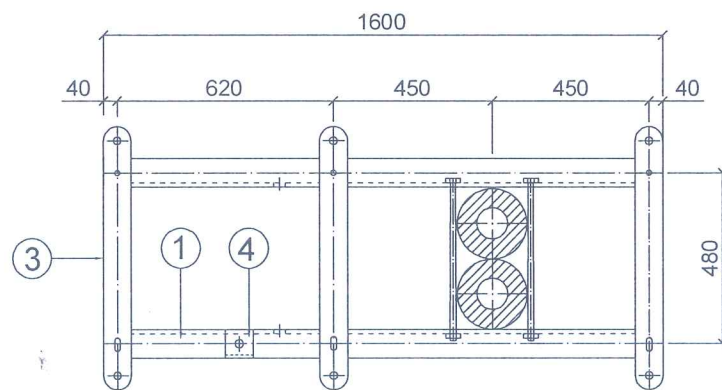
CHI TIẾT 2



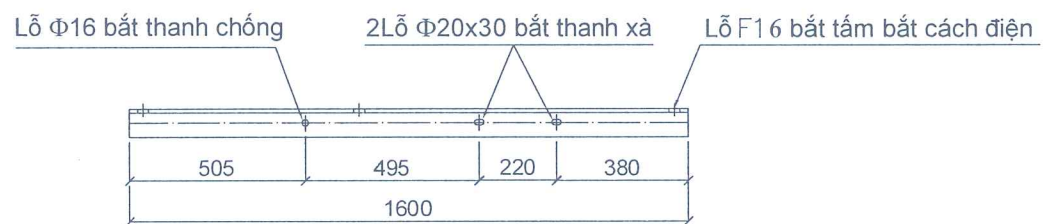
CHI TIẾT 3

CHI TIẾT 4

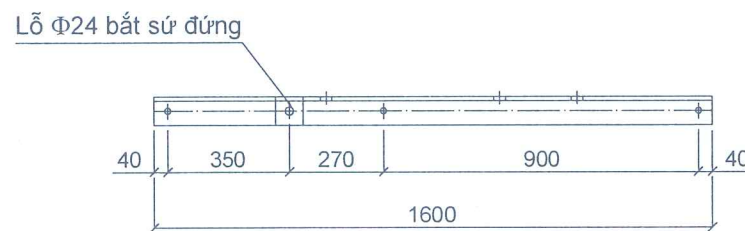
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:



MẶT BẰNG



CHI TIẾT 1



BẢNG KÊ NGUYÊN VẬT LIỆU

TT	Tên gọi	Quy cách	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)		
					Kg/m	1 cái	Toàn bộ
01	Thanh xà	Thép L80x80x8	1600	02	9,65	15,44	30,88
02	Thanh chống	Thép L63x63x6	981	02	5,72	5,61	11,22
03	Tấm bắt cách điện chuôi	Thép dẹt 80x8	720	03	5,02	3,61	10,83
04	Ôp bắt cách điện đứng	Thép L80x80x8	80	01	9,65	0,77	0,77
05	Bulông + ĐÔ + VĐ	M18	500	04		1,15	4,60
06	Bulông + ĐÔ + VĐ	M14	50	08		0,14	1,12

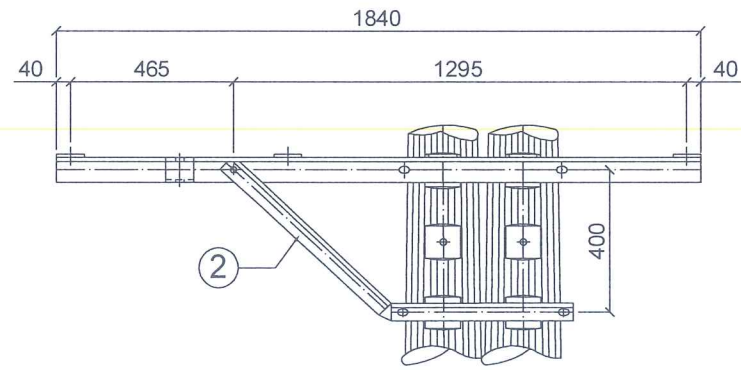
Khối lượng thép tổng cộng: 59,42kg

GHI CHÚ:

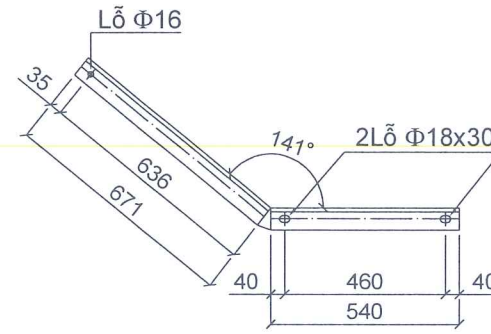
- Dùng thép CT3 có Ra = 2100 (kg/cm²) theo TCVN 1656-1993, mạ kẽm nhúng nóng dày 80µm theo TCVN 5408-91.
- Bu lông đai ốc chế tạo theo TCVN 1876-76 và TCVN1896-76.
- Dùng que hàn E42 hoặc loại tương đương, chiều cao mỗi hàn 6mm.
- Sử dụng vị trí neo cột đối dọc tuyến, vị trí chuyển hướng cột đối ngang tuyến, nơi có hành lang hẹp một bên, khoảng cột có độ võng nhỏ hơn 0.8m, điện áp đến 22kV hoặc lắp Cầu chì tự rơi kèm chuyển hướng.

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chức vụ bộ môn ký tên:
Lê Hải Bình

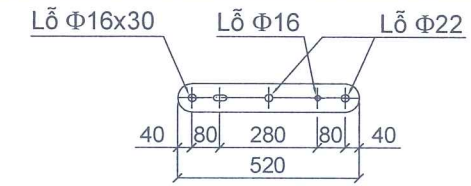
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HA TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	XÀ NÉO LỆCH 2 PHA CỘT ĐÔI DỌC TUYẾN: XNB-LD		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên	TKBVTC	2025	/CTTA
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	TL:		Bản vẽ số:
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc			



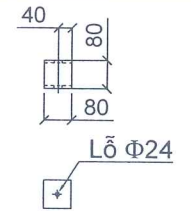
MẶT ĐỨNG



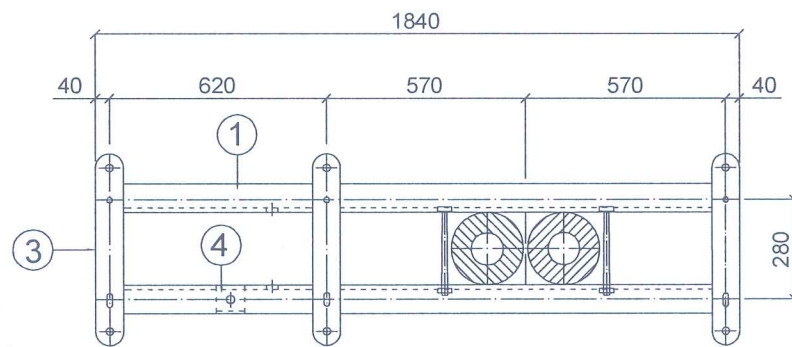
CHI TIẾT 2



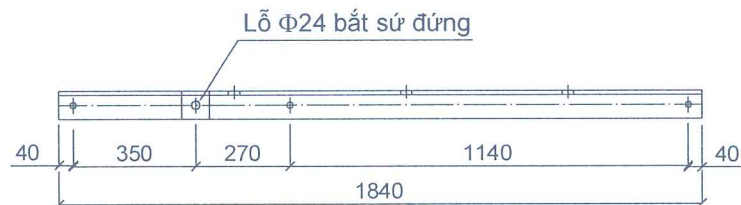
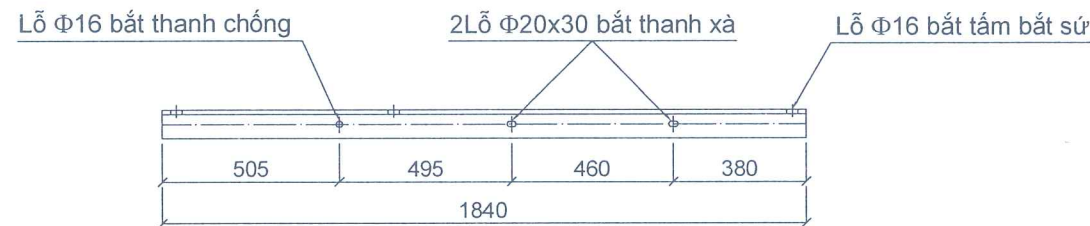
CHI TIẾT 3



CHI TIẾT 3



MẶT BẰNG



CHI TIẾT 1

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT
THẨM TRA
 Theo Văn bản số:/TT-NTT
 Ngàythángnăm 20.....
 Chủ trì bộ môn ký tên: *[Signature]*

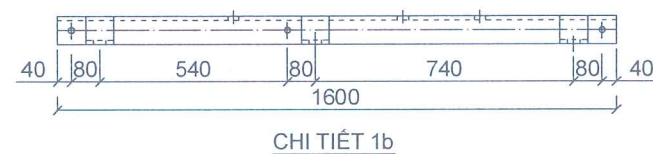
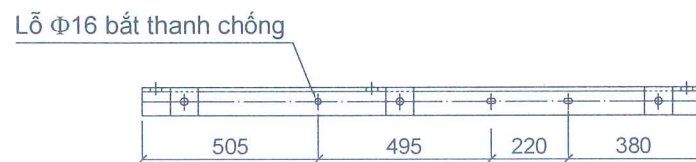
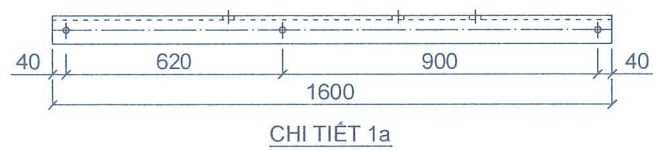
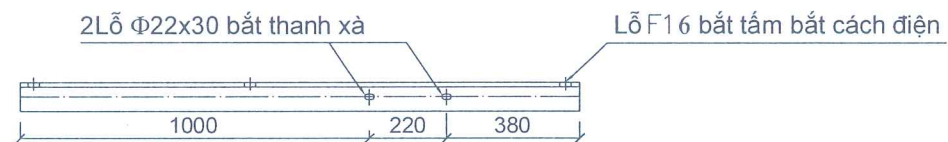
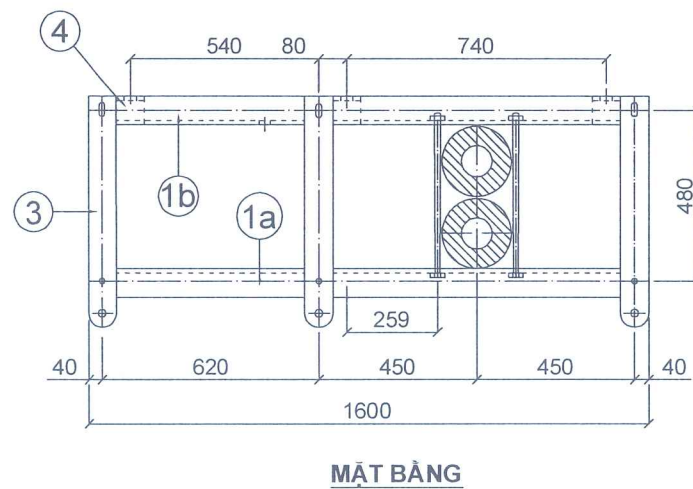
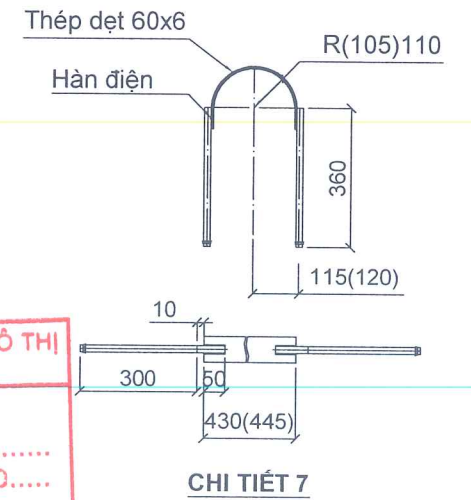
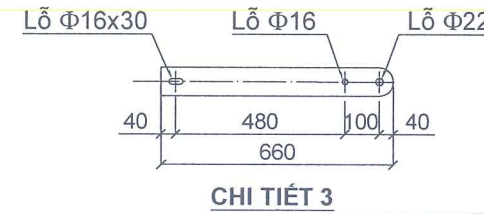
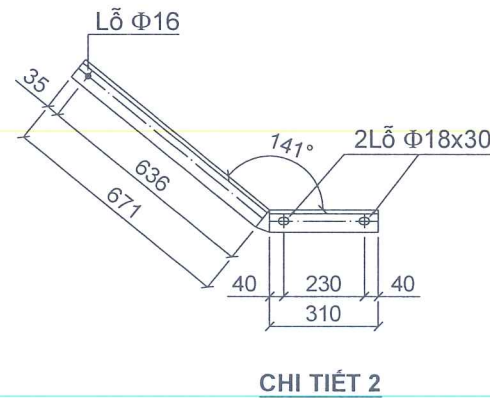
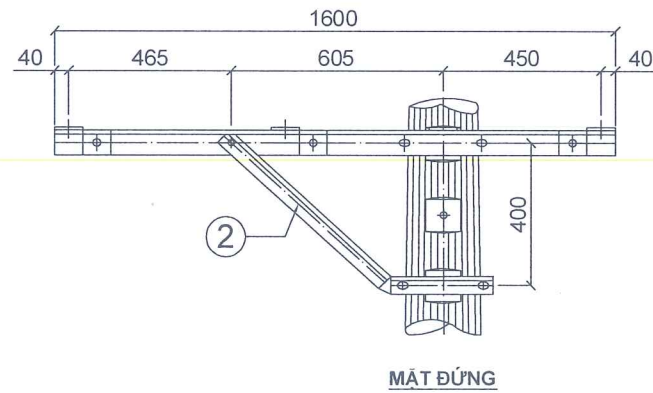
BẢNG KÊ NGUYÊN VẬT LIỆU

TT	Tên gọi	Quy cách	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)		
					Kg/m	1 cái	Toàn bộ
01	Thanh xà	Thép L80x80x8	1840	02	9,65	17,76	35,52
02	Thanh chống	Thép L63x63x6	1211	02	5,72	6,93	13,86
03	Tấm bất cách điện chuỗi	Thép dẹt 80x8	520	03	5,02	2,61	7,83
04	Ốp bất cách điện đứng	Thép L80x80x8	80	01	9,65	0,77	0,77
05	Bulông + ĐÔ + VĐ	M18	250	04		0,65	2,60
06	Bulông + ĐÔ + VĐ	M14	50	08		0,14	1,12
					Khối lượng thép tổng cộng: 61,70kg		

GHI CHÚ:

- Dùng thép CT3 có Ra = 2100 (kg/cm²) theo TCVN 1656-1993, mạ kẽm nhúng nóng dày 80μm theo TCVN 5408-91.
- Bu lông đai ốc chế tạo theo TCVN 1876-76 và TCVN1896-76.
- Dùng que hàn E42 hoặc loại tương đương, chiều cao mỗi hàn 6mm.
- Sử dụng vị trí neo cột đôi ngang tuyến, vị trí chuyển hướng cột đôi dọc tuyến, khoảng cột có độ vông nhỏ hơn 0,8m, điện áp đến 22kV hoặc lắp Cầu chì tự rơi kèm chuyển hướng.
- Vị trí lắp Cầu chì tự rơi, bỏ bớt 01 thanh chống ở phía lắp đặt cầu chì.

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HA TẦNG ĐIỆN 8			CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	<i>[Signature]</i>	XÀ NÉO LỆCH 2 PHA CỘT ĐÔI NGANG TUYẾN: XND-LN		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên	<i>[Signature]</i>	TKBVTC	2025	/CTTA
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	<i>[Signature]</i>	TL:		
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc	<i>[Signature]</i>	Bản vẽ số:		



PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:

BẢNG KÊ NGUYÊN VẬT LIỆU

TT	Tên gọi	Quy cách	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)		
					Kg/m	1 cái	Toàn bộ
01	Thanh xà	Thép L80x80x8	1600	02	9,65	15,44	30,88
02	Thanh chống	Thép L63x63x6	981	01	5,72	5,61	5,61
03	Tấm bắt FCO	Thép dẹt 80x8	660	03	5,02	3,31	9,94
04	Ốp bắt cách điện đứng	Thép L80x80x8	80	03	9,65	0,77	2,31
05	Bulông + ĐỒ + VĐ	M20	500	02		1,43	2,86
06	Bulông + ĐỒ + VĐ	M14	50	08		0,14	1,12
07	Cô li ê			01			
	Thép dẹt	60x6x430 (445)	875	01	2,83	2,48	2,48
	Bulông + ĐỒ + VĐ	M18	360	02		0,92	1,84

Khối lượng thép tổng cộng: 57,04kg

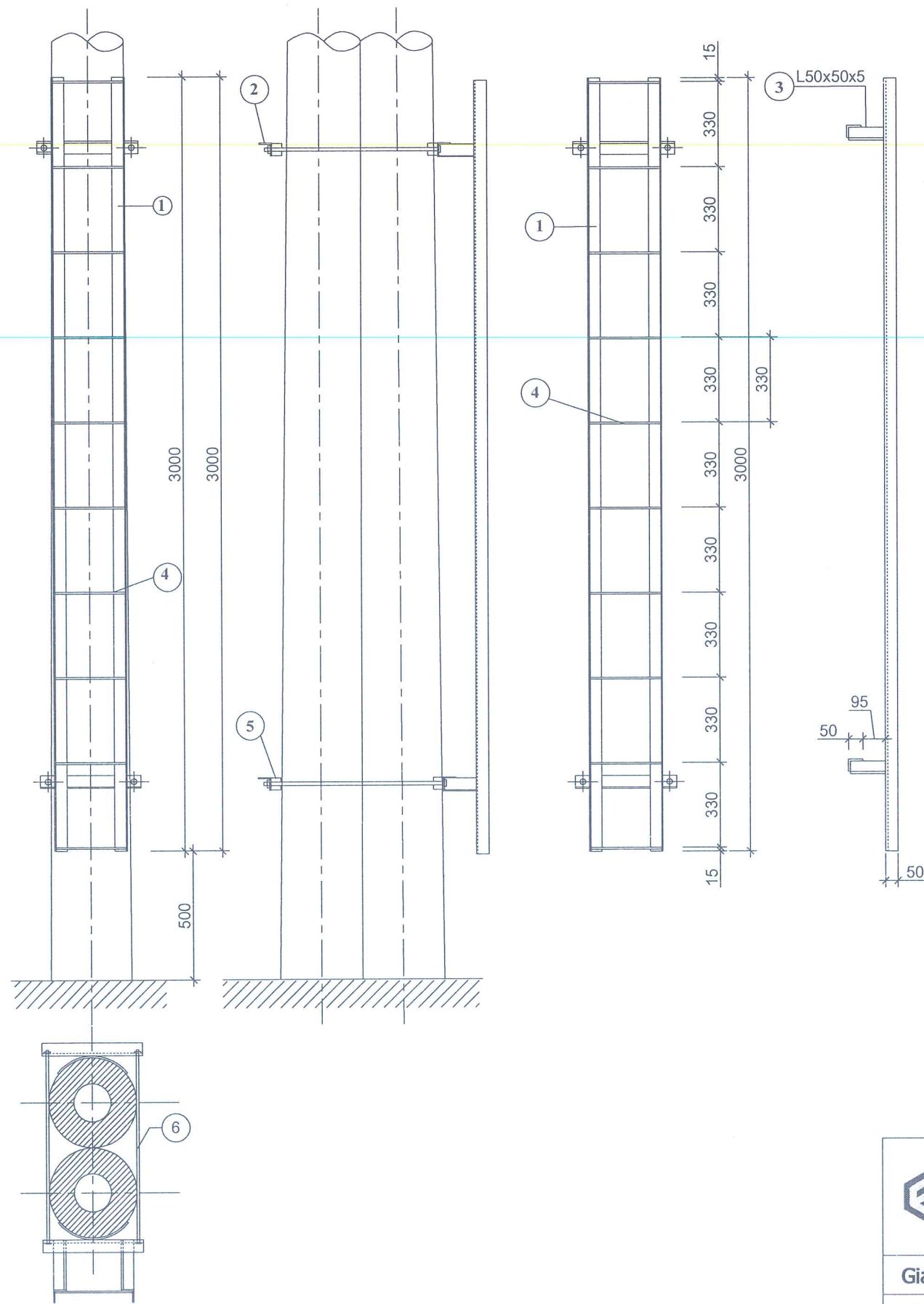
GHI CHÚ:

- Dùng thép CT3 có Ra = 2100 (kg/cm²) theo TCVN 1656-1993, mạ kẽm nhúng nóng dày 80µm theo TCVN 5408-91.
- Bu lông đai ốc chế tạo theo TCVN 1876-76 và TCVN1896-76.
- Dùng que hàn E42 hoặc loại tương đương, chiều cao mỗi hàn 6mm.
- Chi tiết 2 bắt phía cách điện đứng đỡ lèo.
- Sử dụng vị trí lắp cầu chì tự rơi phân đoạn đường dây hoặc TBA có đỡ lèo bằng cách điện đứng cột đôi BTLT dọc tuyến, điện áp đến 22kV.

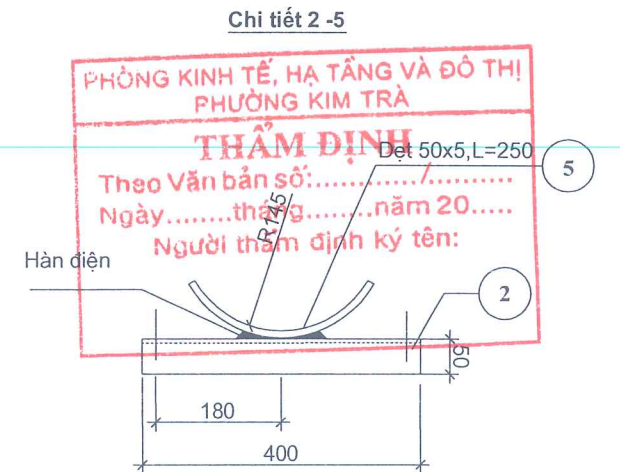
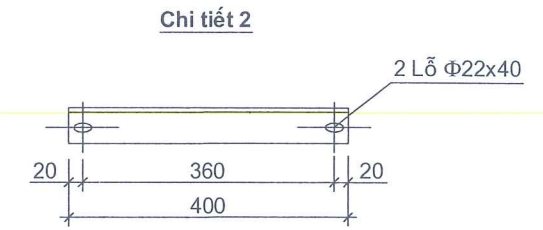
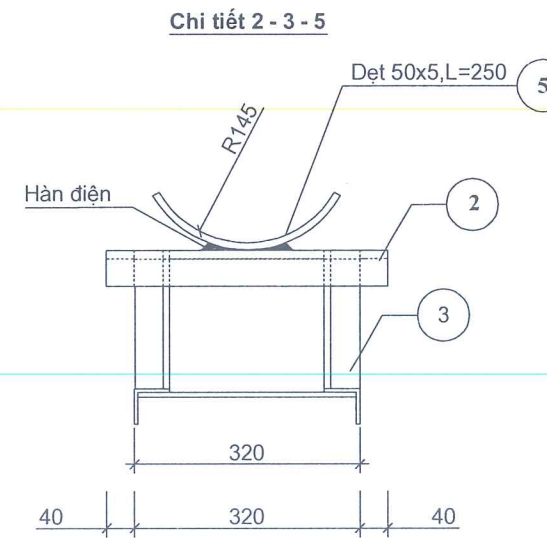
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

Đỗ Chải Bình

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HA TẦNG ĐIỆN 8			CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc		XÀ CẦU CHỈ TỰ RƠI CỘT ĐÔI DỌC TUYẾN: XFCO-2LT		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên		TKBVTC	2025	/CTTA
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn		TL:		Bản vẽ số:
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc				



THANH ỐP

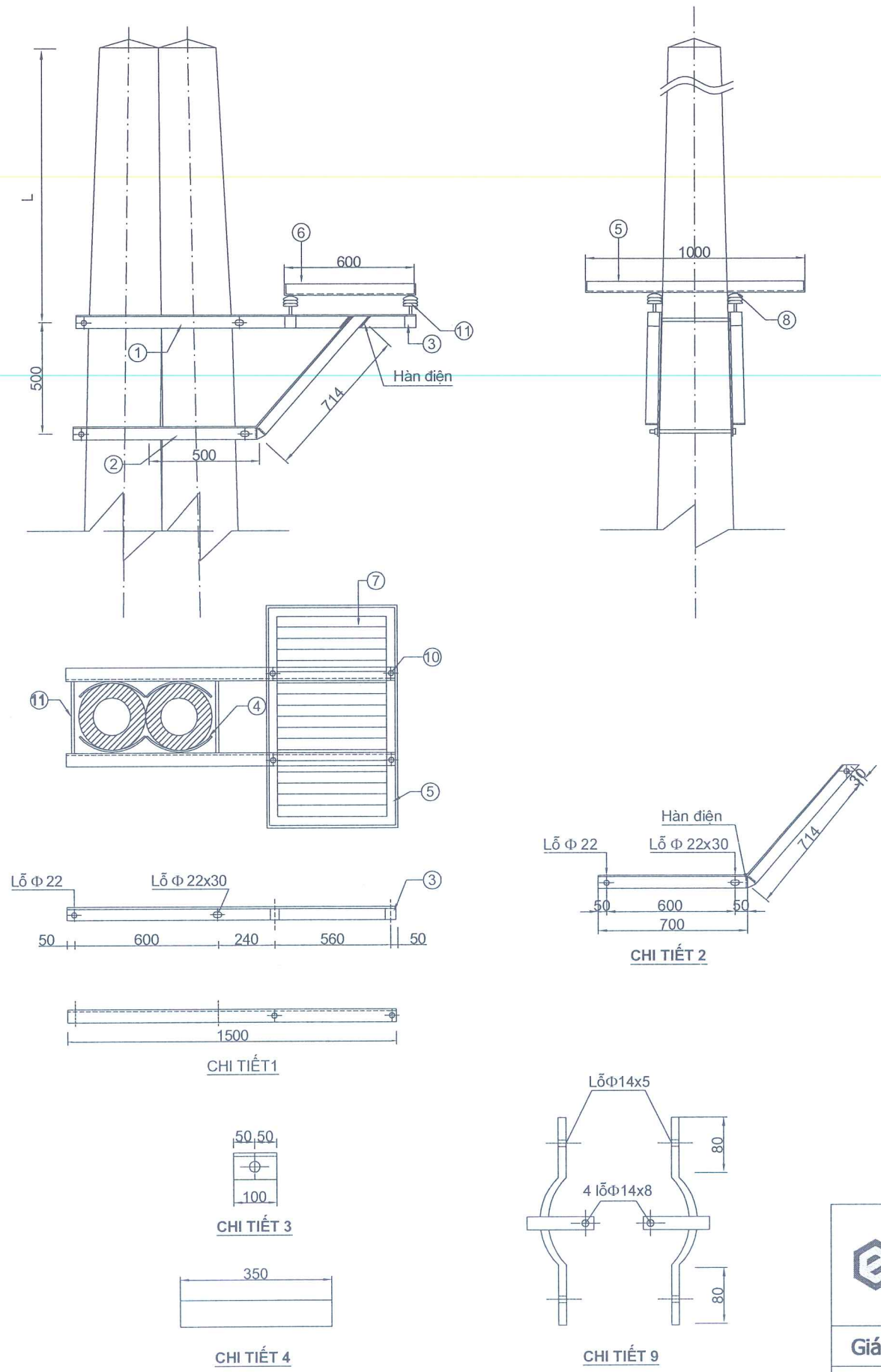


BẢNG KÊ VẬT LIỆU :

TT	TÊN CHI TIẾT	VẬT LIỆU - QUY CÁCH	S.LƯỢNG	KHỐI LƯỢNG(Kg)	
				1 CÁI	TOÀN BỘ
1	Thanh dọc	L50x50x5 L=3000	2	11,4	22,8
2	Thanh ốp	L50x50x5 L=400	4	1,51	6,04
3	Thanh chống	L50x50x5 L=145	4	0,55	2,2
4	Thanh ngang	Thép CT3 Φ 14 L=280	10	0,36	3,6
5	Tấm ốp cột	Đet 50x5 L=250	4	0,34	1,36
6	Bu lon đai ốc vòng đệm	M20x650	4	0,9	3,6
TỔNG CỘNG					39,6

THẨM ĐỊNH
 Theo Văn bản số:/TT-NTT
 Ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn ký tên:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HÀ TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	THANG SẮT TRÊN 02 CỘT BTLT: TS-02LT		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên			
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn			
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc			
		TKBVTCT	2025	/CTTA
		TL:		Bản vẽ số:



YÊU CẦU KỸ THUẬT

- Dùng thép CT3 có Ra = 2100 kg/cm² theo TCVN 1656-1993. Tất cả các chi tiết thép (trừ chi tiết ghè) đều được mạ kẽm nhúng nóng, chiều dày lớp mạ h ≥ 80μm, theo TCVN 5408-91.
- Chi tiết ghè được sơn 5 lớp dầu lạnh, lớp 1 sơn chống rỉ, 2 lớp sơn phủ bề mặt màu ghi.
- Bulon, đai ốc chế tạo theo TCVN 1876 và TCVN 1896-76.
- Các lỗ bulon chỉ được khoan, không được đục.
- Dùng que hàn E42 hoặc loại có tính năng tương đương, với chiều cao mỗi hàn h ≥ 6mm.

TT	QUY CÁCH - VẬT LIỆU	SỐ LƯỢNG	KHỐI LƯỢNG (kg)	
			1 CÁI	TOÀN BỘ
1	Thanh xà L63x63x6 L= 1500	2	8,58	17,16
2	Công sơn L63x63x6 L= 1514	2	8,7	17,4
3	Thanh ốp chân sứ L63x63x6 L= 100	4	0,57	2,29
4	Ốp cột : Thép dẹt 60x6 L= 350	8	0,99	7,92
5	Thanh dọc dưới khung ghè: L40x40x3 L= 1000	2	1,85	3,70
6	Thanh ngang dưới khung ghè: L40x40x30; L= 600	2	1,11	2,22
7	Thép CT3 φ12 (mặt đáy) L= 600	20	0,36	7,10
8	Cổ dè bắt đầu sứ : CTΦ16 L= 1200	8	0,38	3,30
9	Bu lon + êcu rộng đen: M20x300	4	0,85	3,4
10	Bu lon + êcu rộng đen: M12x40	4	0,15	0,6
Tổng cộng khối lượng thép mạ kẽm				52,07
Tổng cộng khối lượng thép sơn phủ				13,02
13	Sứ đứng - ty sứ 24kV (đỡ ghè)	4		

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT
THẨM TRA
 Theo Văn bản số:/TT-NTT
 Ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn ký tên:

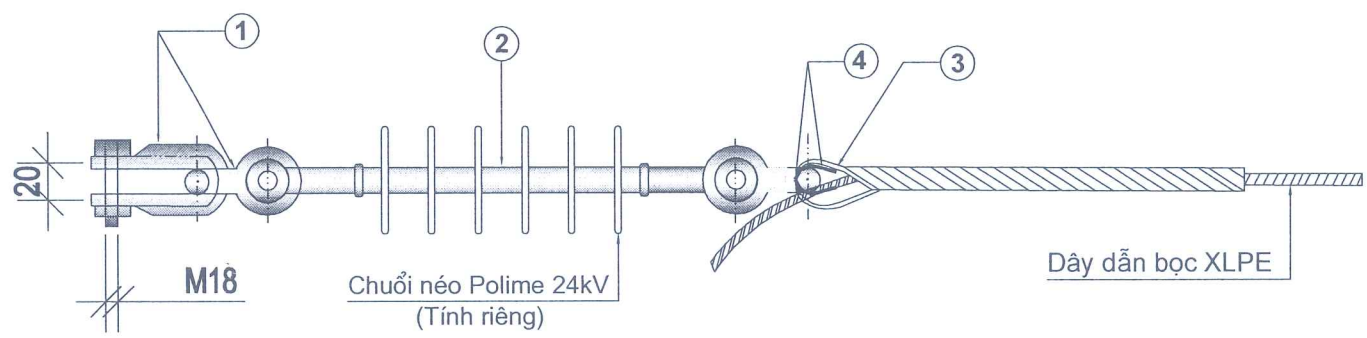
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HÀ TANG ĐIỆN 8

CÔNG TRÌNH:
HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ

Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc		GHẾ THAO TÁC TRÊN 02 CỘT BTLT: GTT-02LT		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyễn		TKBVT	2025	/CTTA
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn				
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc		TL:	Bản vẽ số:	

SƠ ĐỒ LẮP CHUỐI CÁCH ĐIỆN POLYME 24KV ĐƠN DÂY XLPE DÙNG GIÁP NÚU: CN1-24
(PHỤ KIỆN DÙNG CHO CHUỐI NÉO ĐƠN DÂY XLPE DÙNG GIÁP NÚU: CN1-24)

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
 PHƯỜNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
 Theo Văn bản số:...../.....
 Ngày.....tháng.....năm 20.....
 Người thẩm định ký tên:



- Ghi chú:**
1. Các chi tiết thép được mạ kẽm nhúng nóng.
 2. Giáp núu phù hợp với đường kính dây bọc XLPE.
 3. Lực phá hủy nhỏ nhất của chuỗi cách điện: 70kN.
 4. Lực giữ tối thiểu của giáp núu và yếm không nhỏ hơn 85% lực kéo đứt của dây dẫn: 49kN.
 5. Sử dụng cho đường dây 22kV dùng dây bọc các vị trí néo đầu, néo góc, néo thẳng tuyến.

BẢNG KÊ PHỤ KIỆN DÙNG CHO CHUỐI NÉO ĐƠN DÂY XLPE DÙNG GIÁP NÚU

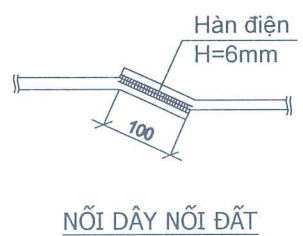
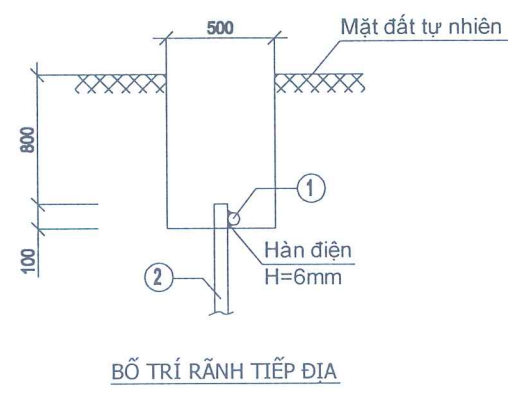
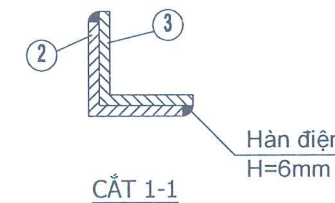
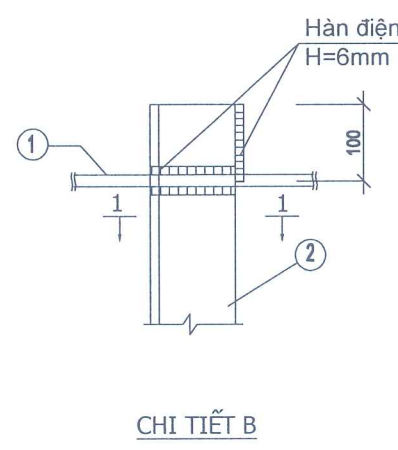
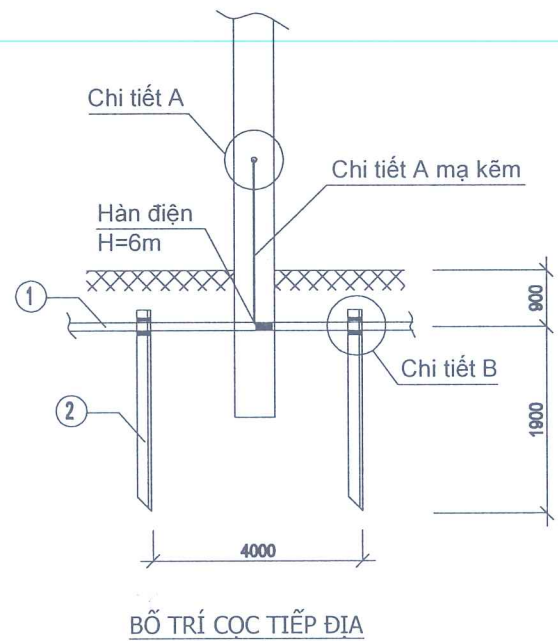
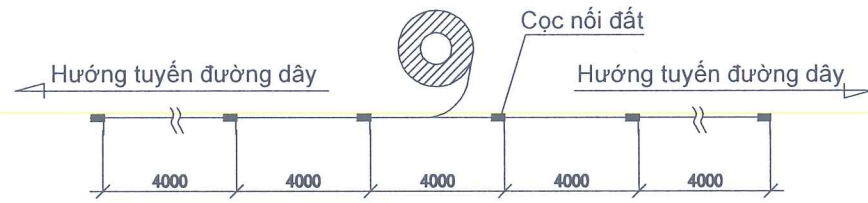
STT	TÊN CHI TIẾT	MÃ HIỆU	SỐ LƯỢNG	KHỐI LƯỢNG(kg)		GHI CHÚ
				Đơn vị	Toàn bộ	
1	Móc treo chữ U	MT-6	2	0,68	1,36	
2	Cách điện Polime-100KN	PDI-28	1	1,60	1,60	- Vật liệu mua riêng - Khối lượng dành để tính vận chuyển
3	Giáp núu dây XLPE	PM-0122-ND	Tính riêng			Cơ dây XLPE/70
4	Yếm giáp núu	Y-GN	Tính riêng			

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NT
THẨM TRA
 Theo Văn bản số:...../TT-NTT
 Ngày.....tháng.....năm 20.....
 Chủ trì bộ môn ký tên:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: <i>Hệ thống Cấp Điện Phục vụ Sản xuất Rau Màu Phường Kim Trà</i> HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ	
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	SƠ ĐỒ LẮP CHUỐI CÁCH ĐIỆN POLYME 24KV ĐƠN DÂY XLPE DÙNG GIÁP NÚU: CN-24	
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên	TKBVTC	2025 /CTTA
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	TL:	Bản vẽ số:
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc		

BẢNG KÊ NGUYÊN VẬT LIỆU

Loại nối đất	STT	Tên vật liệu	Ký hiệu	Đơn vị	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)		Khối lượng tổng cộng
							Đơn vị	Toàn bộ	
LR-2	1	Dây nối đất mạ kẽm Ø12	CTI - Ø12	mét	4000	01	3.55	3.55	27.57 kg
	2	Cọc thép nối đất	L63x63x6	cái	2000	02	11.44	22.88	
	3	Tấm ốp	L63x63x6	cái	100	02	0.57	1.14	
LR-4	1	Dây nối đất mạ kẽm Ø12	CTI - Ø12	mét	12000	01	10.66	10.66	58.70 kg
	2	Cọc thép nối đất	L63x63x6	cái	2000	04	11.44	45.76	
	3	Tấm ốp	L63x63x6	cái	100	04	0.57	2.28	
LR-6	1	Dây nối đất mạ kẽm Ø12	CTI - Ø12	mét	20000	01	17.76	17.76	89.82 kg
	2	Cọc thép nối đất	L63x63x6	cái	2000	06	11.44	68.64	
	3	Tấm ốp	L63x63x6	cái	100	06	0.57	3.42	
LR-8	1	Dây nối đất mạ kẽm Ø12	CTI - Ø12	mét	28000	01	24.86	24.86	120.94 kg
	2	Cọc thép nối đất	L63x63x6	cái	2000	08	11.44	91.52	
	3	Tấm ốp	L63x63x6	cái	100	08	0.57	4.56	
LR-10	1	Dây nối đất mạ kẽm Ø12	CTI - Ø12	mét	36000	01	31.97	31.97	152.07 kg
	2	Cọc thép nối đất	L63x63x6	cái	2000	10	11.44	114.40	
	3	Tấm ốp	L63x63x6	cái	100	10	0.57	5.70	
LR-12	1	Dây nối đất mạ kẽm Ø12	CTI - Ø12	mét	44000	01	39.07	39.07	182.7 kg
	2	Cọc thép nối đất	L63x63x6	cái	2000	12	11.44	136.8	
	3	Tấm ốp	L63x63x6	cái	100	12	0.57	6.84	
LR-16	1	Dây nối đất mạ kẽm Ø12	CTI - Ø12	mét	60000	01	53.28	53.28	244.8 kg
	2	Cọc thép nối đất	L63x63x6	cái	2000	16	11.44	182.4	
	3	Tấm ốp	L63x63x6	cái	100	16	0.57	9.12	
LR-18	1	Dây nối đất mạ kẽm Ø12	CTI - Ø12	mét	68000	01	60.38	60.38	276.56 kg
	2	Cọc thép nối đất	L63x63x6	cái	2000	18	11.44	205.92	
	3	Tấm ốp	L63x63x6	cái	100	18	0.57	10.26	
R1-10	1	Dây nối đất mạ kẽm Ø12	CTI - Ø12	mét	10000	01	8.88	8.88	8.88 kg



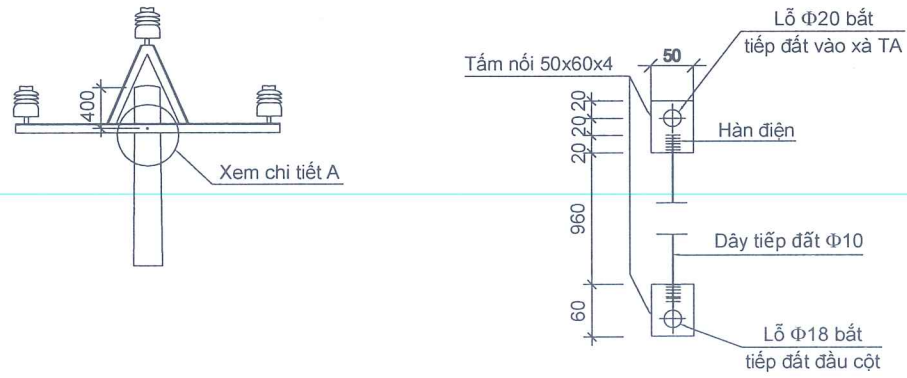
YÊU CẦU KỸ THUẬT

- Toàn bộ các chi tiết xà đều được mạ kẽm nhúng nóng (kể cả bu long đai ốc, vòng đệm) chiều dày lớp mạ h³85mm, theo TCVN-5408-2007.
- Dùng que hàn E42 hoặc loại có tính năng tương đương, chiều cao mỗi hàn h³6mm.
- Bulon, đai ốc, vòng đệm dùng loại có cấp độ bền 5.6 chế tạo theo TCVN 1916-1995.
- Dùng thép XCT38 theo TCVN 5709-2009.

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT
THẨM TRA
 Theo văn bản số:/TT-NTT
 Ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn ký tên: *Le Chai Binh*

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	TIẾP ĐỊA : LR-4 ÷ LR-18		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên	TKBVTC	2025	/CTTA
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	TL:		Bản vẽ số:
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc			

1. CHI TIẾT TIẾP ĐỊA TIẾP ĐỊA ĐẦU CỘT: TN-2

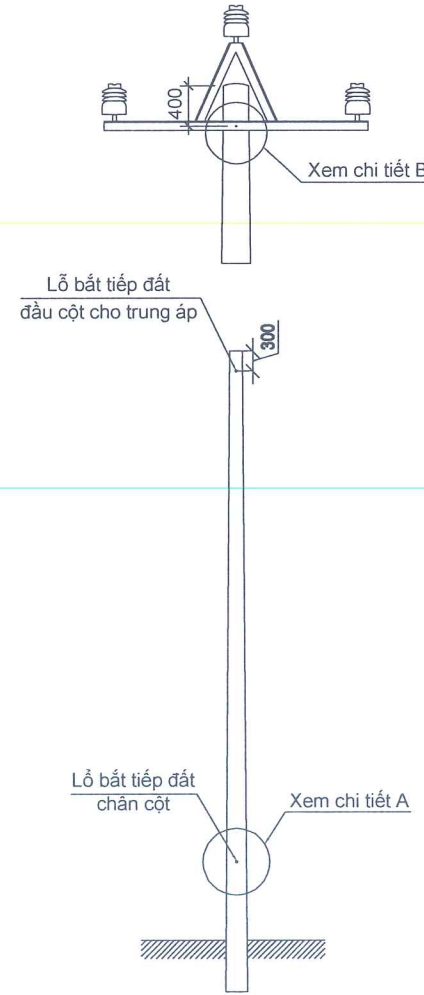


CHI TIẾT A - CTTĐ ĐẦU CỘT

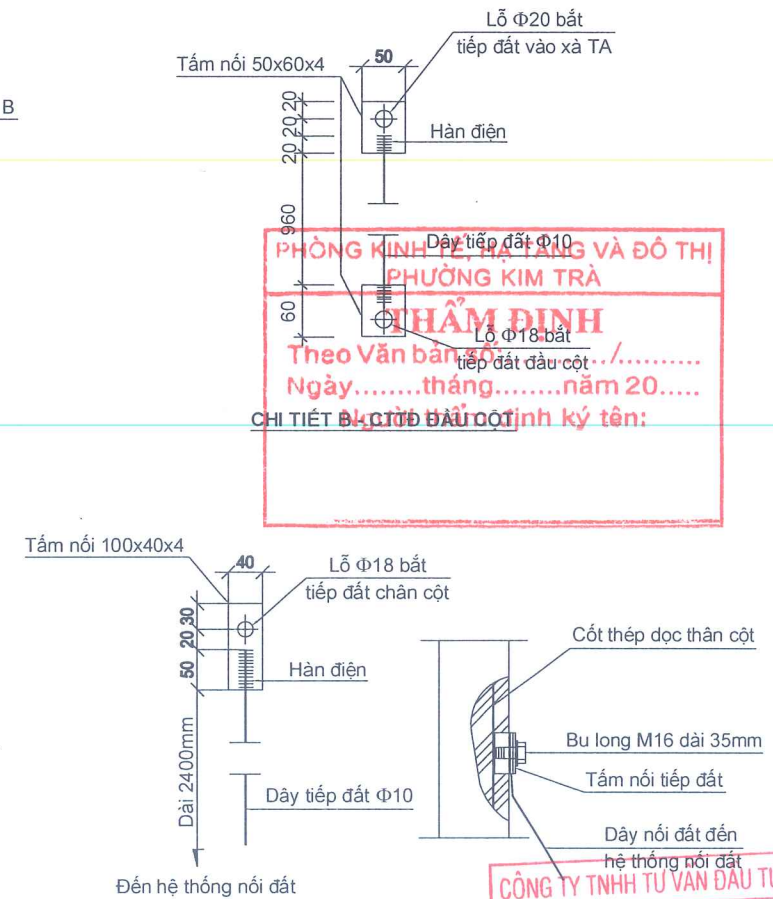
BẢNG KÊ NGUYÊN VẬT LIỆU					
STT	TÊN CHI TIẾT	NGUYÊN LIỆU-QUI CÁCH	SỐ LƯỢNG	KHỐI LƯỢNG (kg)	
				Đơn vị	Toàn bộ
01	Dây nối đầu cột	CI - Φ10 dài 1000mm	01	0,62	0,62
02	Tấm nối	CI - 50x60x4mm	02	0,094	0,188
05	Khối lượng tổng chứa mạ kẽm				0,808
06	Khối lượng tổng đã mạ kẽm				0,841

Ghi chú: Tất cả các chi tiết tiếp đất được mạ kẽm nhúng nóng theo 18TCN 04-92, chiều dày lớp mạ ≥ 80μm.

2. CHI TIẾT TIẾP ĐỊA ĐẦU VÀ CHÂN CỘT: TN-1



BỐ TRÍ TIẾP ĐẤT TRÊN CỘT TRUNG ÁP



CHI TIẾT A - CTTĐ CHÂN CỘT

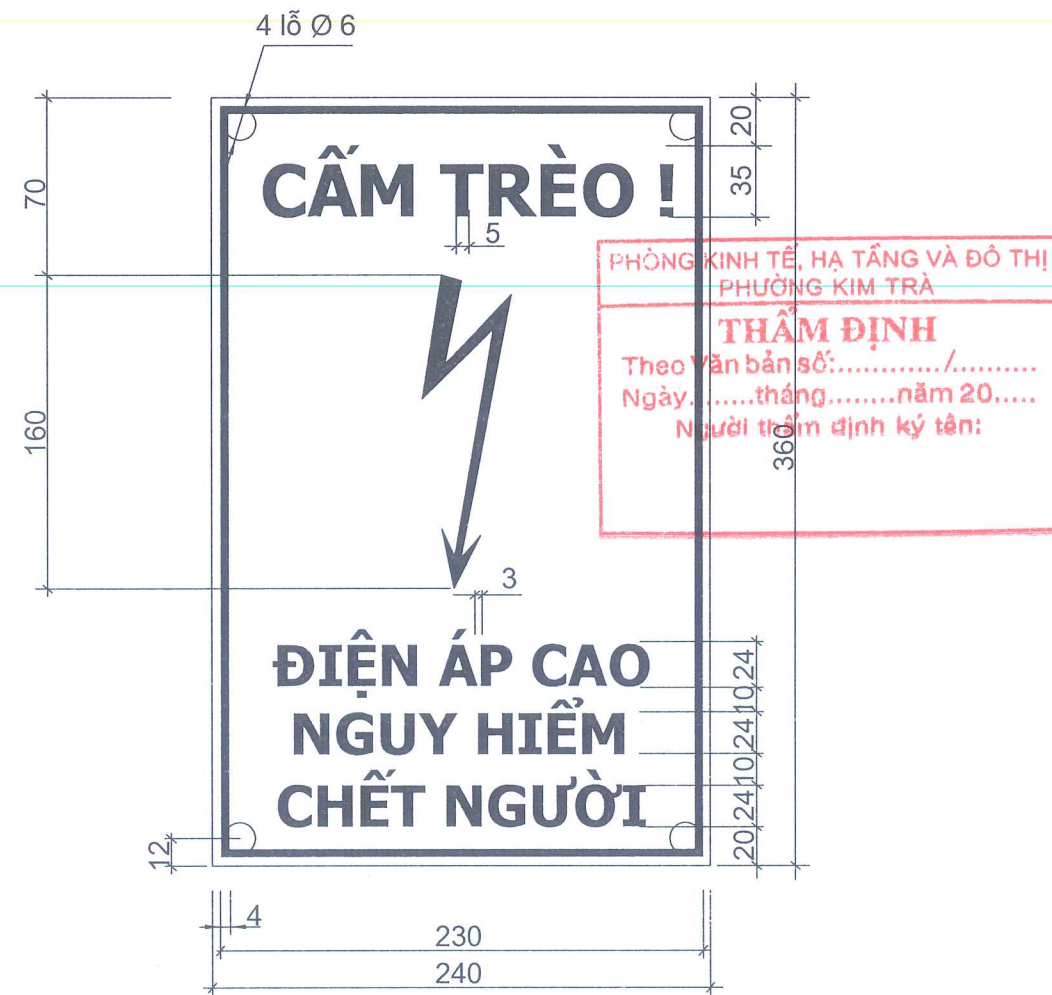
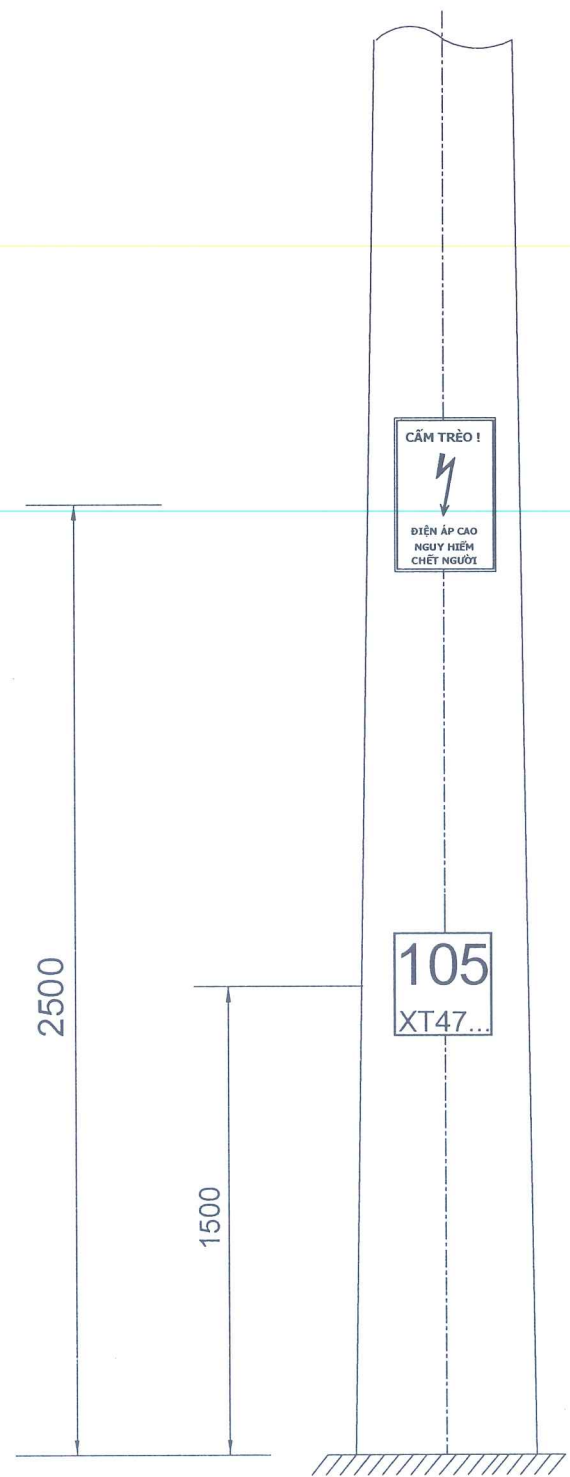
BẢNG KÊ NGUYÊN VẬT LIỆU					
STT	TÊN CHI TIẾT	NGUYÊN LIỆU-QUI CÁCH	SỐ LƯỢNG	KHỐI LƯỢNG (kg)	
				Đơn vị	Toàn bộ
01	Dây nối đầu cột và chân cột	CI - Φ10 dài 3400mm	01	2,1	2,1
02	Tấm nối	CI - 100x40x4mm	01	0,126	0,126
03	Bu lông + lồng đèn	M16 - dài 35mm	02	0,149	0,298
04	Tấm nối	CI - 50x60x4mm	02	0,094	0,188
05	Khối lượng tổng chứa mạ kẽm				2,712
06	Khối lượng tổng đã mạ kẽm				2,82

Ghi chú: Tất cả các chi tiết tiếp đất được mạ kẽm nhúng nóng theo 18TCN 04-92, chiều dày lớp mạ ≥ 80μm.

PHÒNG KINH LÝ TƯ VẤN VÀ ĐÓ THỊ
PHƯƠNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
CHI TIẾT BỐ TRÍ TIẾP ĐẤT CỘT TRUNG ÁP
Chủ trì bộ môn ký tên:

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:
Le Chai Binh

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	1. CHI TIẾT TIẾP ĐỊA ĐẦU CỘT: TN-2		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên	2. CHI TIẾT TIẾP ĐỊA ĐẦU VÀ CHÂN CỘT: TN-1		
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	TKBVTC	2025	/CTTA
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc	TL:		Bản vẽ số:



BIỂN BÁO CẤM TRÈO

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT
THẨM TRA
 Theo Văn bản số:/TT-NTT
 Ngàythángnăm 20.....
 Chủ trì bộ môn ký tên:

Lê Hải Bình


GHI CHÚ:

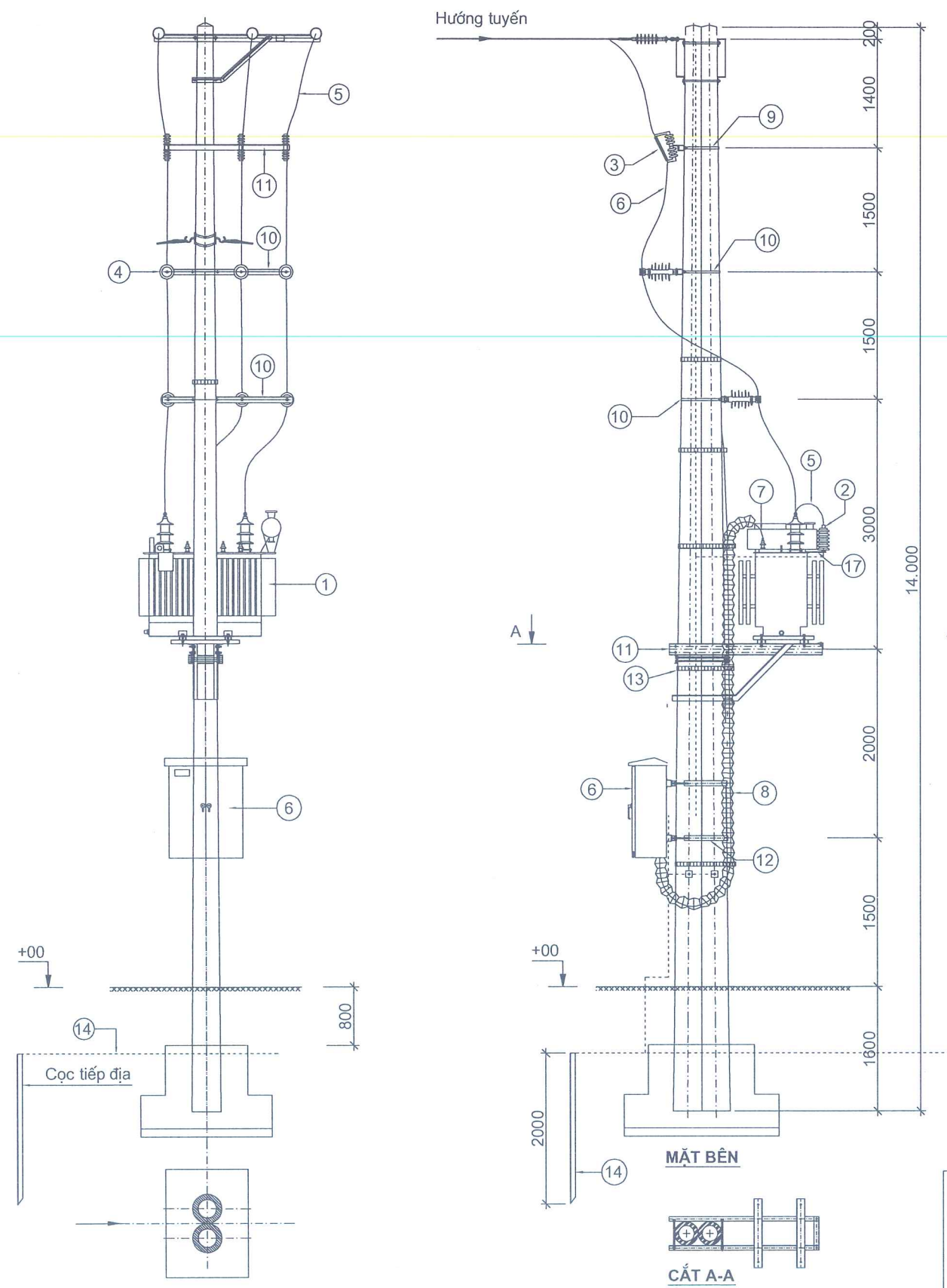
- 1./ Biển cấm và số thứ tự cột được gia công thành khung mẫu để áp lên cột (BTLT) và sơn tại chỗ, ở vị trí dễ nhìn thấy nhất.
- 2./ Đối với cột thép, biển cấm và biển số thứ tự cột được chế tạo bằng thép tấm chất lượng thường, có chiều dày không nhỏ hơn 0,5mm.
- 3./ Chữ, số thứ tự, sọ người dùng sơn đen. Tia sét và đường viền dùng sơn đỏ. Mỗi vị trí 0,1 kg.

EICC8 CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HA TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	BIỂN BÁO CẤM TRÈO TKBVTC 2025 /CTTA TL: Bản vẽ số:		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên			
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn			
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc			

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:

MỤC 2.2: CÁC BẢN VẼ CHI TIẾT TRẠM BIẾN ÁP

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NT
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

Lê Hải Bình



PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ

THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:

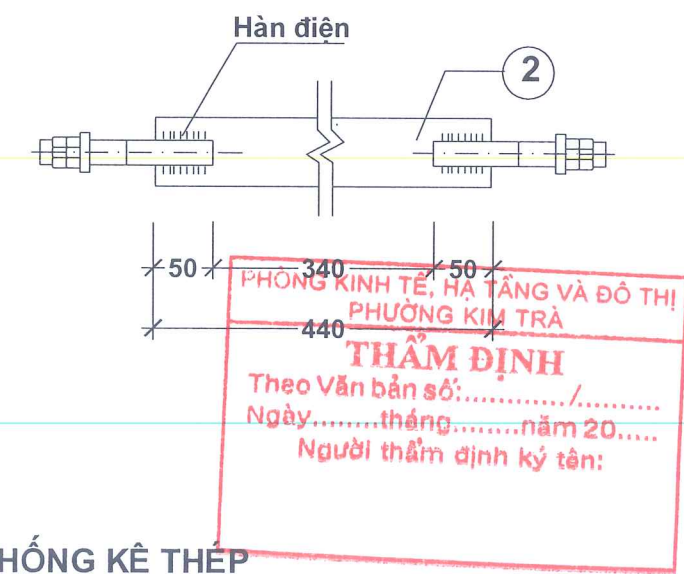
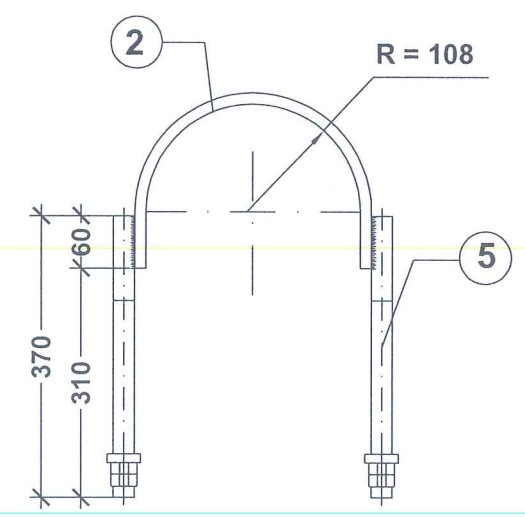
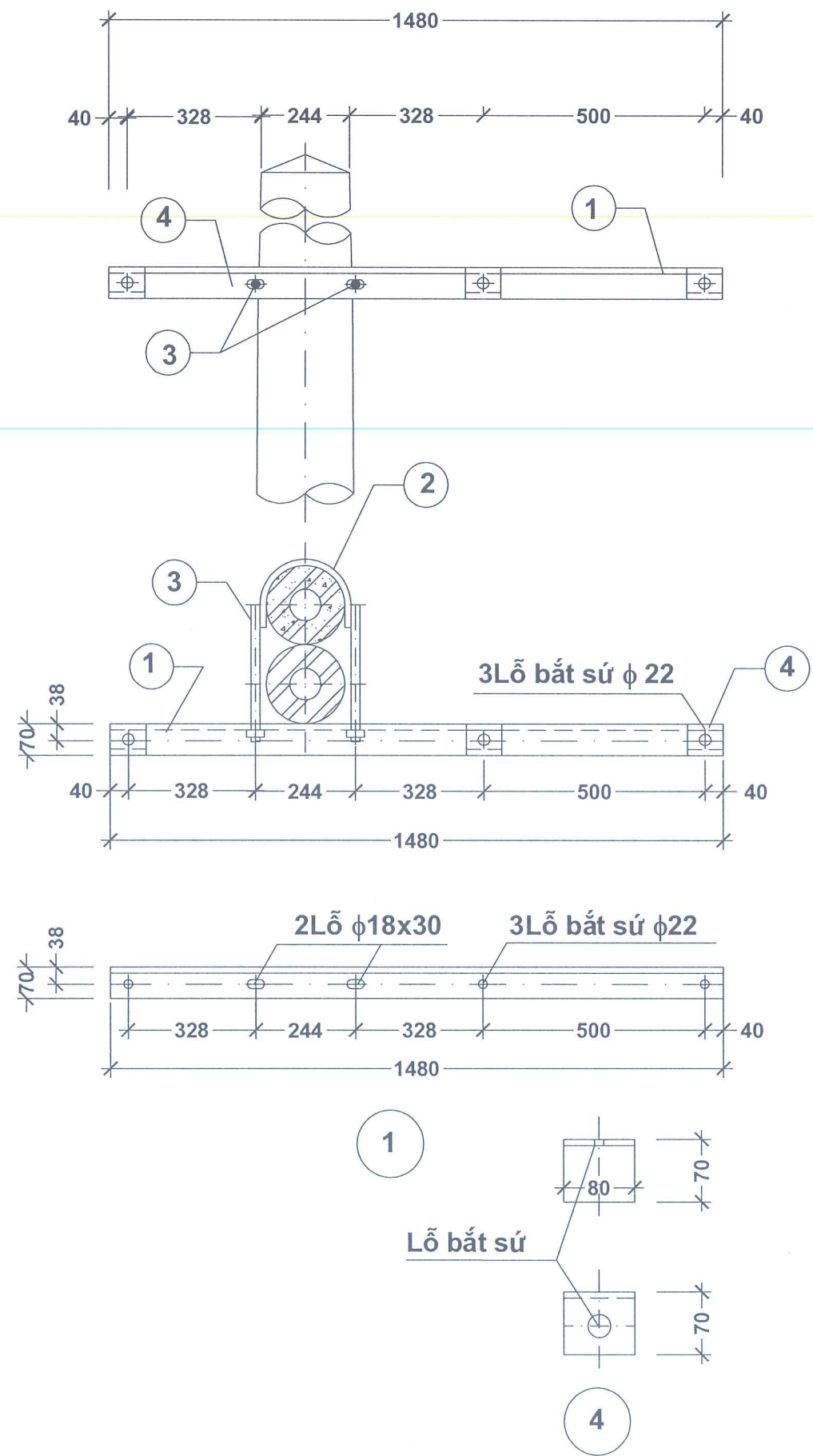
BẢNG KÊ VẬT TƯ - CẤU KIỆN

STT	Tên vật tư - thiết bị	Ký hiệu	ĐVT	Khối lượng	Ghi chú
1	Máy biến áp 100kVA	100kVA-22/0,4kV	máy	01	
2	Chống sét van	CSV-18	cái	03	
3	Cầu chì tự rơi 24kV	FCO-22	cái	03	kèm 3 dây chảy
4	Cách điện đứng	CĐĐ-24	Quả	09	kèm ty
5	Dây dẫn trung áp M35	XLPE-12,7/24kV	mét	25	Đầu nối FCO, CSV, MBA
6	Tủ điện hạ áp 150A 02 lộ ra	TĐ - 150A	tủ	01	Trọn bộ
7	Cáp lực hạ áp	M120	mét	21	03 sợi, mỗi sợi 7m
	Cáp lực hạ áp	M70	mét	7	01 sợi 7m
8	Ống nhựa xoắn HDPE luồn cáp cho lộ tổng	HDPEΦ130/100	mét	06	
9	Xà đỡ cầu chì cột đôi	XFCO-2LT	bộ	01	xem bản vẽ xà XFCO-2LT
10	Xà sứ đỡ cột đôi	XSĐ-2LT	bộ	02	xem bản vẽ xà XSĐ-2LT
11	Xà đỡ máy biến áp	XMBA-2LT	bộ	01	xem bản vẽ xà XMBA-2LT
12	Giá đỡ tủ điện hạ thế cột đôi BTLT	GĐTD -2LT	bộ	01	xem bản vẽ GĐTD-2LT
13	Đai thép không rỉ + Khoá đai	DTB	Bộ	04	xem bản vẽ ĐTB
14	Tiếp địa trạm kiểu cọc tia	NDT-24	HT	01	xem bản vẽ NDT-24
15	Thanh lắp chống sét van	TL-CSV	bộ	03	xem bản vẽ TL-CSV
16	Đầu cos ép M120	M120	Cái	06	cáp tổng
	Đầu cos ép M70	M70	Cái	02	cáp tổng
	Đầu cos ép M35	M35	Cái	18	đầu nối đầu CSV
17	Bố trí tiếp địa TBA trên cột BTLT đôi 12m	SĐND-TBA12	bộ	01	
18	Biển báo	BB	cái	01	
19	Biển tên trạm	BTT	cái	01	

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT

THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: <i>Chải Bình</i> HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ	
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	SƠ ĐỒ BỐ TRÍ TBA 100KVA TRÊN 02 BTLT14M	
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên	TKBVTC	2025 /CTBA
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	TL:	Bản vẽ số:
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc		



BẢNG THỐNG KÊ THÉP

Số hiệu	Tên chi tiết	Quy cách	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)	
					Đơn vị	Toàn bộ
1	Thanh xà	L70x7	1480	1	10.94	10.94
2	Coliê	-6x60	440	1	1.24	1.24
3	Bu lông+Đai ốc+v.đệm	Φ16	370	2	0.76	1.52
4	Tấm ốp sứ đỡ	L70x7	80	3	0.59	1.77
Khối lượng tổng cộng đã mạ :			16,11kg	Khối lượng tổng cộng chưa mạ : 15,47kg		

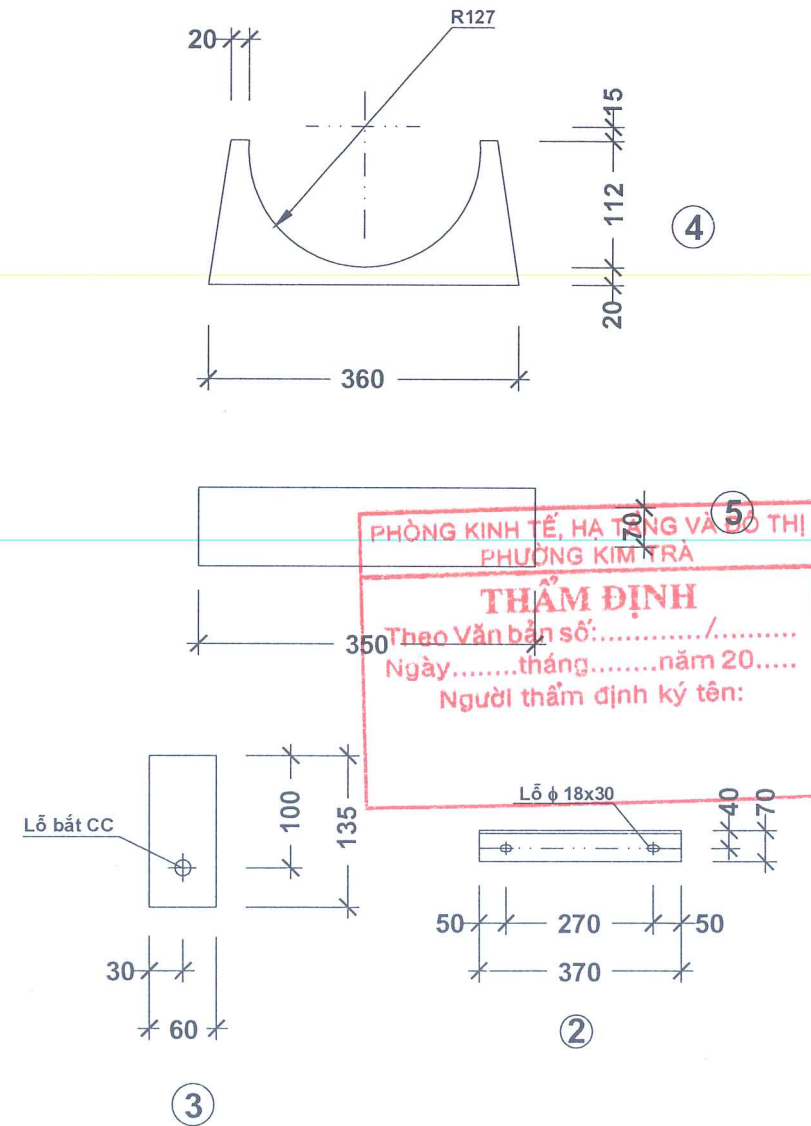
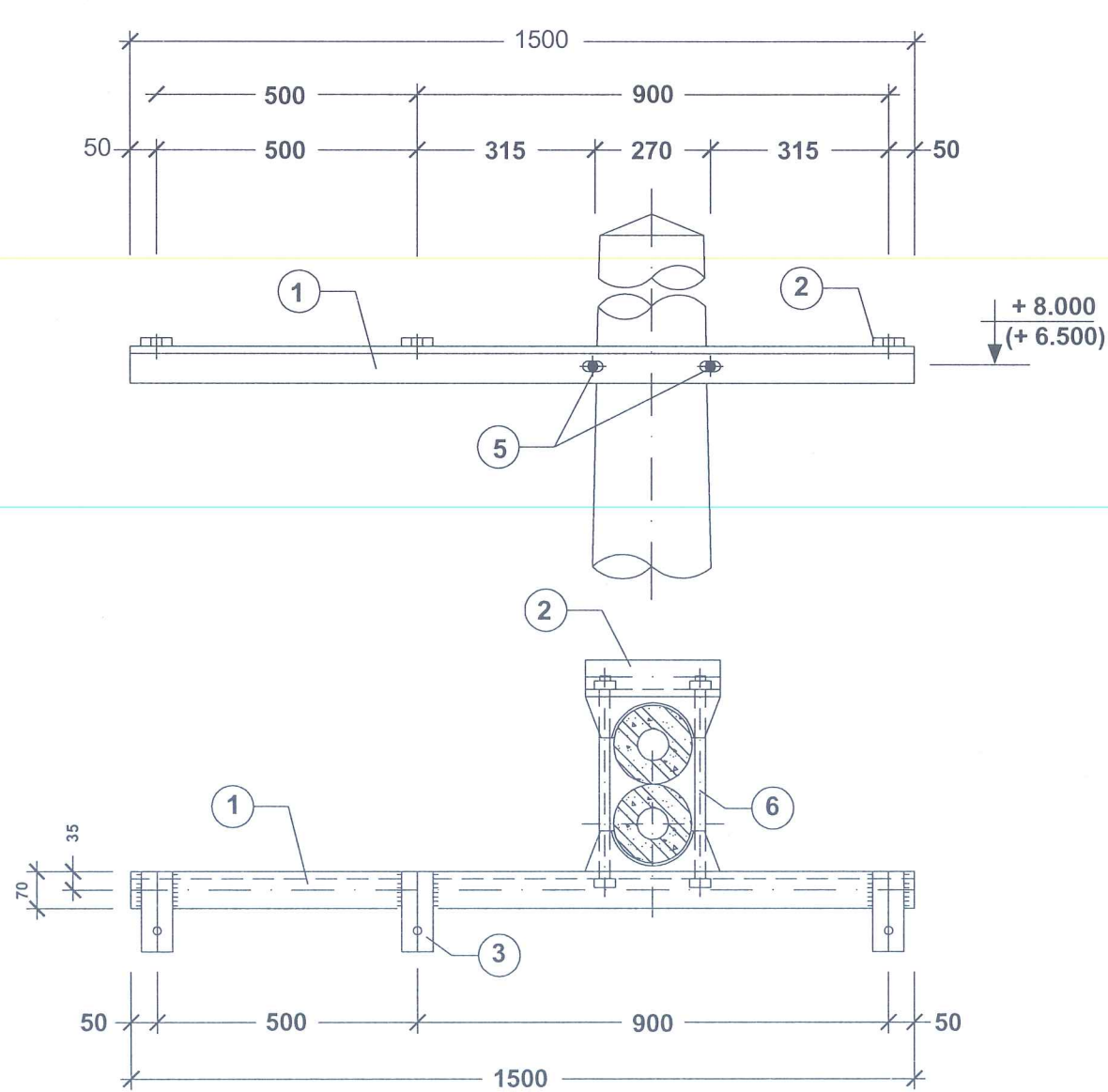
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
 PHƯỜNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
 Theo Văn bản số:...../.....
 Ngày.....tháng.....năm 20.....
 Người thẩm định ký tên:

THẨM TRA
 Theo Văn bản số:...../TT-NTT
 Ngày.....tháng.....năm 20.....
 Chủ trì bộ môn ký tên:

Lê Hải Bình

- GHI CHÚ:**
- Toàn bộ các chi tiết của xà đều được mạ kẽm nhúng nóng (Kể cả bu lông, đai ốc, vòng đệm).
 - Dùng que hàn E42 hoặc loại có tính năng kỹ thuật tương đương, h = 6 mm.
 - Bu lông, đai ốc, vòng đệm chế tạo theo TCVN 1876-76 & TCVN 1896-76.
 - Dùng thép CCT38 có cường độ fy = 240N/mm², theo TCVN 5709-1993.
 - Cao trình bắt xà xem bản vẽ sơ đồ cột.
 - Cao trình +10.000 dùng cho xà lắp trên cột 14m, Cao trình +8.500 dùng cho xà lắp trên cột 12m.

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HÀ TẦNG ĐIỆN 8			CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc		XÀ SỨ ĐỠ TRÊN 2 CỘT BTLT XSD-2LT		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên				
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn		TKBVTC	2025	/CTBA
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc		TL:		Bản vẽ số:



BẢNG THỐNG KÊ THÉP

Số hiệu	Tên chi tiết	Tên vật liệu và Quy cách	Kích thước	Số lượng	Khối lượng (kg)	
					Đơn vị	Toàn bộ
1	Thanh xà	L 70 x 7	1500	1	11.09	11.09
2	Thanh ốp	L 70 x 7	370	1	2.73	2.73
3	Bách bắt CC	- 60 x 8	135	3	0.50	1.50
4	Tấm ốp xà	- 132 x 6	360	4	2.24	8.96
5	Tấm ốp cột	- 70 x 6	350	2	1.15	2.30
6	B.lông+đ.ốc+2vđ	M16	580	2	1.19	2.38
Khối lượng tổng cộng đã mạ : 30.17kg			Khối lượng tổng cộng chưa mạ : 28.96kg			

GHI CHÚ:

- Đường kính các lỗ bắt cầu chỉ được chuẩn xác theo loại cầu chỉ thực tế xử dụng cho công trình
- Toàn bộ các chi tiết của xà đều được mạ kẽm nhúng nóng. Chiều dày lớp mạ $\geq 100\mu\text{m}$ theo TCN04-92.
- Chi tiết số 3 được hàn vào thanh số 1. Dùng que hàn E42 hoặc loại có tính năng kỹ thuật tương đương. Hh=6mm.
- Bu lông, đai ốc vòng đệm dùng loại có cấp độ bền 5.6 chế tạo theo TCVN 1916-1995.
- Dùng thép CCT38 có $f_y=240\text{N/mm}^2$, theo TCVN 5709-1993.
- Nếu bách gắn trên cầu chỉ là bách thẳng thì tấm bắt cầu chỉ số 2 được uốn xuống 1 góc 30 độ so với mặt phẳng ngang (điểm bắt đầu uốn cách lỗ bắt cầu chỉ 35mm về phía trong xà)
- Cao trình +8.000 dùng cho xà lắp trên cột 14m, Cao trình +6.500 dùng cho xà lắp trên cột 12m.

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÓ THỊ PHƯỜNG KIM TRÀ

THẨM ĐỊNH

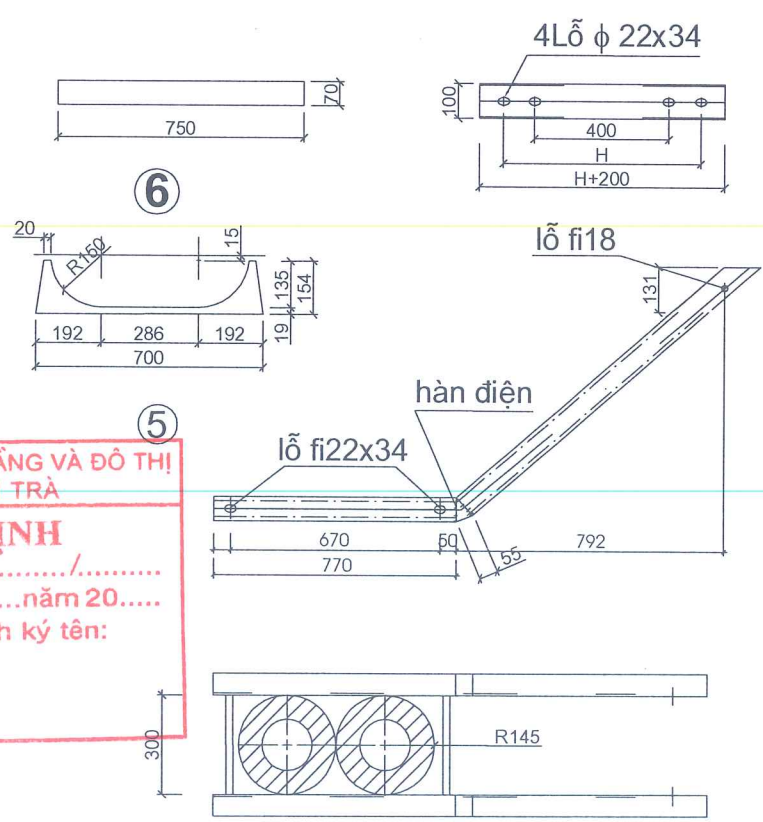
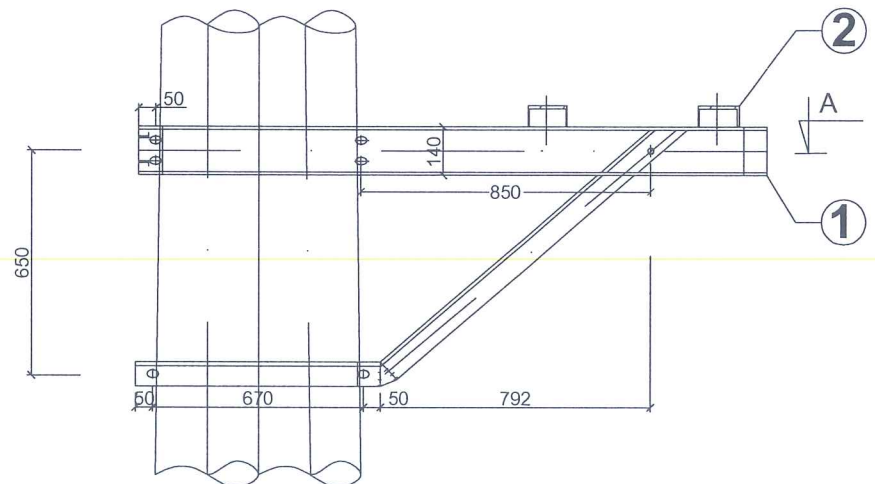
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
 Ngày.....tháng.....năm 20.....
 Người thẩm định ký tên:

PHÒNG QUẢN LÝ ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT

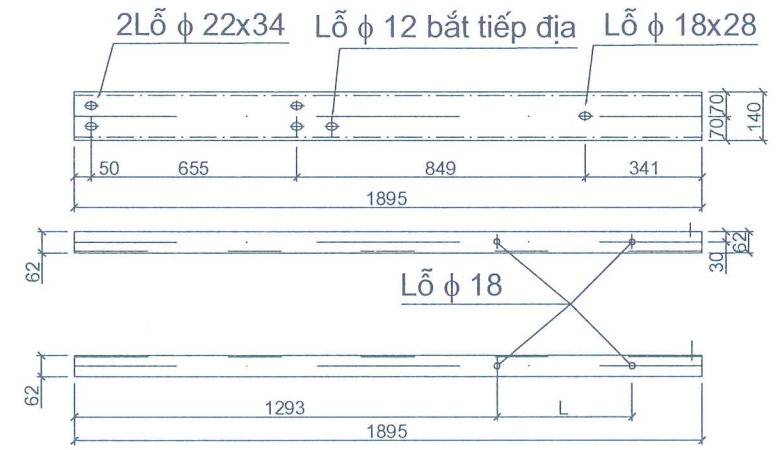
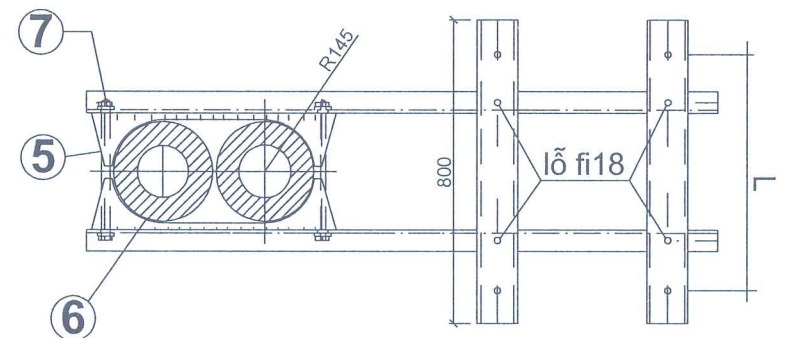
THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../TT-NTT
 Ngày.....tháng.....năm 20.....
 Chủ trì bộ môn ký tên:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	XÀ CẦU CHỈ TRÊN 2 CỘT BTLT XFCO-2LT		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên	TKBVTC	2025	/CTTBA
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	TL:		Bản vẽ số:
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc			



PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:



BẢNG THÔNG KÊ THÉP

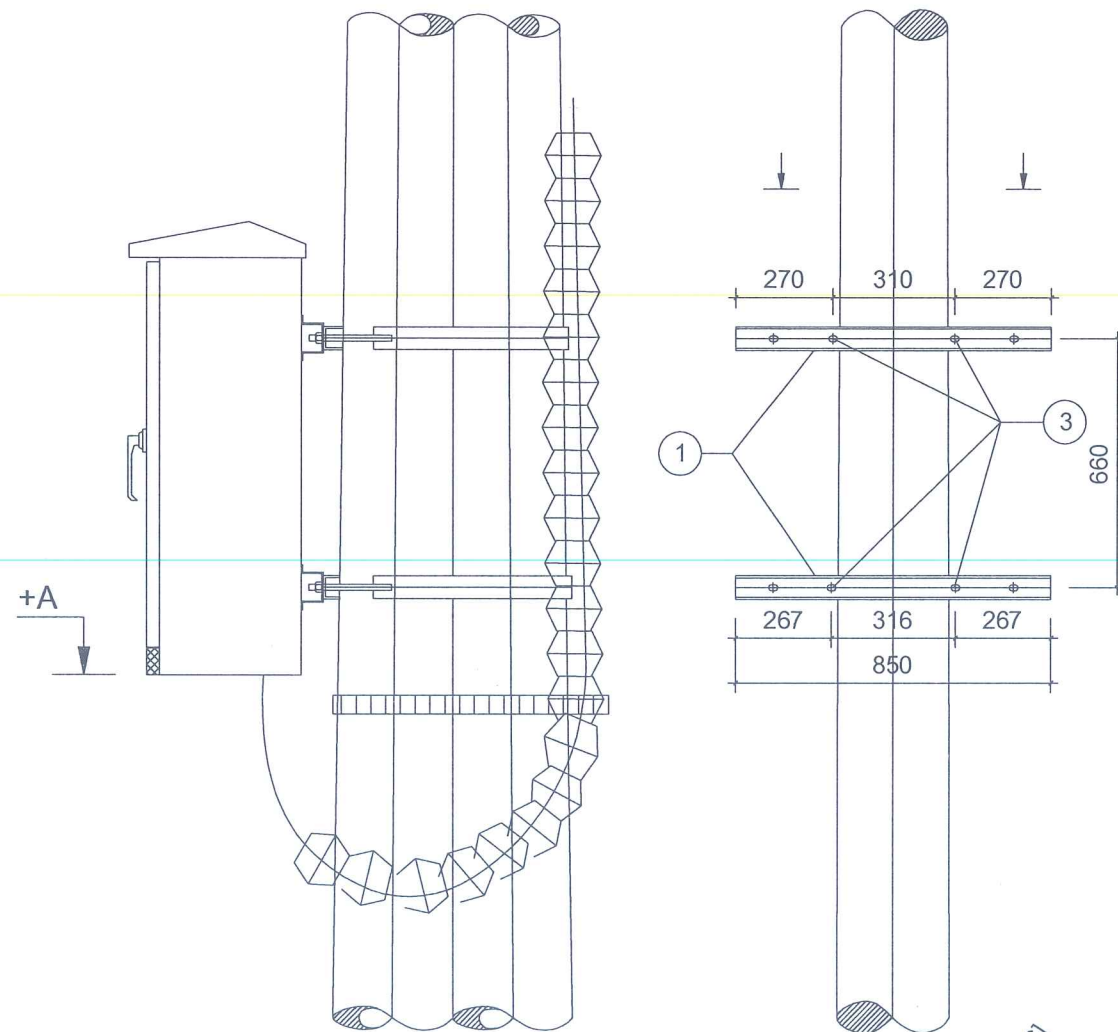
Số hiệu	Tên chi tiết	Tên vật liệu & Quy cách	Kích thước	Số lượng	Khối lượng (kg)	
					Đơn vị	Toàn bộ
1	Thanh xà	U140x62X4.9	1895	2	26.53	53.06
2	Thanh bắt MBA	U100x46X4.5	900(tt)	2	7.87	15.74
3	Thanh chống	U100x46X4.5	1940	2	17.0	34.0
5	Tấm ốp xà	- 154 x 6	700	4	5.0	20.0
6	Tấm ốp cột	- 70 x 6	750	4	2.39	9.56
7	B.lông + đ.ốc + 2vđ	M20	400	6	0.95	3.832
8	Gudông+2đ.ốc+2vđ	M16	500	4	1.058	4.232
9	Gudông+2đ.ốc+2vđ	M16	50	2	0.2	0.4
10	B.lông+đ.ốc+2vđ	M14	50	4	0.1	0.4
Khối lượng đã mạ : 146.87						

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG NTT
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:
[Signature]

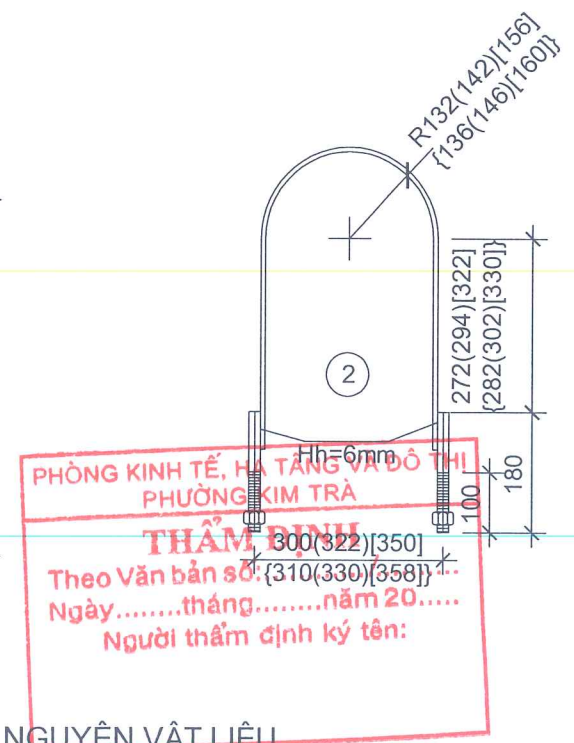
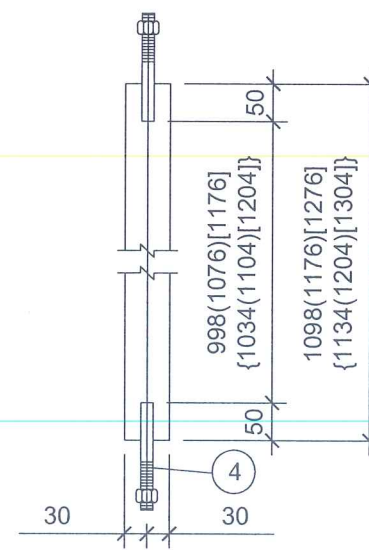
GHI CHÚ:

- Kích thước H, L phụ thuộc vào 2 lỗ bulong trên chân MBA sử dụng
- Số liệu ở ngoài dùng cho cột 10,5m; số liệu trong ngoặc (...) dùng cho cột 12m; số liệu trong ngoặc (...) dùng cho cột 14m.
- Dùng thép XCT42 có ReH = 260 MPa, Rm=420-520MPa theo TCVN 5709-2009, mạ kẽm nhúng nóng dày >=80µm theo TCVN 5408-2007.
- Bu lông đai ốc chế tạo có độ bền 5.6 theo TCVN 1916-95
- Dùng que hàn E42 hoặc loại tương đương, chiều cao mỗi hàn 6mm.
- Khối lượng sau mạ theo (PL1-ĐM 10041/BCT-TCNL)
- Xà lắp MBA ở độ cao 3m với cột 10, 3,5m với cột 12 và 4m với cột 14

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HA TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	XÀ ĐỠ MBA TRÊN 2 CỘT BTLT: XMBA-2LT		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên	TKBVTC	2025	/CTBA
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	TL:		Bản vẽ số:
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc			



HÌNH TRẢI CULIE

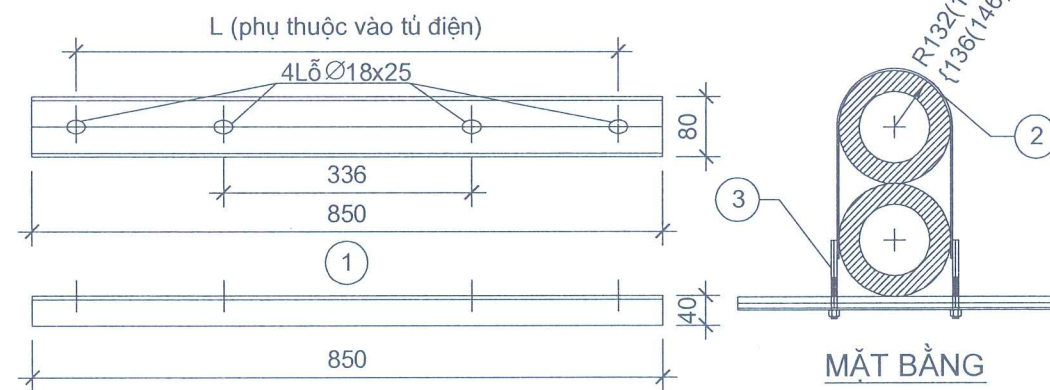


PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: (310(330)[358])
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:

BẢNG KÊ NGUYÊN VẬT LIỆU

Số hiệu	Tên chi tiết	Ng. vật liệu & Quy cách	Kích Thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)		ghi chú
					Đơn vị	Toàn bộ	
1	Thanh xà chính	U80x40x4,5	850	02	5,99	11,98	
2	Colied	-6x60	998 + 1134 (1176 + 1204) [1276 + 1304]	02	3,13 + 3,24 (3,37 + 3,43) [3,64 + 3,72]	6,37 (6,8) [7,36]	
3	Blong M16 trọn bộ	CT3-M.16	180	04	0,38	1,52	

Khối lượng tổng cộng chưa mạ kẽm: 19,87 (20,03) [20,86] Kg
Khối lượng tổng cộng đã mạ kẽm: 20,70 (21,15) [21,73] Kg

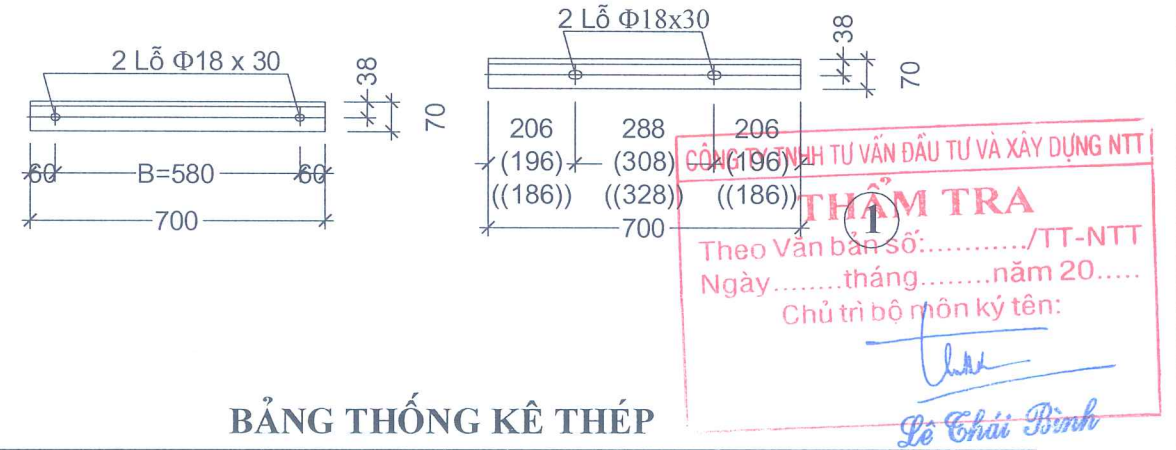
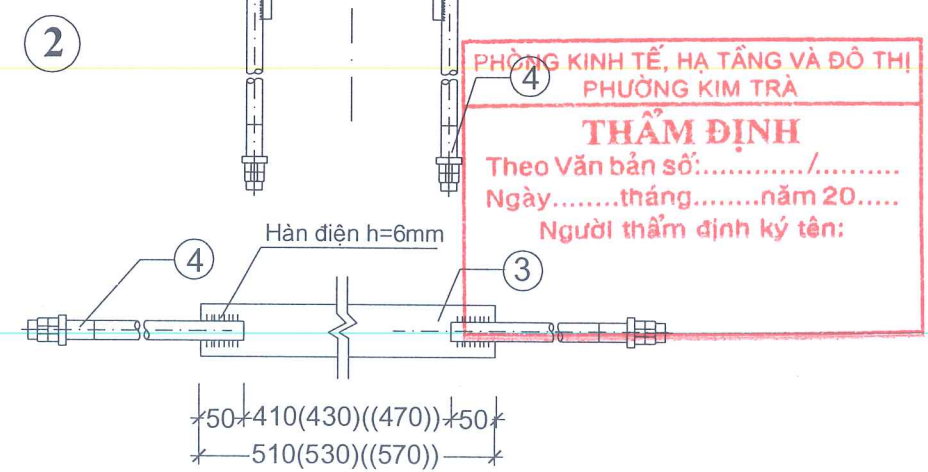
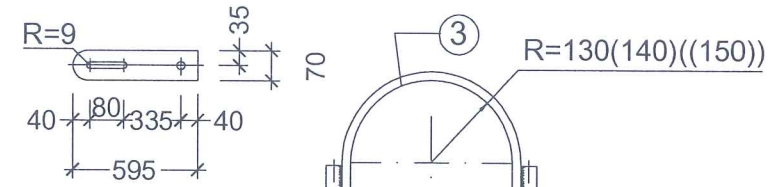
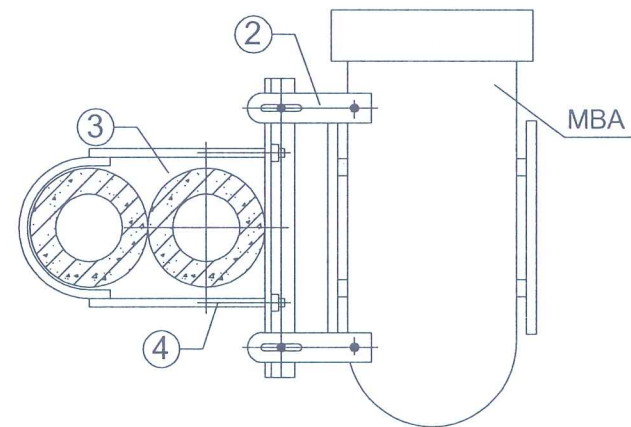
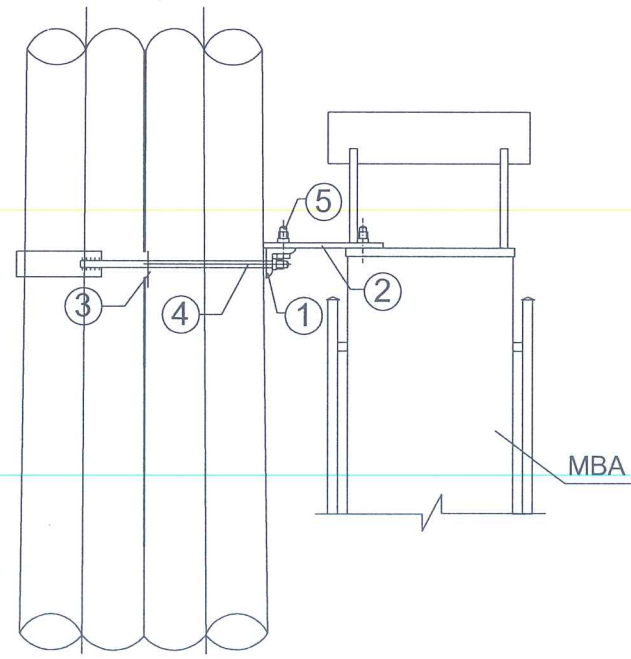


GHI CHÚ :

- Kích thước B phụ thuộc vào khoảng cách các lỗ bu lông trên nắp MBA sử dụng. Các chỉ số ngoài dấu ngoặc dùng cho cột 10.5m, trong dấu (...) dùng cho cột 12m, trong dấu (...) dùng cho cột 14m.
- Toàn bộ các chi tiết của xà đều được mạ kẽm nhúng nóng. Dùng thép CCT38 có fy = 240N/mm2 theo TCVN 5709-1993
- Bu lông đai ốc chế tạo theo TCVN 1916-1995
- Dùng que hàn '42. Chiều cao đường hàn Hh=6mm.
- Khi thay đổi cos lắp giá, điều chỉnh kích thước cho phù hợp.

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Hải Bình

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	XÀ ĐỒ TỬ ĐIỆN HẠ THẾ 2 CỘT BTLT: XTĐ-2LT TKBVTC 2025 /CTBA TL: Bản vẽ số:		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên			
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn			
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc			



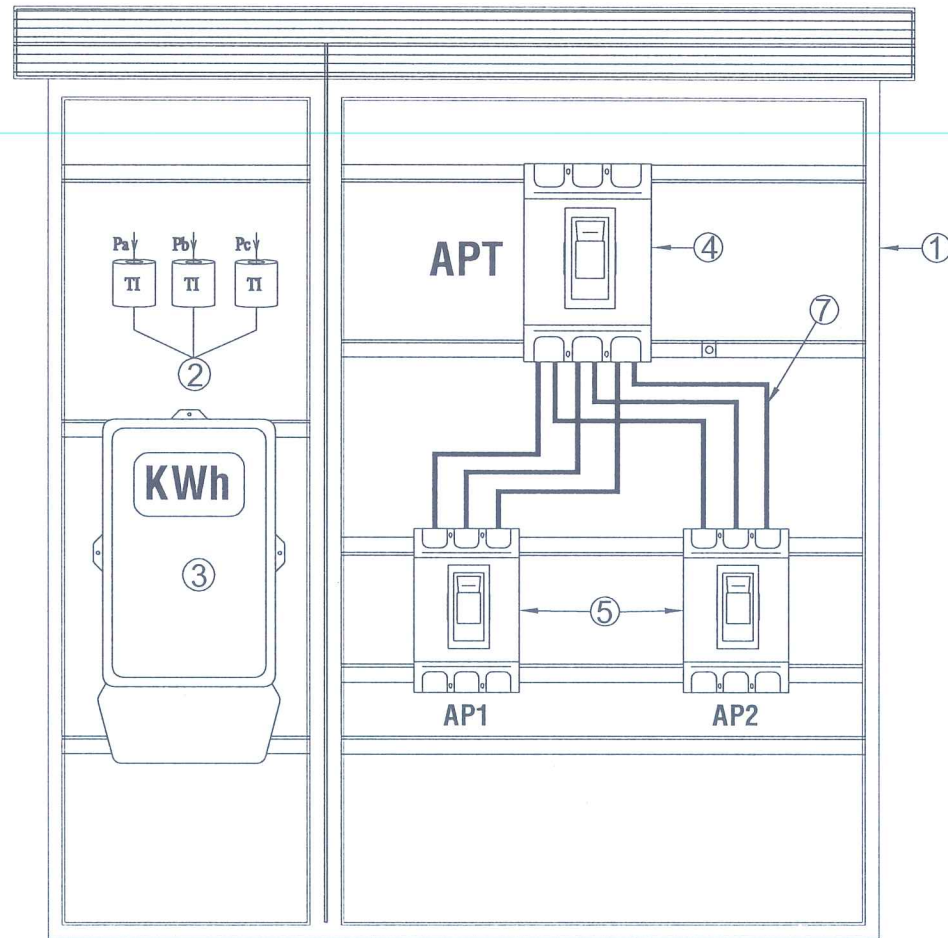
BẢNG THỐNG KÊ THÉP

Số hiệu	Tên chi tiết	Quy cách	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)	
					Đơn vị	Toàn bộ
1	Thanh xà	L63x6	700	1	4.00	4.00
2	Thanh giữ máy biến áp	- 6x70	595	2	0.97	1.94
3	Tấm ốp cột	- 6x60	570	1	1.61	1.61
4	Bu lông+Đai ốc+V. đệm	Φ16	470((500))	2	0.91	1.82
5	Bu lông+Đai ốc+V. đệm	Φ16	50	2	0.20	0.40
Khối lượng tổng cộng đã mạ kẽm:					10,21 kg	

GHI CHÚ :

- Kích thước B phụ thuộc vào khoảng cách các lỗ bu lông trên nắp MBA sử dụng.
- Các chỉ số ngoài dấu ngoặc dùng cho cột 10.5m, trong dấu ngoặc đơn (...) dùng cho cột 12m, trong dấu ngoặc kép (...) dùng cho cột 14m.
- Toàn bộ các chi tiết của xà đều được mạ kẽm nhúng nóng. Dùng thép CCT38 có fy = 240N/mm² theo TCVN 5709-1993
- Bu lông đai ốc chế tạo theo TCVN 1916-1995
- Dùng que hàn '42 hoặc loại có tính năng kỹ thuật tương đương. Chiều cao đường hàn Hh=6mm.
- Khi thay đổi cos lắp giá, điều chỉnh kích thước cho phù hợp.

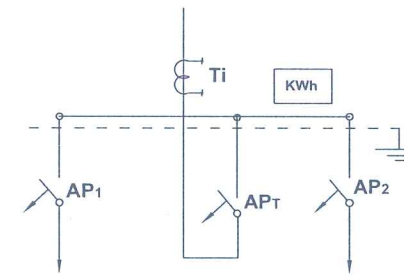
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐIỆN S			CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc		GIA GIỮ MBA TREO TRÊN 2 CỘT: GGMBA-2LT		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên		TKBVTC	2025	/CTBA
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn				
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc		TL:	Bản vẽ số:	



BẢNG KÊ VẬT LIỆU

TT	TÊN VẬT TƯ THIẾT BỊ	QUY CÁCH	ĐVT	SỐ LƯỢNG
1	Vỏ tủ điện hạ thế Compositde	VTHT-01	Cái	1
2	Biến dòng TI	400-5A	Cái	3
3	Công tơ 3 pha đo đếm gián tiếp	450V-5A	Cái	1
4	Aptomát tổng 150A (có dây điều chỉnh)	150A	Cái	1
5	Aptomát xuất tuyến 100A (có dây điều chỉnh)	100A	Cái	2
6	Dây lắp mạch tính hiệu PVC-400V-C2,5	PVC-400V-C2,5	m	7
7	Cáp đầu nối ATM tổng - ATM nhánh M95	PVC/M95	m	2,4
8	Đầu cốt đồng M95 (kèm chụp cao su)	ĐC-M95	Cái	18

SƠ ĐỒ MỘT SƠI



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT

THẨM TRA

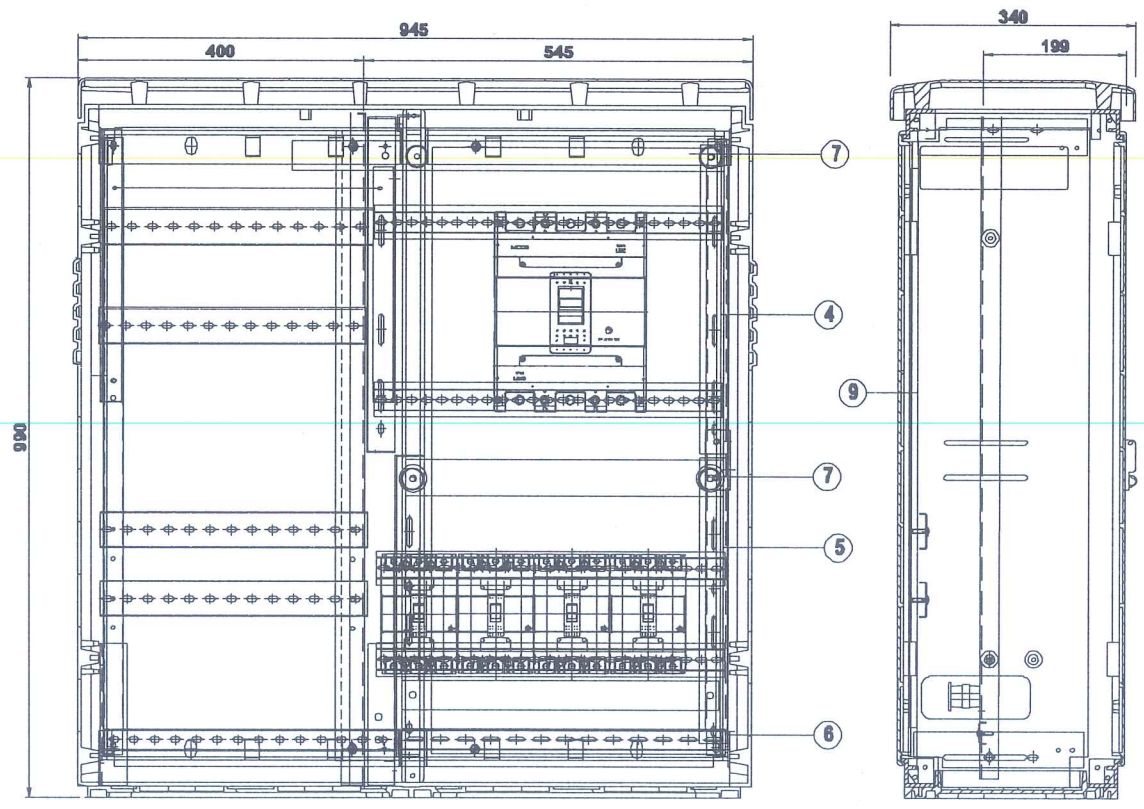
Theo Văn bản số:/TT-NTT

Ngày tháng năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

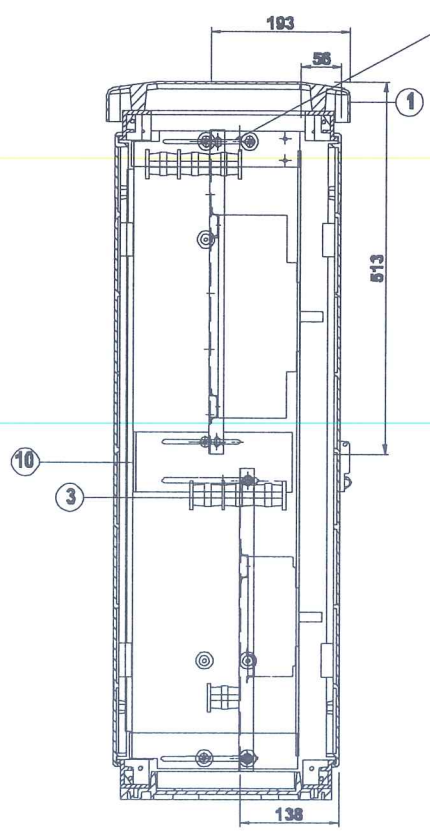
Lê Hải Bình

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	SƠ ĐỒ BỐ TRÍ TỦ ĐIỆN 150A (TBA 100KVA 02 XUẤT TUYẾN)		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên	TKBVTC	2025	/CTBA
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	TL:		Bản vẽ số:
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc			

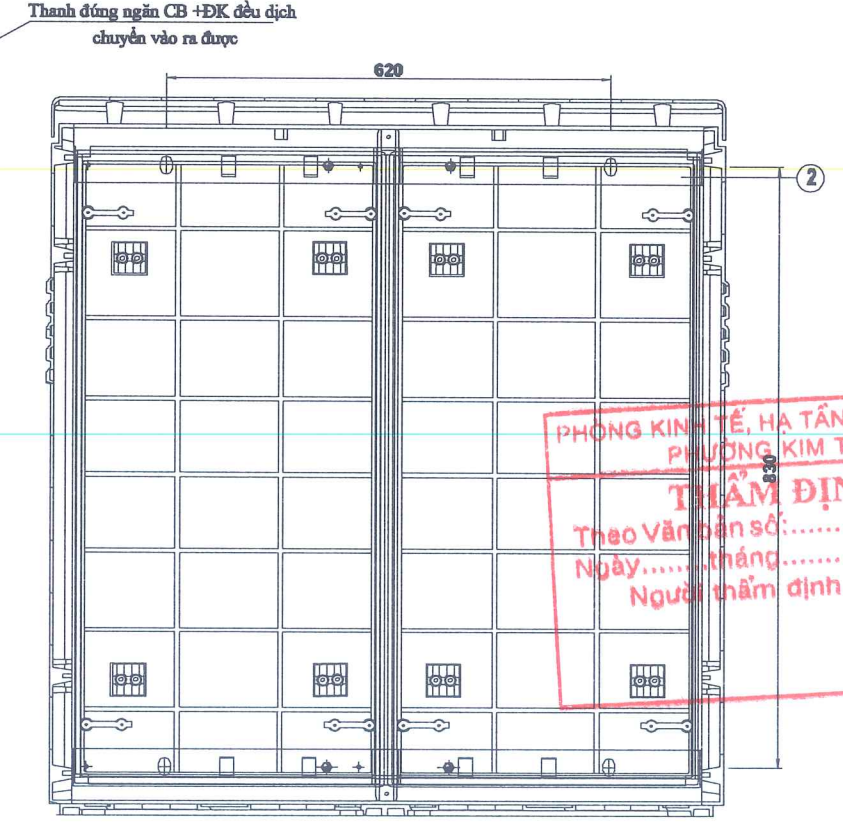


BÊN TRONG TỦ

MẶT BÊN - NGĂN ĐIỆN KẾ

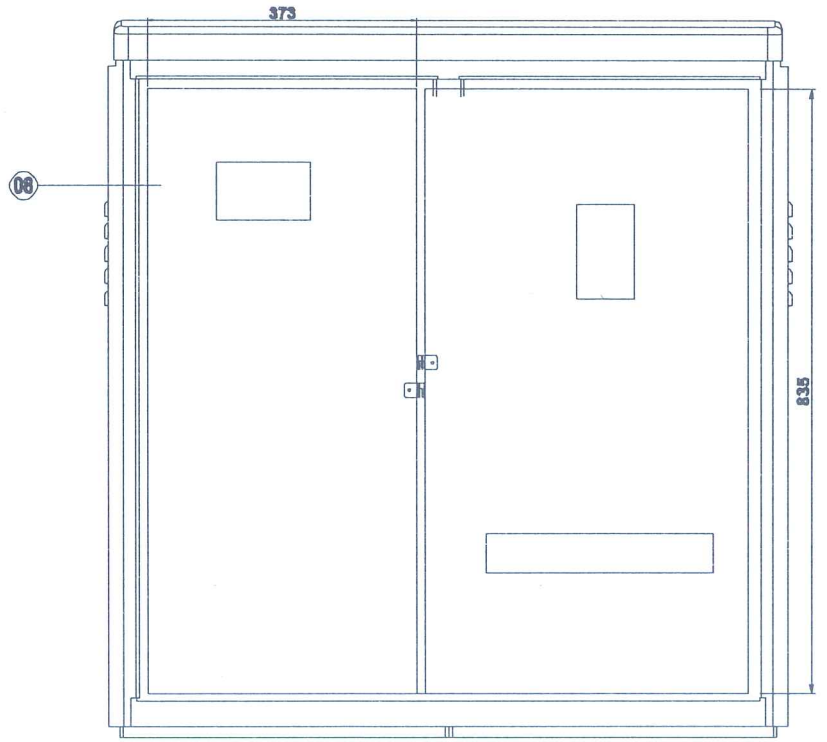


MẶT BÊN - NGĂN CB



MẶT SAU - KHUNG TREO

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:



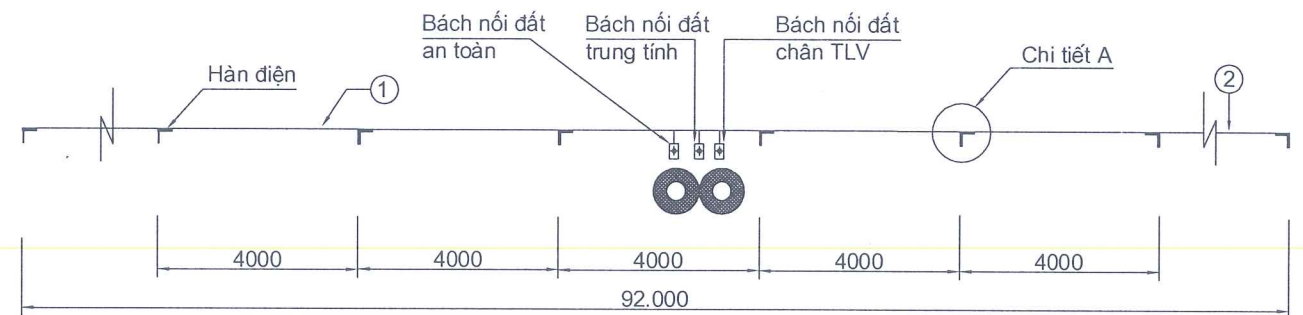
TÁM CẢNH BẢO VỆ MCCB

Ghi chú:
- Các chi tiết bên trong có thể thay đổi cho phù hợp với thực tế

10	Thanh đỡ thanh đứng (400x45x1.5mm)	01	Inox 3mm	
09	Vách ngăn	01	Inox 1,5mm	
08	Mặt bảo vệ MCCB (500x840x5mm)	02	composite	
07	Thanh cái đồng	3x6x60x600 + 3x10x30x300 + 6x8x20x300		
06	Thanh cái đồng trung tính	30x5x300		
05	Thanh ngang gắn MCCB (500x50x1.5mm)	08	Inox 1,5mm	
04	Thanh đứng gắn MCCB (513x50x1.5mm)	04	Inox 1,5mm	
03	Gối đỡ 35	14	Sứ	
02	Khung tên (1370x50x3mm) Vỏ tủ Composite (990x940x340mm)	02	Inox	
01		01	Composite	
VỊ TRÍ	TÊN CHI TIẾT	SL	V. LIỆU	GHI CHÚ

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:
Le Chai Binh

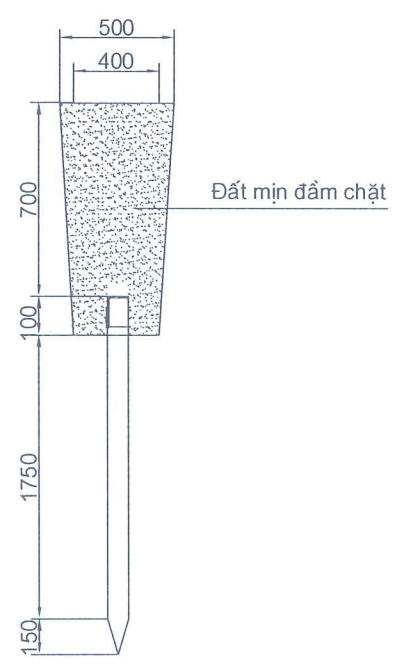
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	VỎ TỦ HẠ THÉ COMPOSITE LOẠI 2 NGĂN DÙNG TẠI TRẠM BIẾN ÁP CỎ DUNG LƯỢNG ≤ 400kVA		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên	TKBVTC	2025	/CTTBA
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	TL:		Bản vẽ số:
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc			



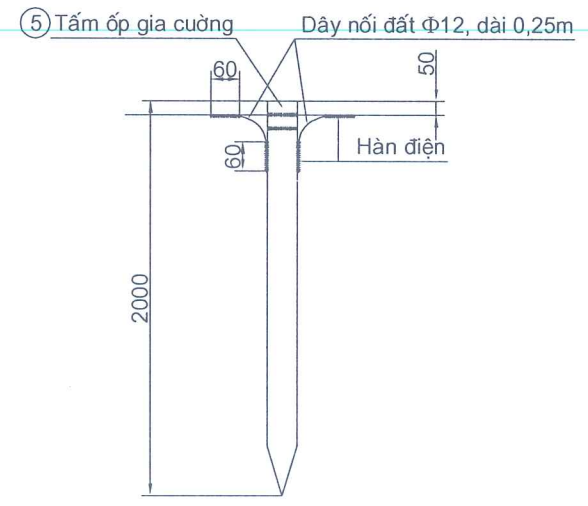
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ

THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:

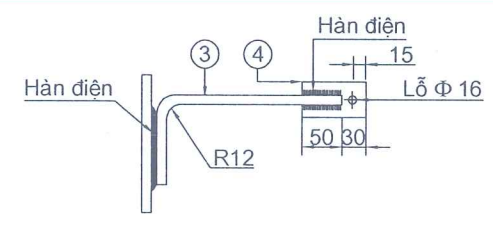
RÃNH TIẾP ĐỊA



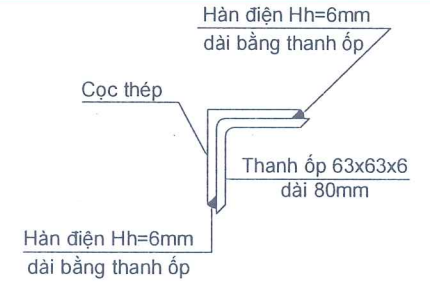
CHI TIẾT A



CHI TIẾT BÁCH NỐI ĐẤT



TẤM ỐP TĂNG CƯỜNG



BẢNG KÊ VẬT LIÊU :

TT	Vật liệu & Quy Cách	Số lượng	Khối lượng (Kg)	
			1 cái	Toàn bộ
1	Thép L 63x63x6 ; L = 2000	24	11,44	274,56
2	Thép CT3Φ12 ; L = 92.000	1	81,7	81,7
3	Thép CT3Φ10 ; L = 15.000	1	9,25	9,25
4	Bách bắt tiếp địa thép dẹt L = 800	3	0,16	0,48
5	Thép L 63x63x6 ; L = 80	24	0,5	12,0
6	Bulon + đai ốc + vòng đệm M14x50	3	0,1	
7	Que hàn 14 ly	7		
8	Bố trí tiếp địa TBA 3 pha trên cột đôi	1	Xem bản vẽ: SĐND-TBA	
Cộng:				378,29

YÊU CẦU KỸ THUẬT:

- Điện trở tiếp đất trạm $R \leq 10\Omega$. Khi trị số điện trở tiếp đất không đạt phải tiếp tục thi công thêm hệ thống nối đất.
- Lấp đất rãnh tiếp địa phải là đất mịn, tưới nước và đầm kỹ.
- Tất cả các chi tiết thép mạ kẽm nhúng nóng dày 80μm.
- Dây nối tiếp địa chân thu lôi van cao 5m, dây nối tiếp địa trung tính MBA cao 5m, dây nối tiếp địa an toàn cao 1,5m.
- áp dụng cho TBA Thôn 3 Bình Yên và Tiên Cảnh 8

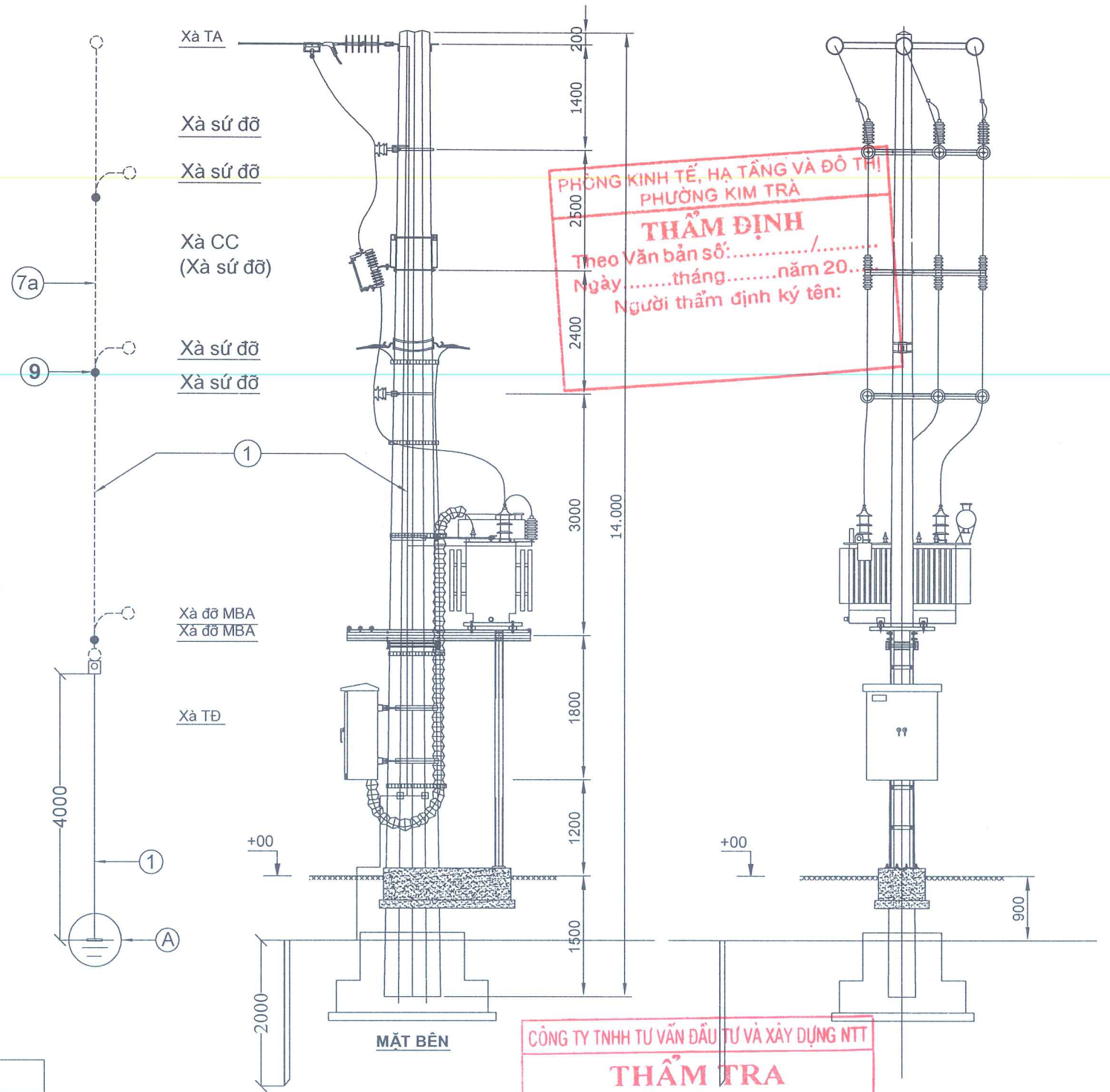
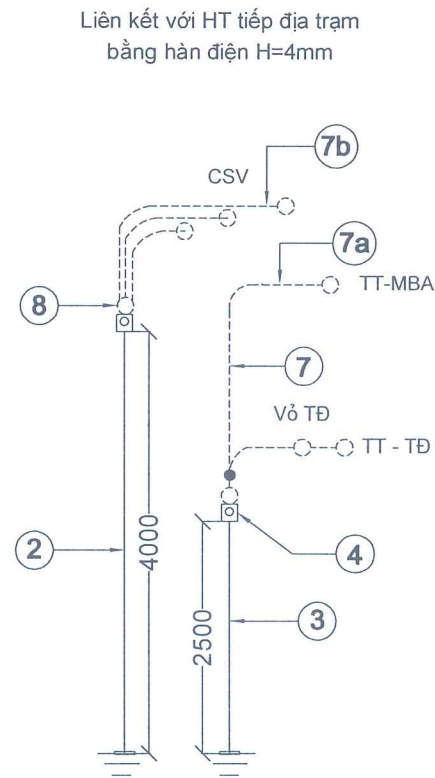
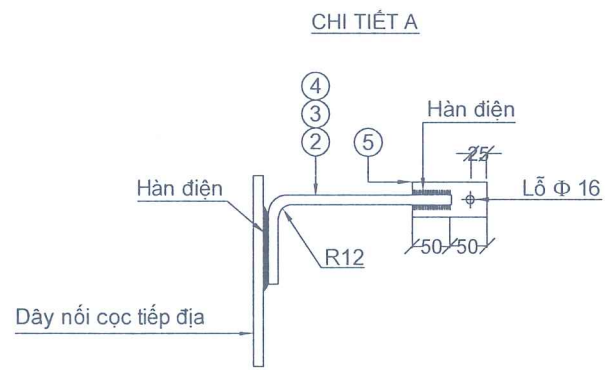
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT

THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Hải Bình

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HA TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	HỆ THỐNG TIẾP ĐỊA TRẠM 24 CỌC: NĐT-24		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên	TKBVTC	2025	/CTBA
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	TL:		
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc	Bản vẽ số:		

GHI CHÚ

- Toàn bộ dây tiếp địa + tấm liên kết bằng thép và bulông đều phải mạ kẽm nhúng nóng, bề dày ≥ 80 μm theo 18 TCN 04-92.
- Liên kết giữa dây TĐ trạm với HT tiếp địa bằng hàn sau đó sơn chống rỉ 3 lớp.
- Dây nối vỏ MBA tùy thuộc vào vị trí tiếp địa MBA cấp hàng.



BẢNG KHỐI LƯỢNG BỐ TRÍ TIẾP ĐỊA TRẠM 3 PHA CỘT ĐÔI.

STT	Tên gọi	Quy cách	Kích thước (m)	Đơn vị	Số lượng	Khối lượng SĐNĐ-TBA12	Khối lượng SĐNĐ-TBA14
1	Dây nối tiếp địa an toàn	Φ10	4m	Bộ	01	2,47	2,47
2	Dây nối tiếp địa chống sét	Φ10	4m	Bộ	01	2,47	2,47
3	Dây nối tiếp địa làm việc	Φ10	2,5m	Bộ	01	1,54	1,54
4	Tấm liên kết dây TĐ -xà-dây M35	- 40x4	100mm	Bộ	03	0,70	0,70
5	Bu lông xiết ốc liên kết dây đồng	M16+ đai ốc+vđ	40mm	Bộ	03	0,45	0,45
Tổng cộng chưa mạ kẽm (kg):						7,63	7,63
Tổng cộng đã mạ kẽm (kg):						7,94	7,94
7a	Dây nối TT-BA, TT-TĐ, vỏ TĐ	M50		Mét		9,0m	11,0m
7b	D. nối chân TLV	M50 (dây đồng mềm)		Mét		12,0m	12,0m
8	Đầu cos ép M50	Cu50		Cái		15	15
9	Ốc siết cáp đồng	OS		Cái		04	04
10	Đai thép không rỉ+khóa giữ dây TĐ	ĐTĐ		Bộ		05	05

EICC8 CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐIỆN 8

Giám đốc: Nguyễn Văn Lộc

Chủ trì TK: Nguyễn Tri Nguyên

Thiết kế: Nguyễn Văn Sơn

Kiểm tra: Nguyễn Văn Lộc

CÔNG TRÌNH:

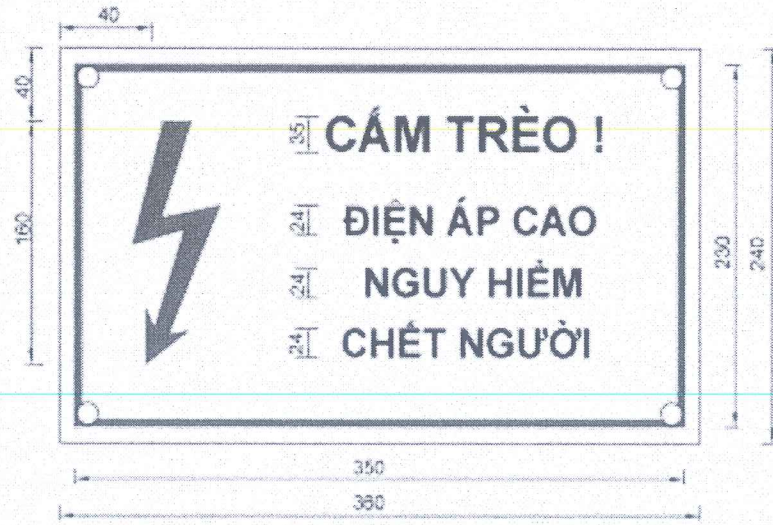
HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ

BỐ TRÍ TIẾP ĐỊA TBA TRÊN CỘT BTLT ĐÔI 12(14)m: SĐNĐ-TBA12(14)

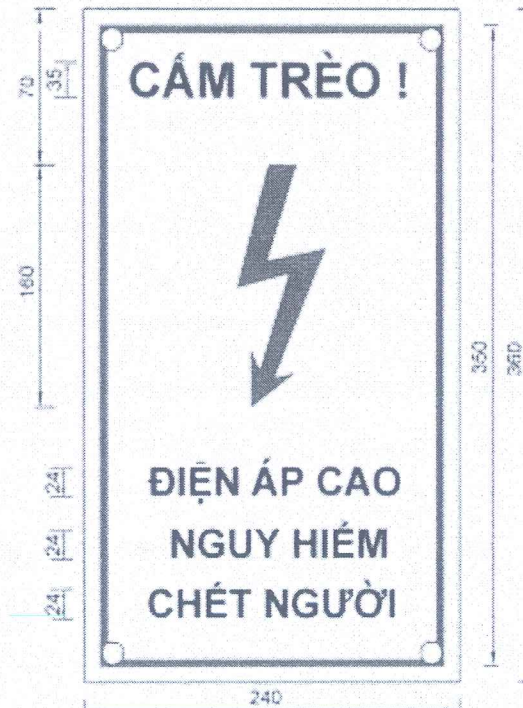
TKB/TC 2025 /CTTBA

TL: Bàn vẽ số:

2. BIỂN CẢM TRÈO



Hình 1a

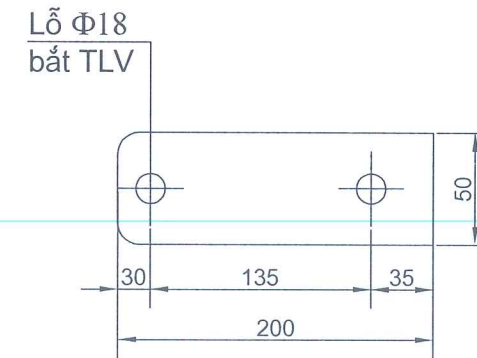


Hình 1b

Chi chú:

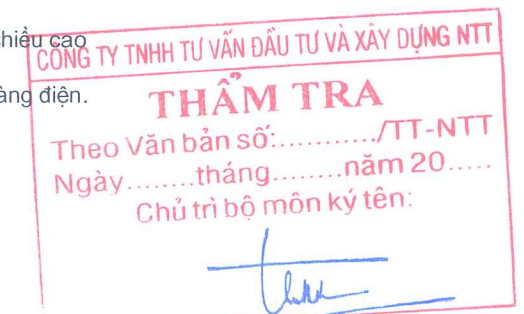
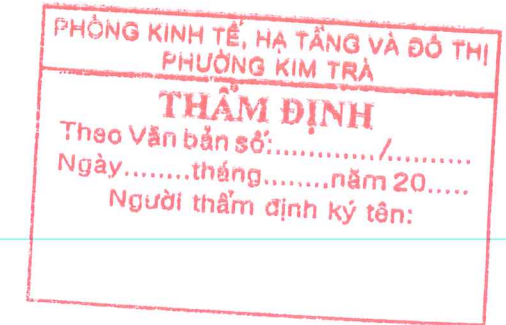
- Biển cảm này bằng tôn nền sơn bằng sơn trắng.
- Chữ màu đen.
- Dấu hiệu có điện áp màu đỏ tươi.
- Khung màu đỏ.
- Theo Thông tư 31/2014/BCT.
- Định vị vào cột điện bằng đai thép không rỉ và khóa đai.

1. THANH LẮP CHỐNG SÉT VAN: TL-CSV



YÊU CẦU KỸ THUẬT



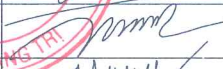


1. Dùng thép CT3 có $R_a = 2100 \text{ kg/cm}^2$ theo TCVN 1656-1993. Tất cả các chi tiết thép đều được mạ kẽm nhúng nóng, chiều dày lớp mạ $h \geq 80 \mu\text{m}$, theo TCVN 5408-91.
2. Bulon, đai ốc chế tạo theo TCVN 1876 và TCVN 1896-76.
3. Các lỗ bulon chỉ được khoan, không được đục.
4. Dùng que hàn E42 hoặc loại có tính năng tương đương, với chiều cao mối hàn $h \geq 6 \text{ mm}$.
5. Bắt bắt thu lôi van liên kết với xà đường dây trung áp bằng hàng điện.



Lê Hải Bình


BẢNG KÊ VẬT TƯ

TT	VẬT LIỆU - QUY CÁCH	ĐVT	S. LƯỢNG	KHỐI LƯỢNG (kg)
1	Bách bắt thu lôi van, thép dẹt 50x10 L = 200	Cái	1	0,52
2	Bulong đai ốc M16x50	Bộ	3	0,48
CỘNG:				1

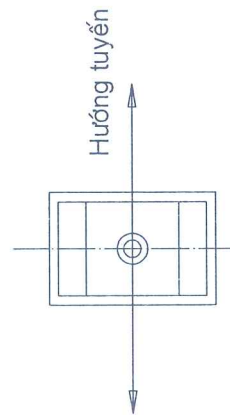
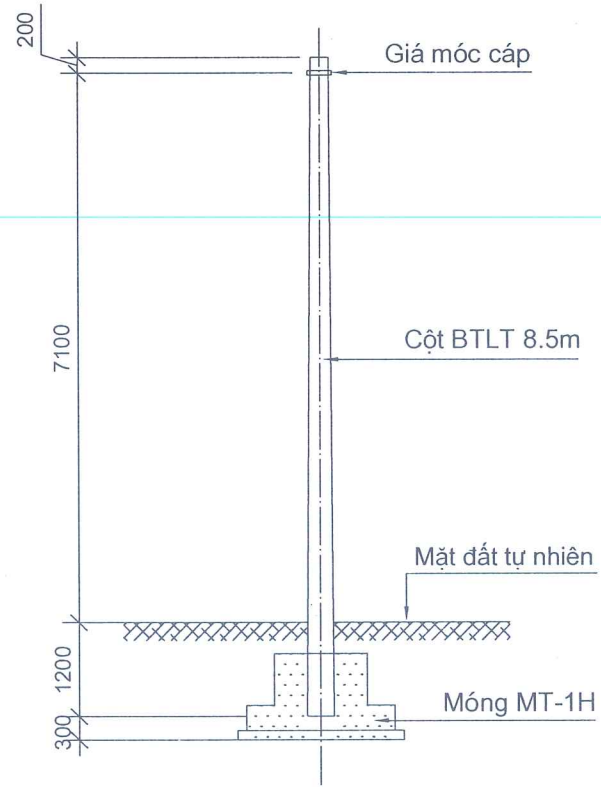
 CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HA TẦNG ĐIỆN 8			CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc		1. THANH LẮP CHỐNG SÉT VAN: TL-CSV 2. BIỂN CẢM TRÈO		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên				
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn				
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc				
			TKBVTC	2025	/CTBA
			TL:		Bản vẽ số:

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:

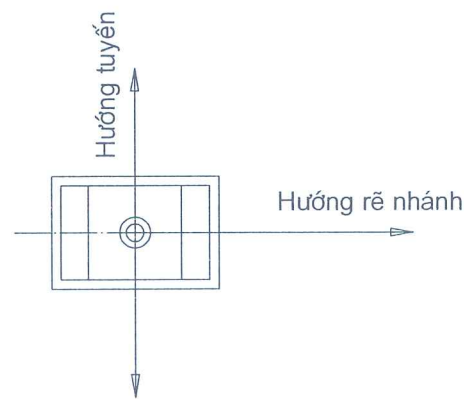
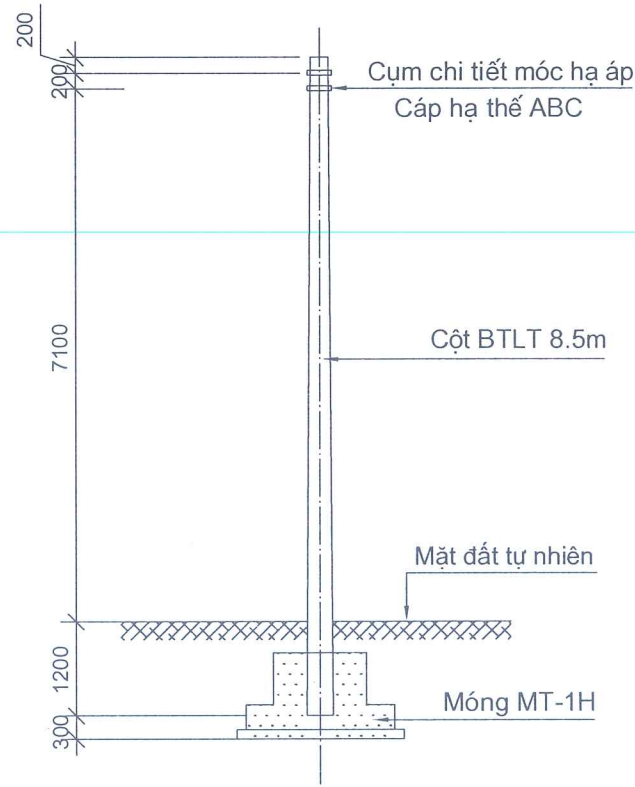
MỤC 2.3: CÁC BẢN VẼ CHI TIẾT HẠ ÁP

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

Lê Hải Bình

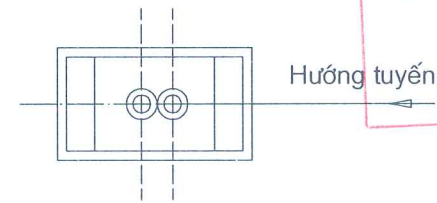
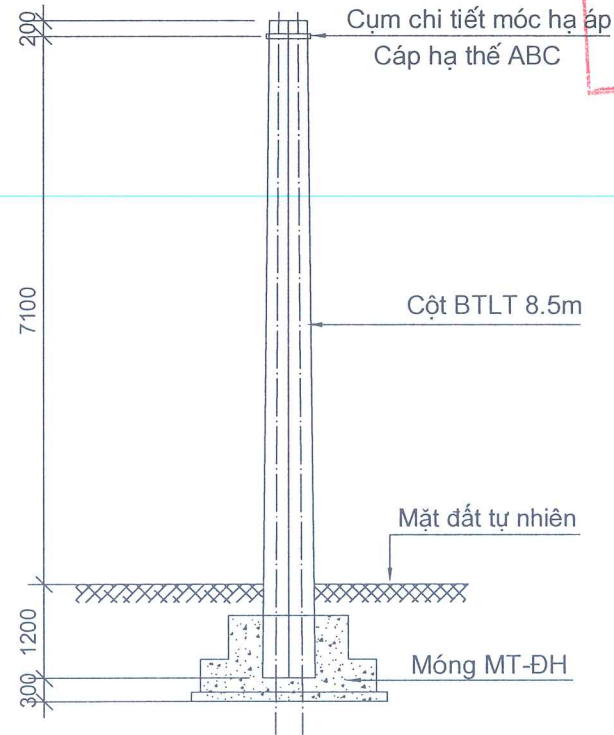
SƠ ĐỒ CỘT ĐỠ THẲNG



SƠ ĐỒ CỘT RẾ NHÁNH TỪ CỘT ĐƠN

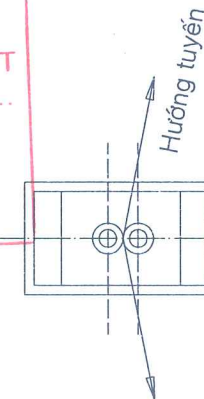
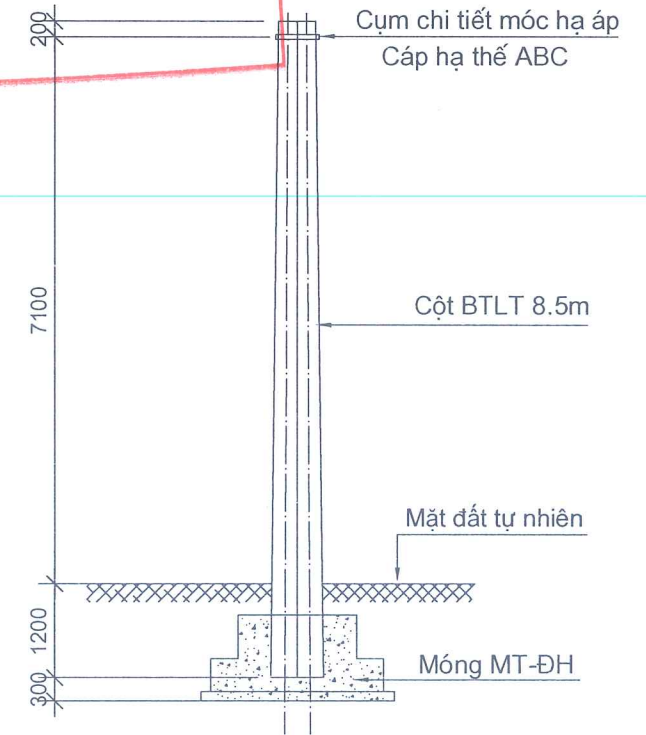


SƠ ĐỒ CỘT NÉO CUỐI CỘT ĐÔI



PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:

SƠ ĐỒ CỘT NÉO GÓC CỘT ĐÔI



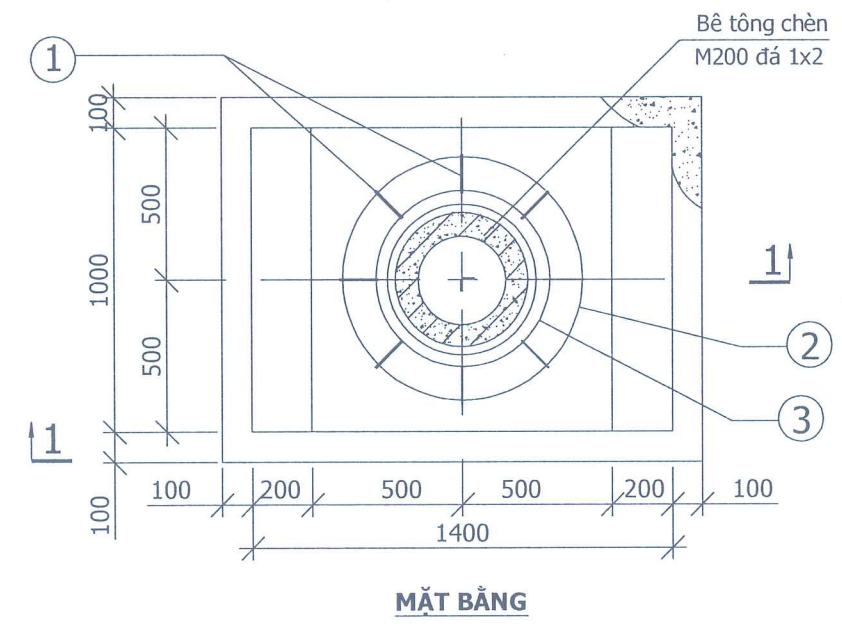
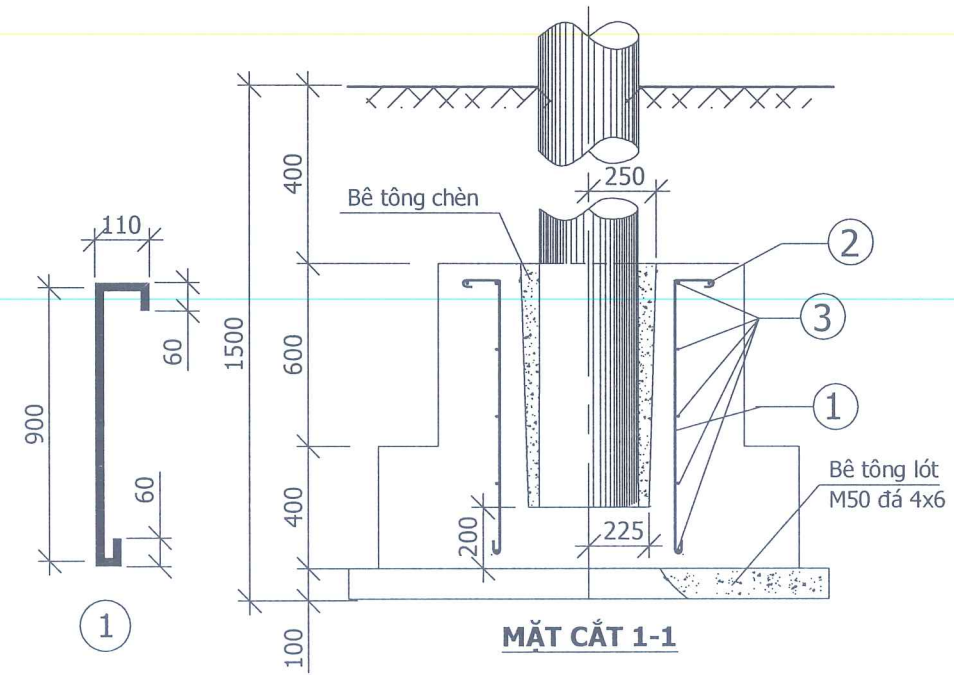
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

Lê Chải Bình

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	SƠ ĐỒ CỘT HẠ ÁP TRÊN TUYẾN TKBVTC 2025 /CTHA TL: Bản vẽ số:		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên			
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn			
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc			

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ

THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:



BẢNG KÊ KHỐI LƯỢNG BÊ TÔNG MÓNG MT-1H

Loại móng	Bê tông móng M100 đá 2x4	Bê tông chèn M200 đá 1x2	Bê tông lót M50 đá 4x6
MT-2H...	0,983	0,094	0,192

BẢNG KÊ THÉP MÓNG MT-1H

Số hiệu	Hình dạng	Ng. vật liệu và qui cách	Kích thước(mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)		Ghi chú
					Đơn vị	Toàn bộ	
1		Φ 10-CI	1130	8	0,697	5,578	
2		Φ 8-CI	2714	1	1,072	1,072	
3		Φ 8-CI	2086	4	0,824	3,296	
Khối lượng thép tổng cộng: 9,946kg							

GHI CHÚ:

1- Móng MT-1H được đúc bằng bê tông B10(M100) đá 2x4. Chèn khe hở giữa cột và móng bằng bê tông B15(M200). Lót móng bằng bê tông B3,5(M50) đá 4x6 .

2- Dùng cốt thép nhóm CI có Rsn = 240N/mm² và CII có Rsn=300N/mm² theo TCVN 1651-2008.

3- Lắp móng cột từng lớp dày 0,2m; đầm chặt đạt dung trọng $\gamma \geq 1,55 \text{ T/m}^3$ (tương đương hệ số k $\geq 0,85$)

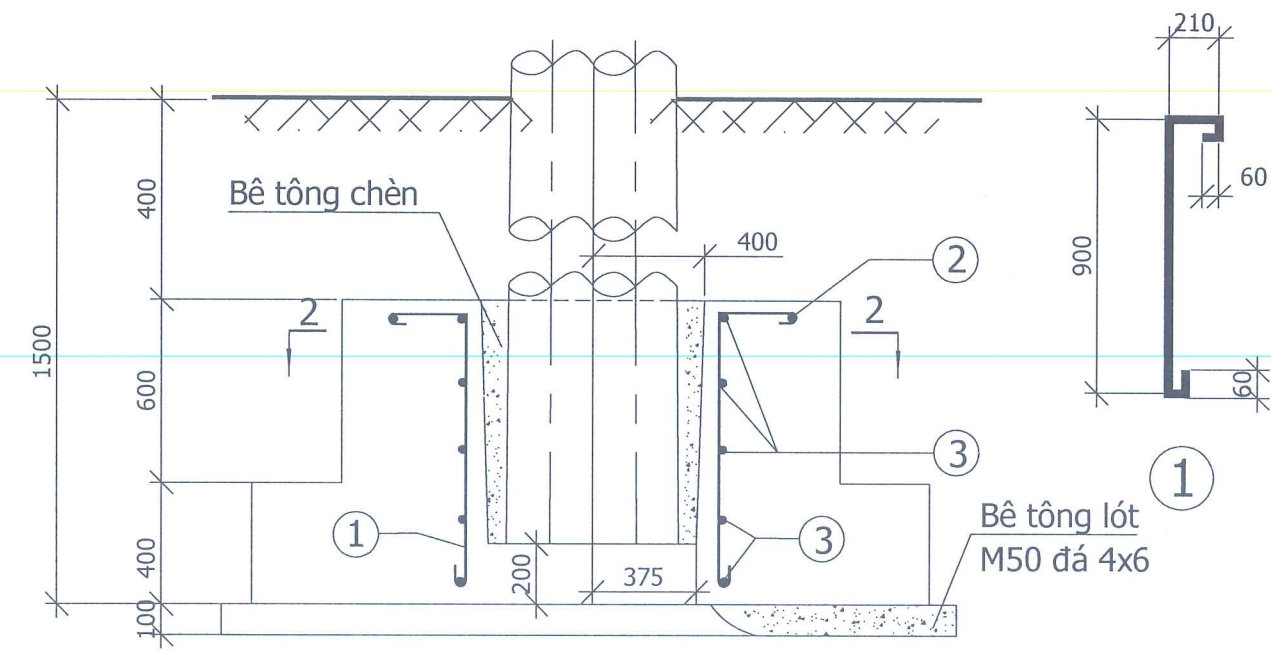
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT

THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Châu Bình

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐIỆN 8 			CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
			MÓNG CỘT BTLT MH- 1		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	<i>Nguyễn Văn Lộc</i>	TKBVTC	2025	/CTHA
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên	<i>Nguyễn Tri Nguyên</i>	TL:		Bản vẽ số:
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	<i>Nguyễn Văn Sơn</i>			
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc	<i>Nguyễn Văn Lộc</i>			

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ

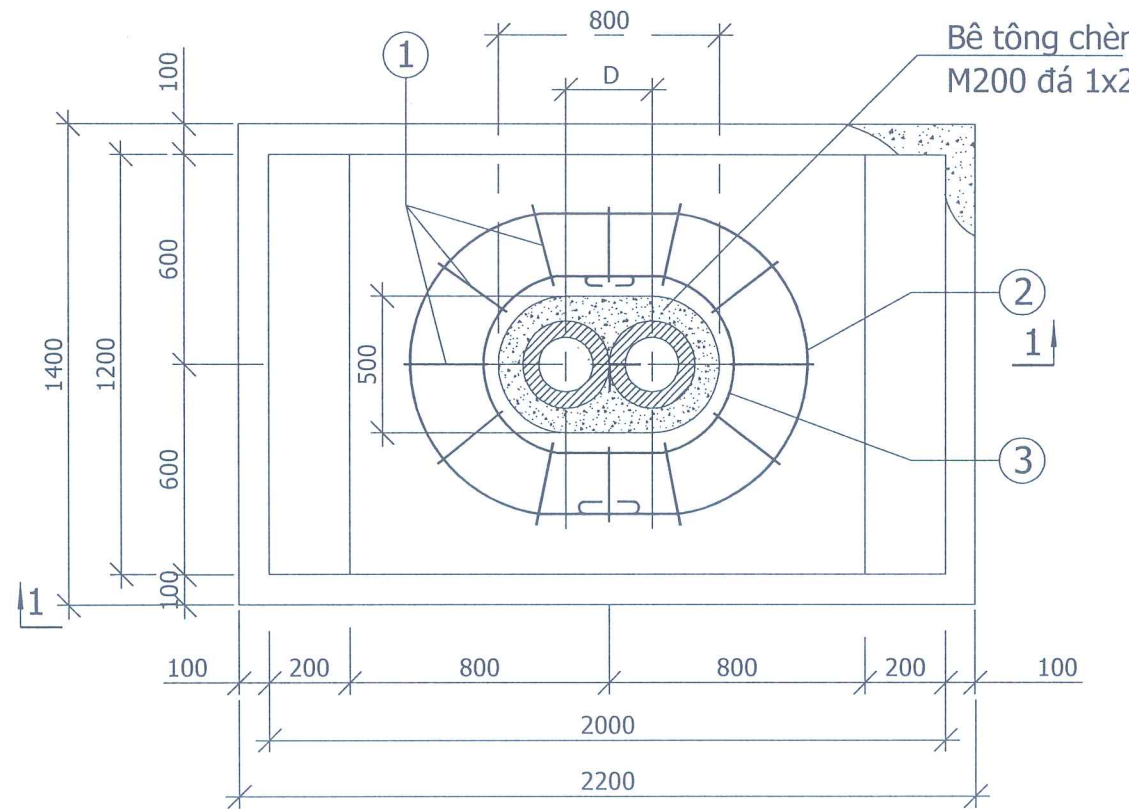
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:



MẶT CẮT 1-1

BẢNG THỐNG KÊ THÉP MÓNG

Số hiệu	Hình dạng	Ng. vật liệu và qui cách	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)		Ghi chú
					Đơn vị	Toàn bộ	
1		Φ10-CII	1230	12	0,759	9,107	
2		Φ8-CI	4042	1	1,596	1,596	
3		Φ8-CI	2785	5	1,100	5,500	
Khối lượng tổng cộng:					16,204(Kg)		



MẶT CẮT 2-2

BẢNG KÊ KHỐI LƯỢNG BÊ TÔNG MÓNG

Loại móng	Bê tông móng M100 đá 2x4	Bê tông chèn M200 đá 1x2	Bê tông lót M50 đá 4x6
MTĐ-1H	1,815	0,131	0,308

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT

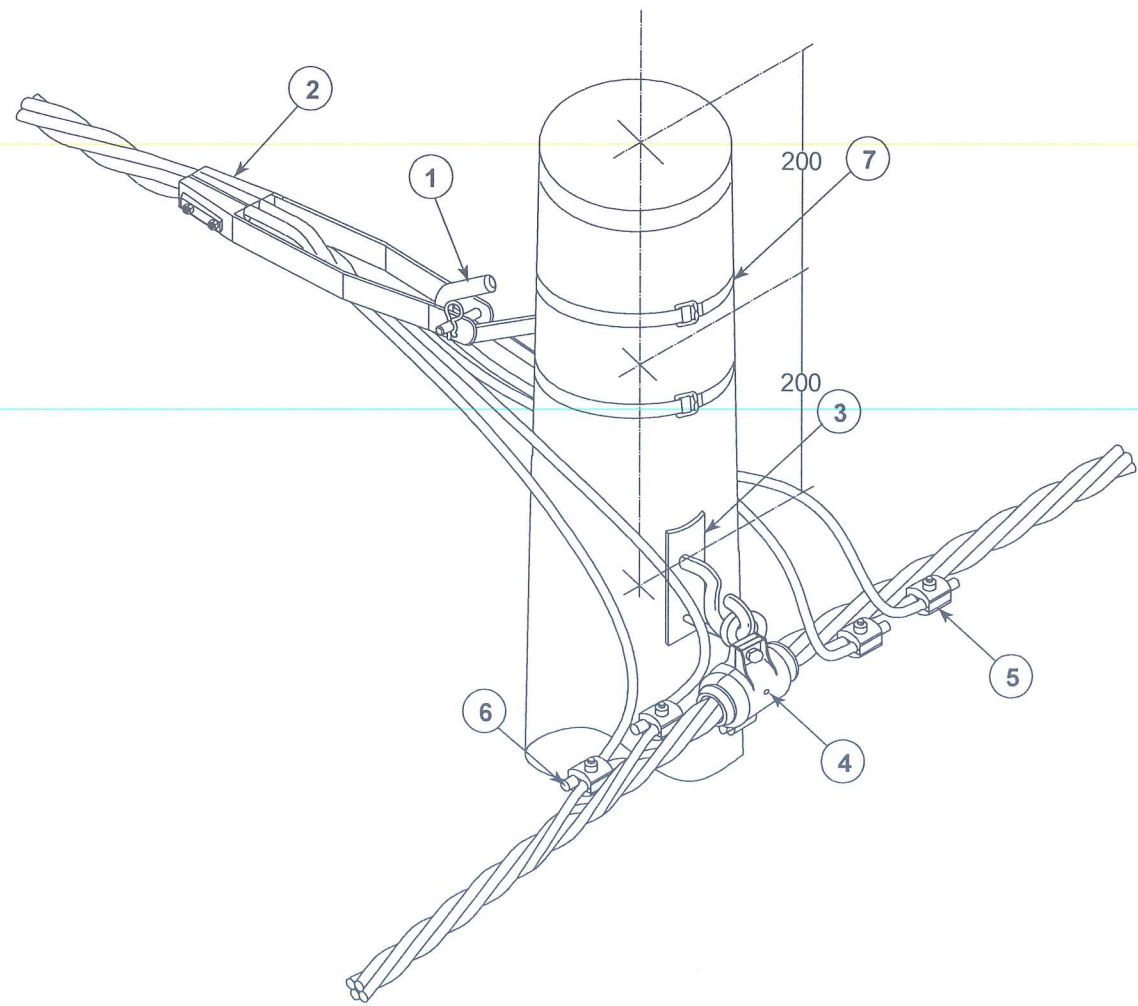
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

GHI CHÚ:

- Móng MTĐ-1H được đúc bằng bê tông cấp B10 (M100) đá 2x4; Chèn khe hở giữa cột và móng bằng bê tông cấp B15(M200); Lót móng bằng bê tông cấp B3,5 (M50) đá 4x6.
- Dùng cốt thép nhóm CI có Rsn = 240N/mm² và CII có Rsn=300N/mm² theo TCVN 1651-2008.
- Lắp móng cột từng lớp dày 0,2m; đầm chặt đạt dung trọng $\gamma \geq 1,55 \text{ T/m}^3$ (tương đương hệ số k $\geq 0,85$).

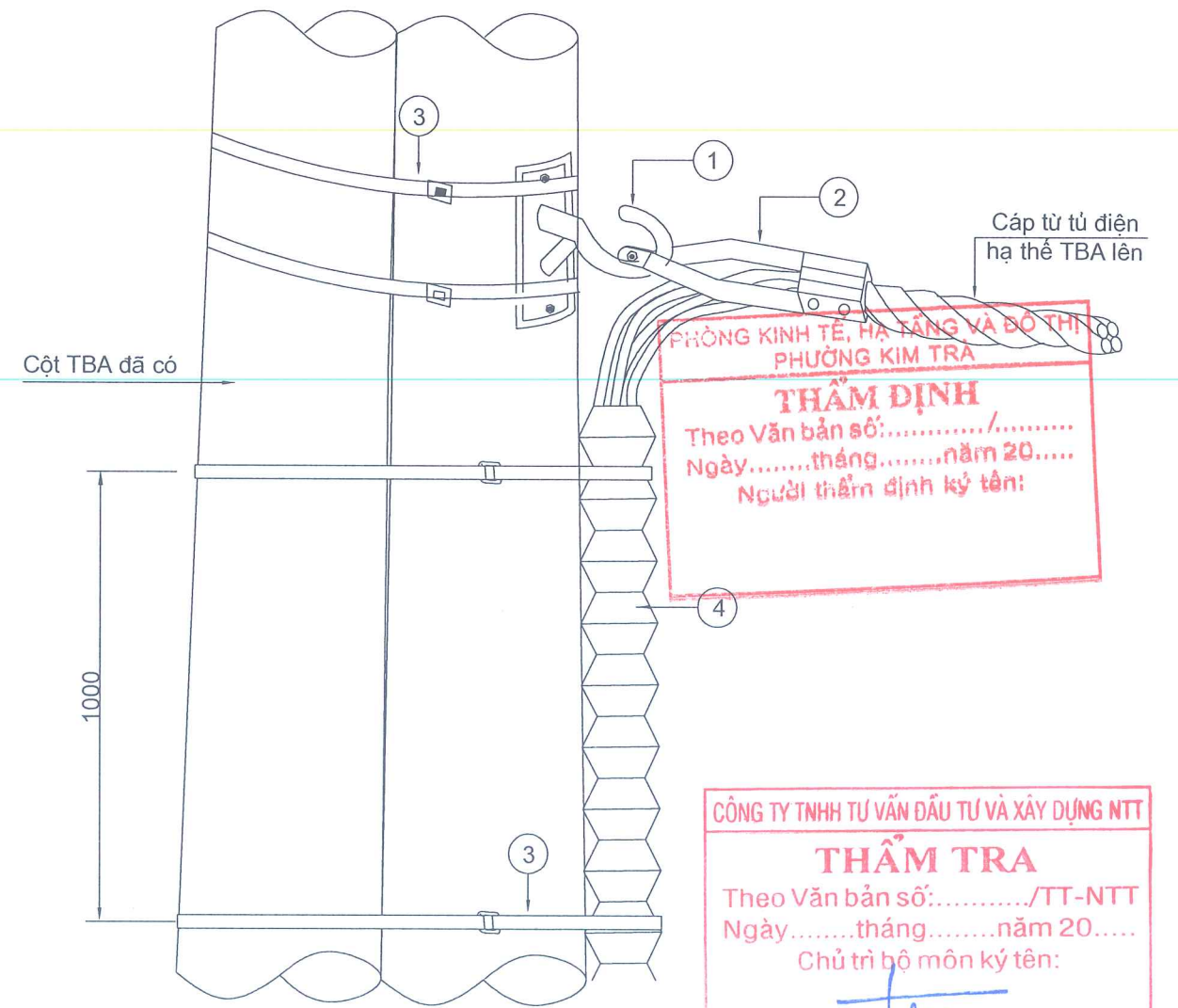
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HA TẦNG ĐIỆN 8			CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc		MÓNG CỘT ĐÔI 2BTLT MTĐH - 1		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên				
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn				
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc				
			TKBVTC	2025	/CTHA
			TL:		Bản vẽ số:

SỬ DỤNG CHO VỊ TRÍ RẾ NHÁNH TỪ CỘT BTLT



BẢNG KÊ VẬT LIỆU			
Số	Tên vật tư	Số lượng	Đơn vị
1	Chi tiết giá móc	1	cái
2	Khóa néo cáp	1	cái
3	Bu lông móc	1	cái
4	Kẹp treo cáp	1	cái
5	Kẹp răng	4	cái
6	Bịt đầu cáp	4	cái
7	Đai thép không rỉ	2	cái
8	Khoá đai	2	cái

SỬ DỤNG CHO VỊ TRÍ CÁP XUẤT TUYẾN TẠI CỘT TBA



BẢNG KÊ VẬT LIỆU

SỐ	TÊN	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ
1	Giá móc vào cột	1	Cái
2	Khóa néo cáp	1	Cái
3	Đai thép không rỉ + khóa đai	8	Cái
4	Ống nhựa HDPE Φ 108/80	8	Mét

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐO THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ

THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:

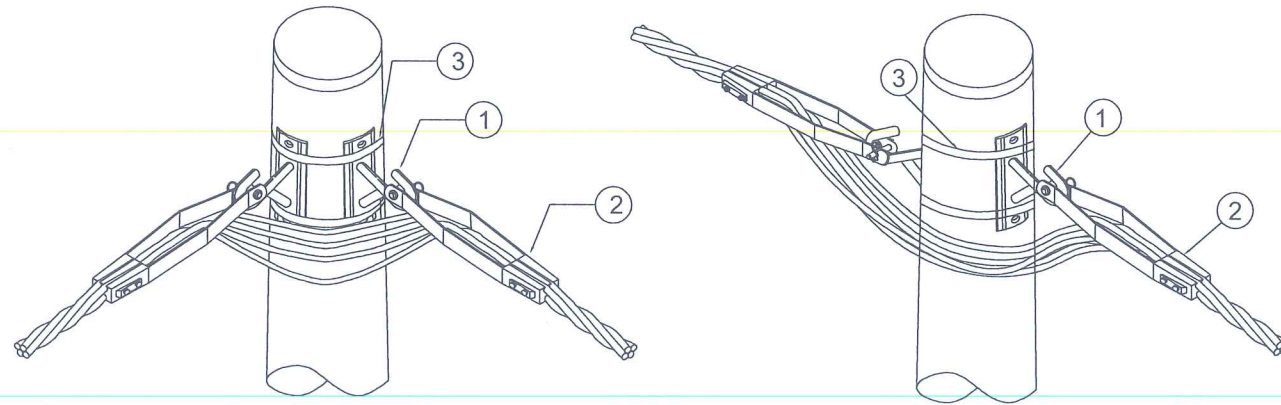
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT

THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

Lê Hải Bình

EICC8		CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HA TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc			THIẾT KẾ TREO CÁP (Vị trí rế nhánh và vị trí cáp xuất tuyến)		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên			TKB/TC	2025	/CTHA
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn			TL:		
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc			Bản vẽ số:		

SỬ DỤNG CHO VỊ TRÍ NÉO GÓC, HÃM TUYẾN CỘT BTLT



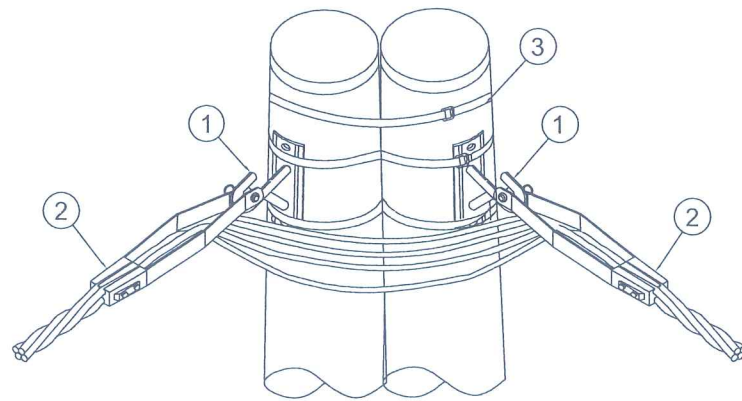
Sử dụng cho vị trí néo góc cột đơn

Sử dụng cho vị trí hãm tuyến cột đơn

BẢNG KÊ KHỐI LƯỢNG

SỐ	TÊN	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ
1	Chi tiết giá móc	2	Cái
2	Khóa néo cáp	2	Cái
3	Đai thép không rỉ	2	cái

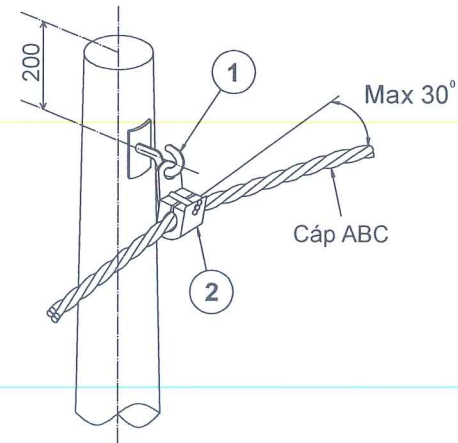
Sử dụng cho vị trí néo góc đôi



BẢNG KÊ KHỐI LƯỢNG

SỐ	TÊN	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ
1	Chi tiết giá móc	2	Cái
2	Khóa néo cáp	2	Cái
3	Đai thép không rỉ	3	Cái

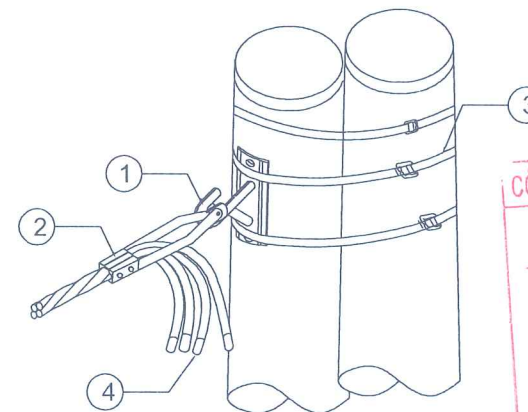
SỬ DỤNG CHO VỊ TRÍ ĐỠ THẲNG CỘT BTLT



BẢNG KÊ VẬT LIỆU			
SỐ	Tên vật tư	Số lượng	Đơn vị
1	Bu lông móc	1	cái
2	Kẹp treo cáp	1	cái

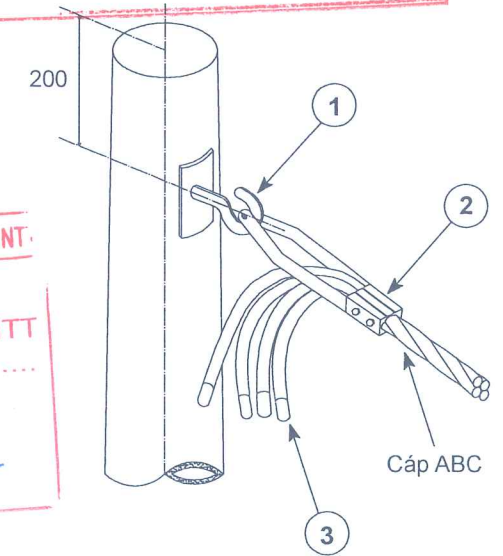
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:

SỬ DỤNG CHO VỊ TRÍ NÉO CUỐI TUYẾN CỘT BTLT



BẢNG KÊ KHỐI LƯỢNG

SỐ	TÊN	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ
1	Chi tiết giá móc	1	Cái
2	Khóa néo cáp	1	Cái
3	Đai thép không rỉ	3	Cái
4	Nắp bịt đầu cáp dùng cho cỡ dây 70mm ²	4	Cái



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NT.
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Hải Bình

BẢNG KÊ VẬT LIỆU

SỐ	Tên vật tư	Số lượng	Đơn vị
1	Bu lông móc	1	cái
2	Khóa néo cáp	1	cái
3	Nắp bịt đầu cáp	4	cái



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐIỆN 8

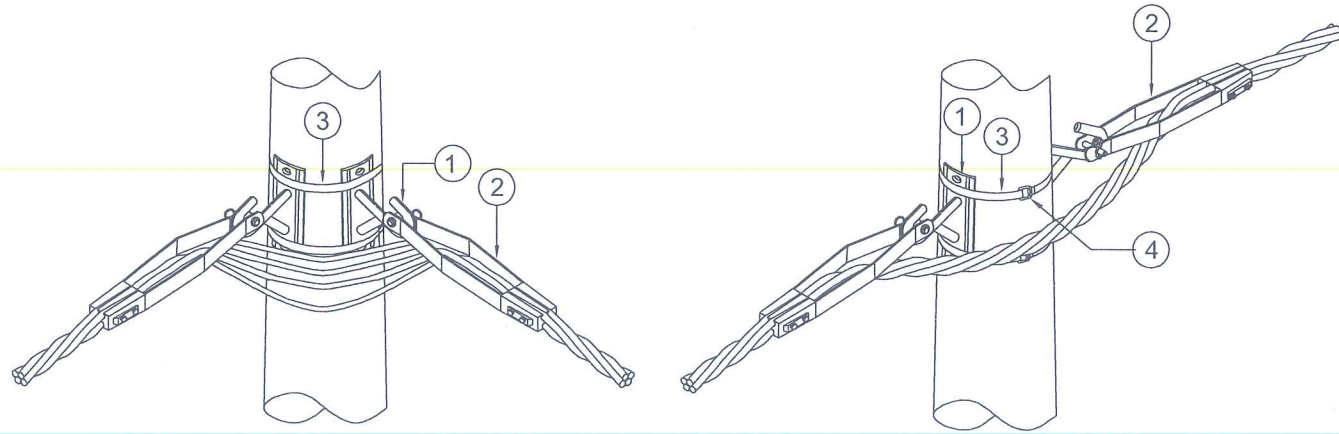
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	<i>[Signature]</i>
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên	<i>[Signature]</i>
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	<i>[Signature]</i>
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc	<i>[Signature]</i>

CÔNG TRÌNH:
HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ

THIẾT TRÍ TREO CÁP
(Vị trí cột néo góc, néo hãm, vị trí đỡ thẳng và néo cuối)

TKB/TC	2025	/CTHA
TL:	Bản vẽ số:	

SỬ DỤNG CHO VỊ TRÍ NÉO GÓC, HẸM TUYẾN CỘT BTLT ĐI KẾT HỢP

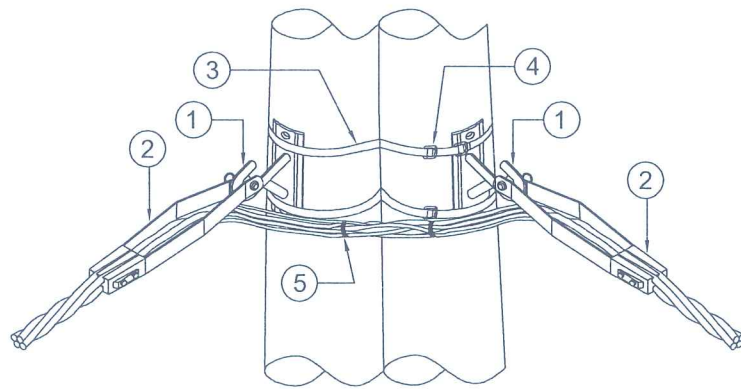


Vị trí néo góc

Vị trí hãm tuyến

BẢNG KÊ VẬT LIỆU

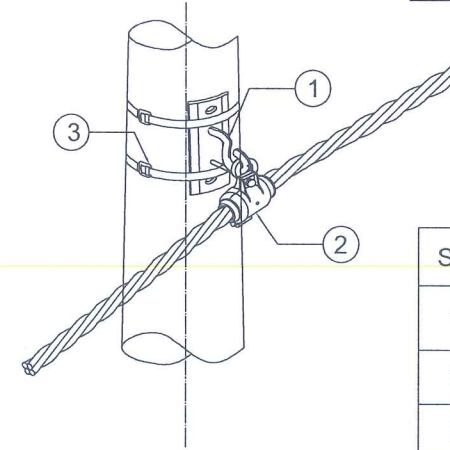
SỐ	TÊN	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ
1	Chi tiết giá móc	2	Cái
2	Kẹp ngừng cáp	2	Cái
3	Đai thép không gỉ	2	Cái
4	Khóa đai thép	2	Cái



BẢNG KÊ VẬT LIỆU

SỐ	TÊN	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ
1	Chi tiết giá móc cáp	2	Cái
2	Kẹp ngừng cáp	2	Cái
3	Đai thép không gỉ	2	Cái
4	Khóa đai thép	2	Cái
5	Dây buộc rút L200	2	Sợi

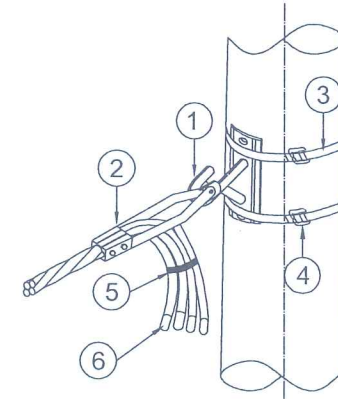
SỬ DỤNG CHO VỊ TRÍ ĐỠ THẲNG CỘT BTLT ĐI KẾT HỢP



BẢNG KÊ KHỐI LƯỢNG

SỐ	TÊN	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ
1	Cụm chi tiết móc vào cột	1	Cái
2	Khóa treo cáp	1	Cái
3	Đai thép không gỉ	2	Cái
4	Khóa đai thép A20	2	Cái

SỬ DỤNG CHO VỊ TRÍ NÉO CUỐI TUYẾN CỘT BTLT ĐI KẾT HỢP



BẢNG KÊ VẬT LIỆU

SỐ	TÊN	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ
1	Chi tiết giá móc	1	Cái
2	Kẹp ngừng cáp	1	Cái
3	Đai thép không gỉ	1	Cái
4	Khóa đai thép	2	Cái
5	Dây buộc rút L200	1	Sợi
6	Nắp bịt đầu cáp	4	Cái

BẢNG KÊ VẬT LIỆU

SỐ	TÊN	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ
1	Chi tiết giá móc	1	Cái
2	Kẹp ngừng cáp	1	Cái
3	Đai thép không gỉ	2	Cái
4	Khóa đai thép A20	2	Cái
5	Dây buộc rút L200	1	Sợi
6	Nắp bịt đầu cáp	4	Cái

Chủ trì bộ môn ký tên:

EICC8 CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HA TẦNG ĐIỆN 8

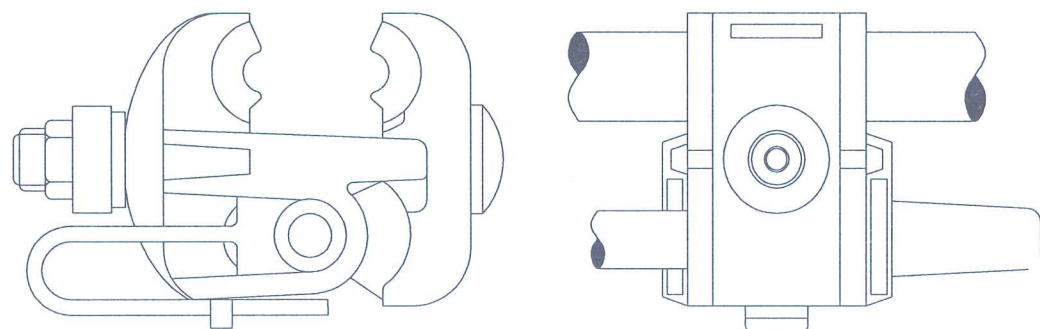
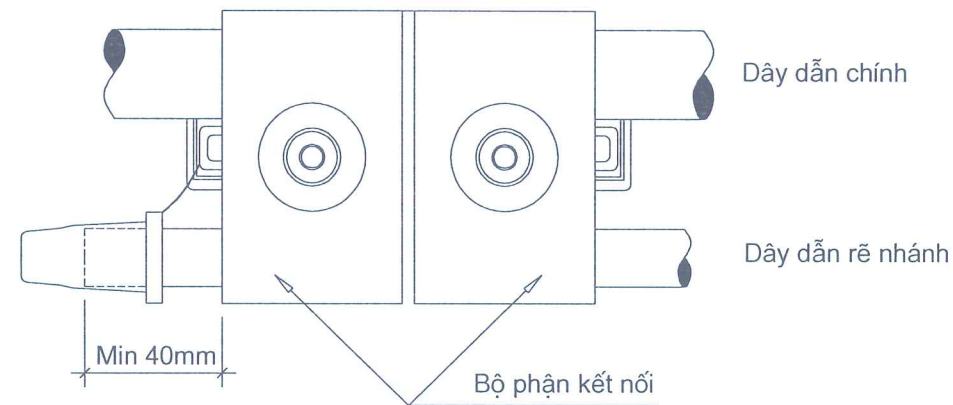
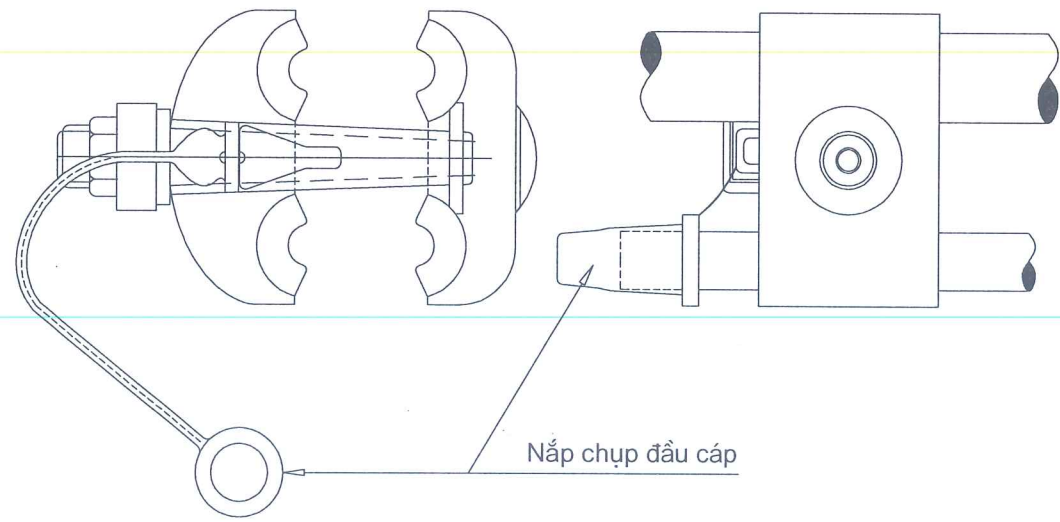
Giám đốc: Nguyễn Văn Lộc
 Chủ trì TK: Nguyễn Tri Nguyên
 Thiết kế: Nguyễn Văn Sơn
 Kiểm tra: Nguyễn Văn Lộc

CÔNG TRÌNH:
 HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ

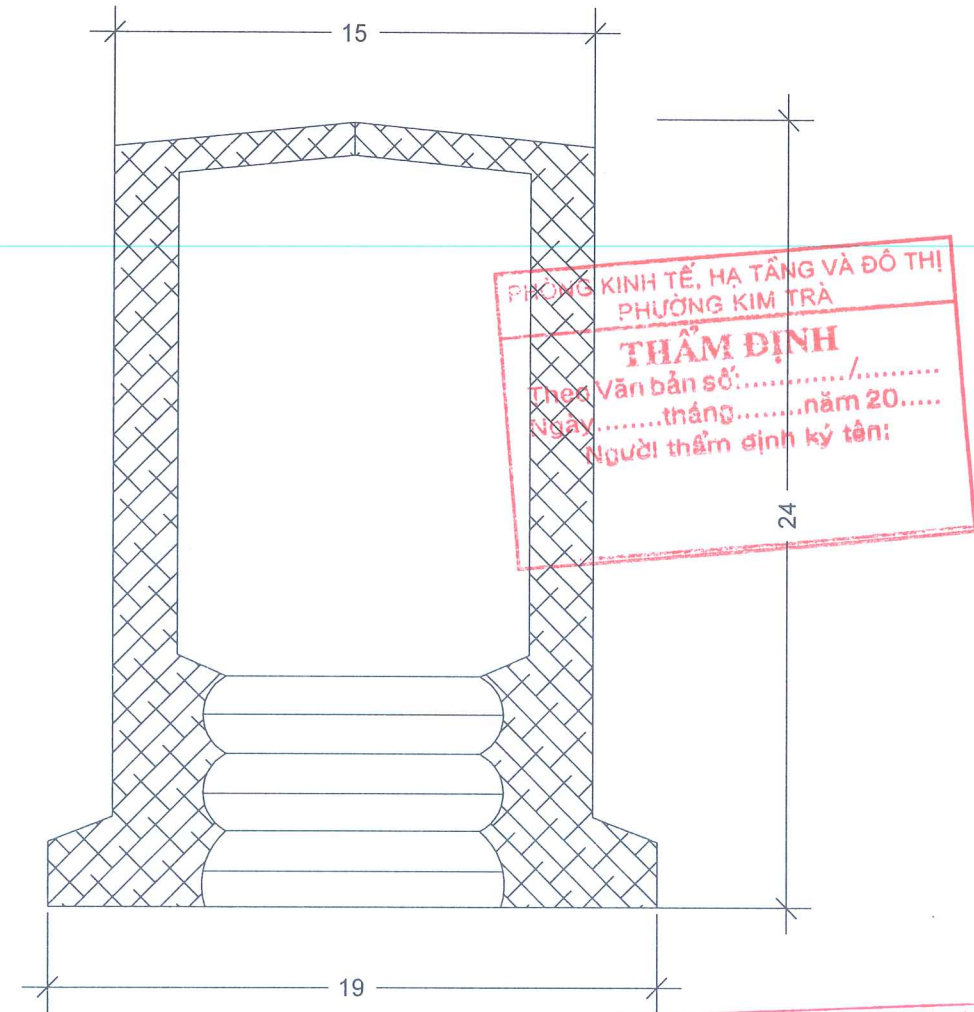
THIẾT TRÍ TREO CÁP
 (Vị trí hạ áp đi kết hợp trung áp)

TKB/TC 2025 /CTHA
 TL: Bàn vẽ số:

1. KẸP NỐI XUYỀN CÁCH ĐIỆN



2. NẮP BỊT ĐẦU CÁP ABC



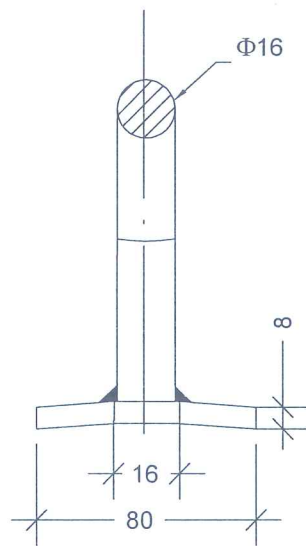
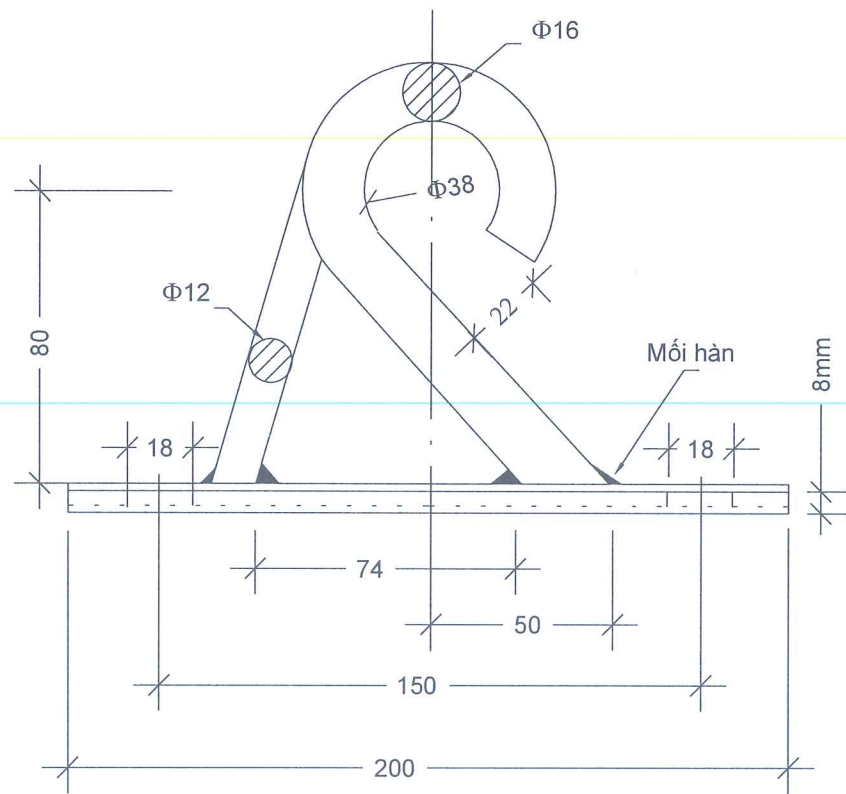
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:
Ngày tháng năm 20.....
Người thẩm định ký tên:

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT
THẨM TRA
Theo Văn bản số:/TT-NTT
Ngày tháng năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Hải Bình

Ghi chú: Nắp bịt đầu cáp dùng để bịt đầu cáp ở các trụ cuối, có tác dụng che chắn không cho nước thấm vào lõi dẫn điện sợi cáp.

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HA TẦNG ĐIỆN 8			CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	<i>[Signature]</i>	1. KẸP NỐI XUYỀN CÁCH ĐIỆN		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên	<i>[Signature]</i>	2. NẮP BỊT ĐẦU CÁP ABC		
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	<i>[Signature]</i>	TKBVTC	2025	/CTHA
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc	<i>[Signature]</i>	TL:		Bản vẽ số:

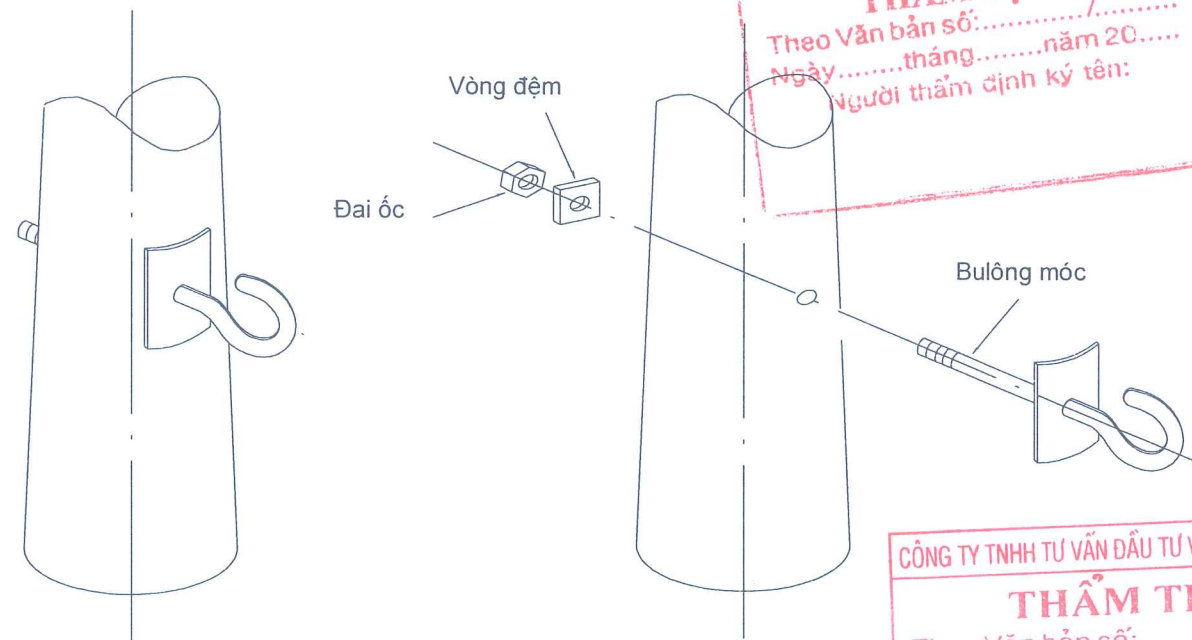
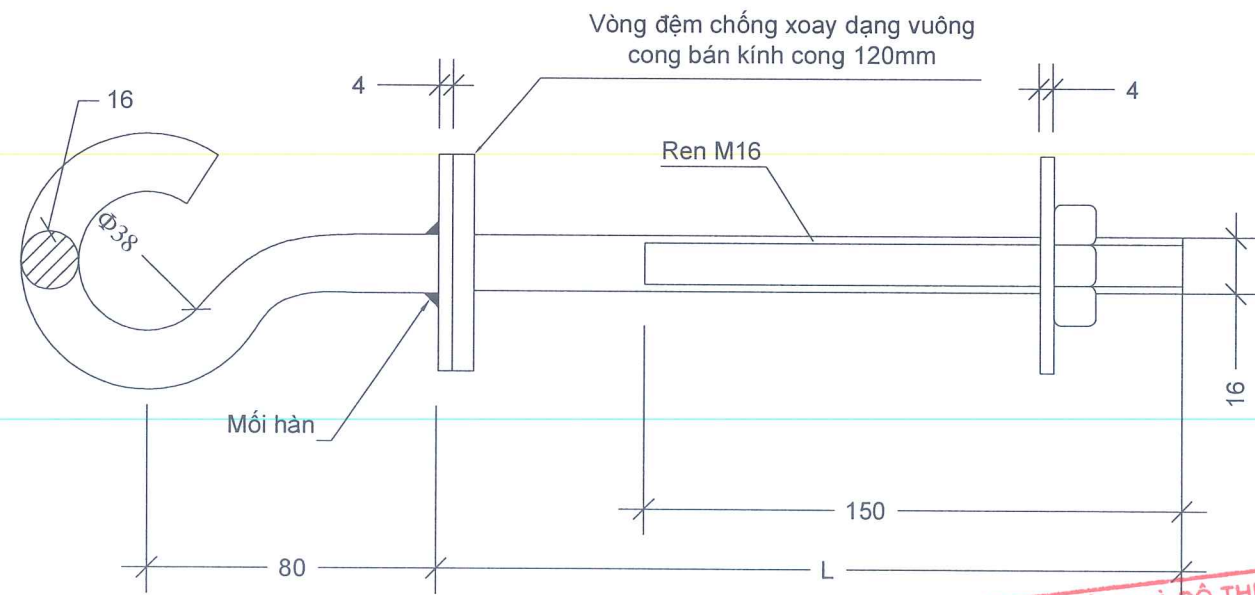
1. CHI TIẾT GIÁ MÓC



Chi chú:

- Loại dụng cụ treo dùng cho cáp ABC hạ thế.
- Lắp đặt ở các trụ, vị trí lắp phụ kiện không trùng với lỗ trụ.

2. BULÔNG MÓC VÀ CÁCH LẮP ĐẶT



PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÓ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:/.....
Ngàythángnăm 20.....
Người thẩm định ký tên:

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT
THẨM TRA
Theo Văn bản số:/TT-NTT
Ngàythángnăm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:
Le Chai Binh

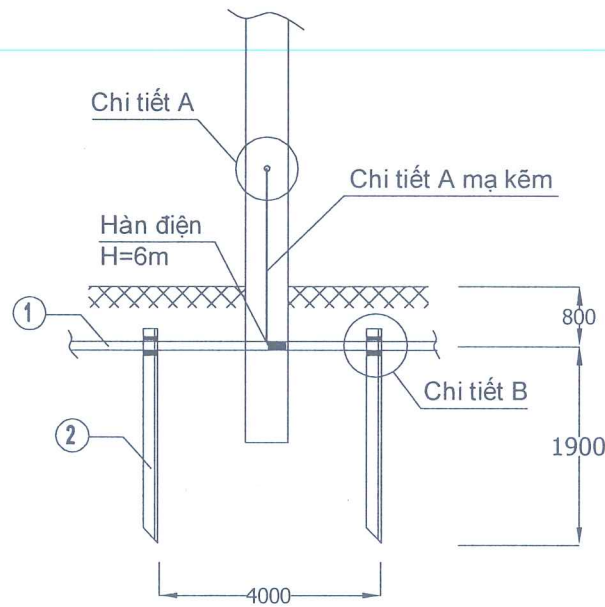
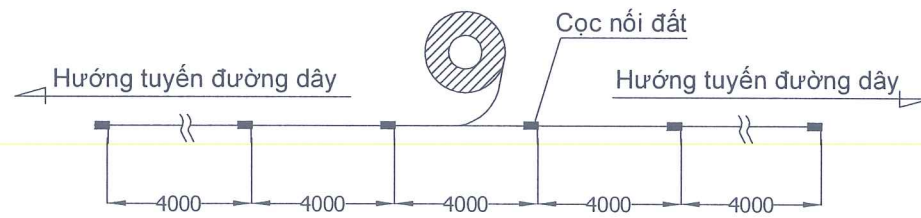
Ghi chú:

- Kích thước L được gọi là chiều dài danh định của bulông móc.
- Kích thước chuẩn hóa của L là: 250mm, 300mm, 350mm.

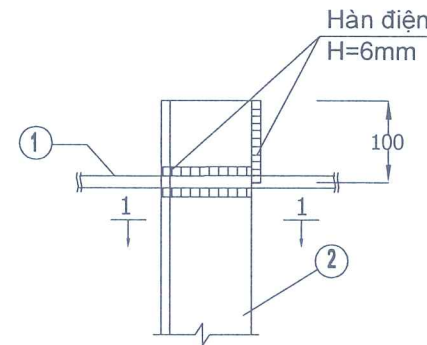
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	1. CHI TIẾT GIÁ MÓC		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên	2. BULÔNG MÓC VÀ CÁCH LẮP ĐẶT		
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	TKBVTC	2025	/CTHA
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc	TL:		Bản vẽ số:

BẢNG KÊ NGUYÊN VẬT LIỆU

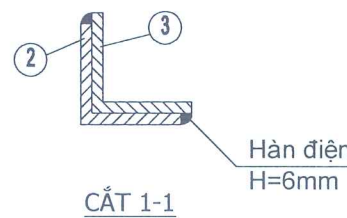
Loại nối đất	STT	Tên vật liệu	Ký hiệu	Đơn vị	Kích thước (mm)	Số lượng	Khối lượng (kg)		Khối lượng tổng cộng
							Đơn vị	Toàn bộ	
LR-2	1	Dây nối đất mạ kẽm Ø12	CTI - Ø12	mét	4000	01	3.55	3.55	27.57 kg
	2	Cọc thép nối đất	L63x63x6	cái	2000	02	11.44	22.88	
	3	Tấm ốp	L63x63x6	cái	100	02	0.57	1.14	
LR-4	1	Dây nối đất mạ kẽm Ø12	CTI - Ø12	mét	12000	01	10.66	10.66	58.70 kg
	2	Cọc thép nối đất	L63x63x6	cái	2000	04	11.44	45.76	
	3	Tấm ốp	L63x63x6	cái	100	04	0.57	2.28	
LR-6	1	Dây nối đất mạ kẽm Ø12	CTI - Ø12	mét	20000	01	17.76	17.76	89.82 kg
	2	Cọc thép nối đất	L63x63x6	cái	2000	06	11.44	68.64	
	3	Tấm ốp	L63x63x6	cái	100	06	0.57	3.42	
LR-8	1	Dây nối đất mạ kẽm Ø12	CTI - Ø12	mét	28000	01	24.86	24.86	120.94 kg
	2	Cọc thép nối đất	L63x63x6	cái	2000	08	11.44	91.52	
	3	Tấm ốp	L63x63x6	cái	100	08	0.57	4.56	
LR-10	1	Dây nối đất mạ kẽm Ø12	CTI - Ø12	mét	36000	01	31.97	31.97	152.07 kg
	2	Cọc thép nối đất	L63x63x6	cái	2000	10	11.44	114.40	
	3	Tấm ốp	L63x63x6	cái	100	10	0.57	5.70	
LR-12	1	Dây nối đất mạ kẽm Ø12	CTI - Ø12	mét	44000	01	39.07	39.07	182.7 kg
	2	Cọc thép nối đất	L63x63x6	cái	2000	12	11.44	136.8	
	3	Tấm ốp	L63x63x6	cái	100	12	0.57	6.84	
LR-16	1	Dây nối đất mạ kẽm Ø12	CTI - Ø12	mét	60000	01	53.28	53.28	244.8 kg
	2	Cọc thép nối đất	L63x63x6	cái	2000	16	11.44	182.4	
	3	Tấm ốp	L63x63x6	cái	100	16	0.57	9.12	
LR-18	1	Dây nối đất mạ kẽm Ø12	CTI - Ø12	mét	68000	01	60.38	60.38	276.56 kg
	2	Cọc thép nối đất	L63x63x6	cái	2000	18	11.44	205.92	
	3	Tấm ốp	L63x63x6	cái	100	18	0.57	10.26	
R1-10	1	Dây nối đất mạ kẽm Ø12	CTI - Ø12	mét	10000	01	8.88	8.88	8.88 kg



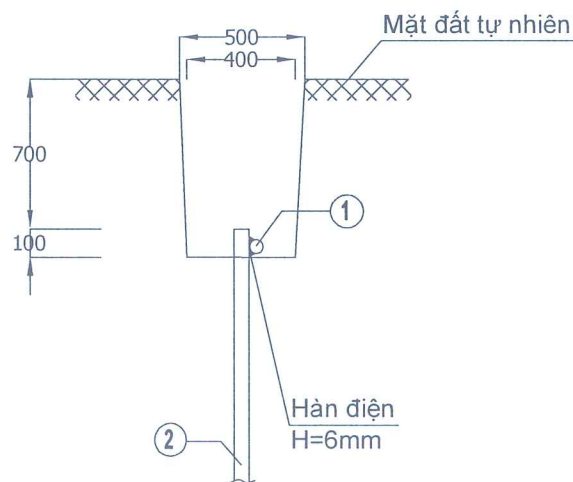
BỐ TRÍ CỌC TIẾP ĐỊA



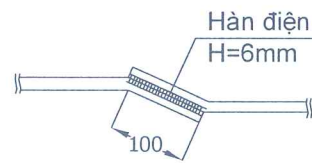
CHI TIẾT B



CẮT 1-1



BỐ TRÍ RÃNH TIẾP ĐỊA



NỐI DÂY NỐI ĐẤT

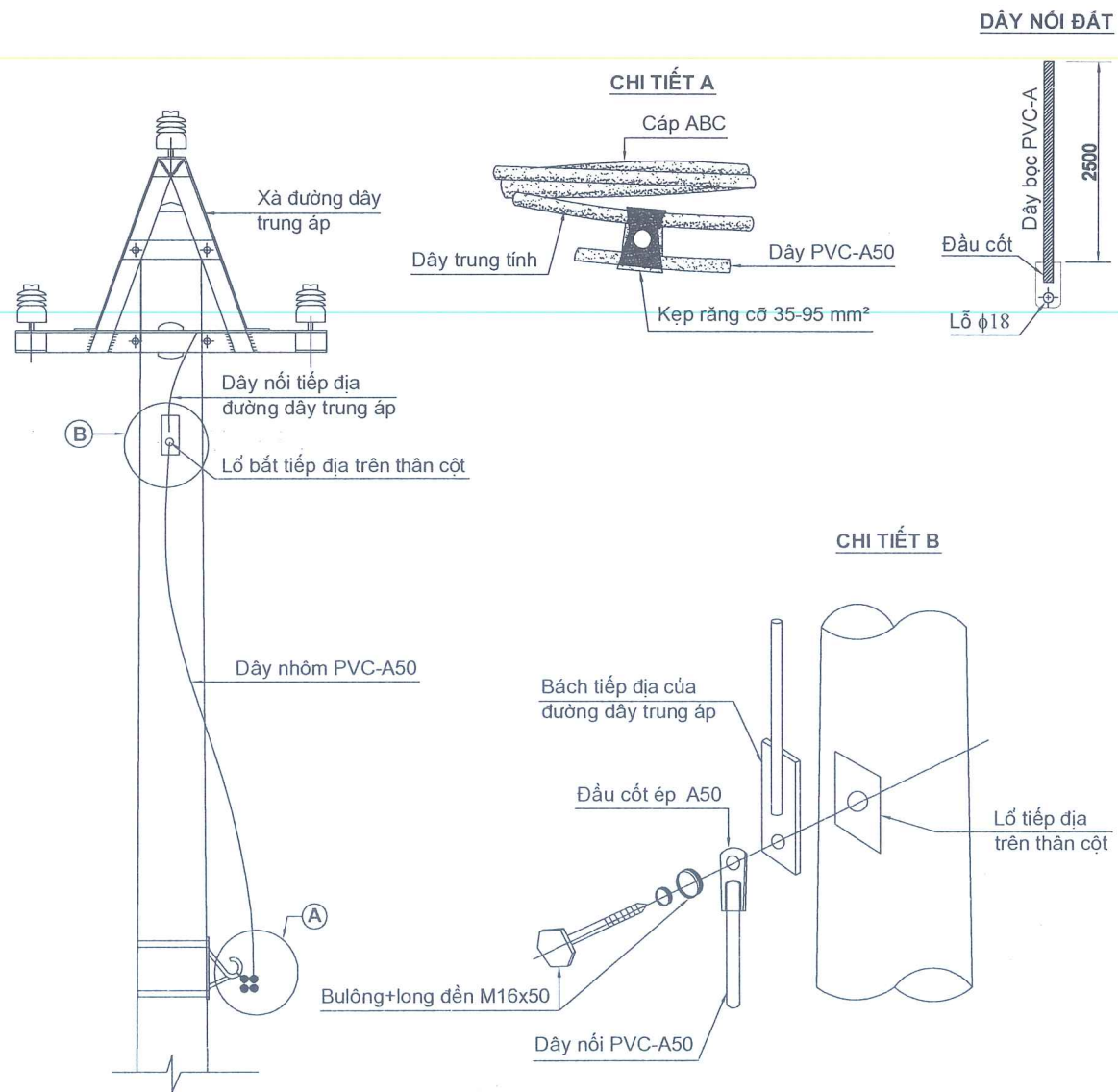
PHÒNG KINH TẾ VÀ TÀI CHÍNH ĐÔ THỊ
PHÒNG KIM TRÀ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:/TT-NTT
Ngày: tháng năm 20.....
Chức vụ:
Lê Chí Bình

Ghi chú:

- Cọc nối đất đóng thẳng đứng, đầu cọc và dây nối đất chôn ở độ sâu 0.8m so với mặt đất tự nhiên.
- Tại các mối hàn chôn trong đất phải được sơn chống rỉ.
- Cọc và dây nối đất được mạ kẽm toàn bộ, chiều dày lớp mạ kẽm không nhỏ hơn 80µm.
- Số lượng cọc nối đất tùy thuộc vào loại nối đất.
- Nếu chưa đạt trị số theo qui định thì phải đóng bổ sung.
- Chi tiết A xem bản vẽ chi tiết tiếp địa liên quan

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐIỆN 8		CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	TIẾP ĐỊA AN TOÀN: LR-4 ÷ LR-18		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên	TKB/TC	2025	/CTHA
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	TL:		Bản vẽ số:
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc			

1. CHI TIẾT TIẾP ĐẤT TRUNG HẠ ÁP ĐI CHUNG: TN-1



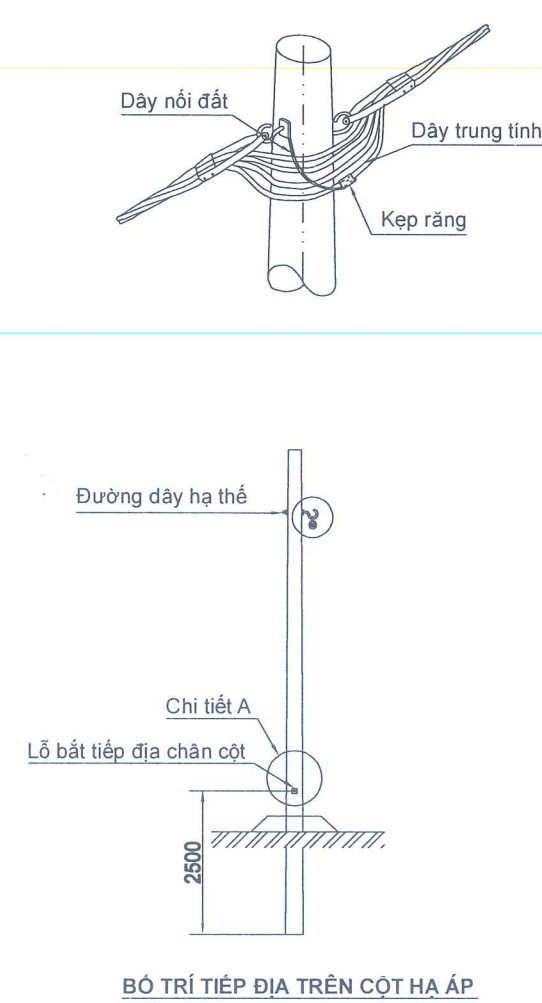
BẢNG KÊ VẬT TƯ

TT	VẬT LIỆU - QUY CÁCH	S.LƯỢNG	KHỐI LƯỢNG (Kg)	
			1 CÁI	TOÀN BỘ
1	Kẹp răng cỡ 35-95mm ² (bắt vào dây trung hoà)	1		
2	Đầu cốt ép (dùng cho dây A50)	1		
3	Dây PVC-A50, L = 2500mm.	1		
4	Bulon + long đèn M16x50	1	0,15	0,15
Tổng khối lượng đã mạ kẽm: 0,15kg			Tổng khối lượng chưa mạ kẽm: 0,142kg	

Ghi chú:

- Tất cả các chi tiết nối đất phải được mạ kẽm theo qui định.
- Chi tiết này áp dụng cho các trường hợp đường dây hạ áp đi chung cột đường dây trung áp.

2. CHI TIẾT TIẾP ĐẤT HẠ ÁP ĐI RIÊNG CỜ TIẾP ĐỊA: CT-1



**PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG KIM TRÀ**

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NTT

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../TT-NTT
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

Lê Chối Bình

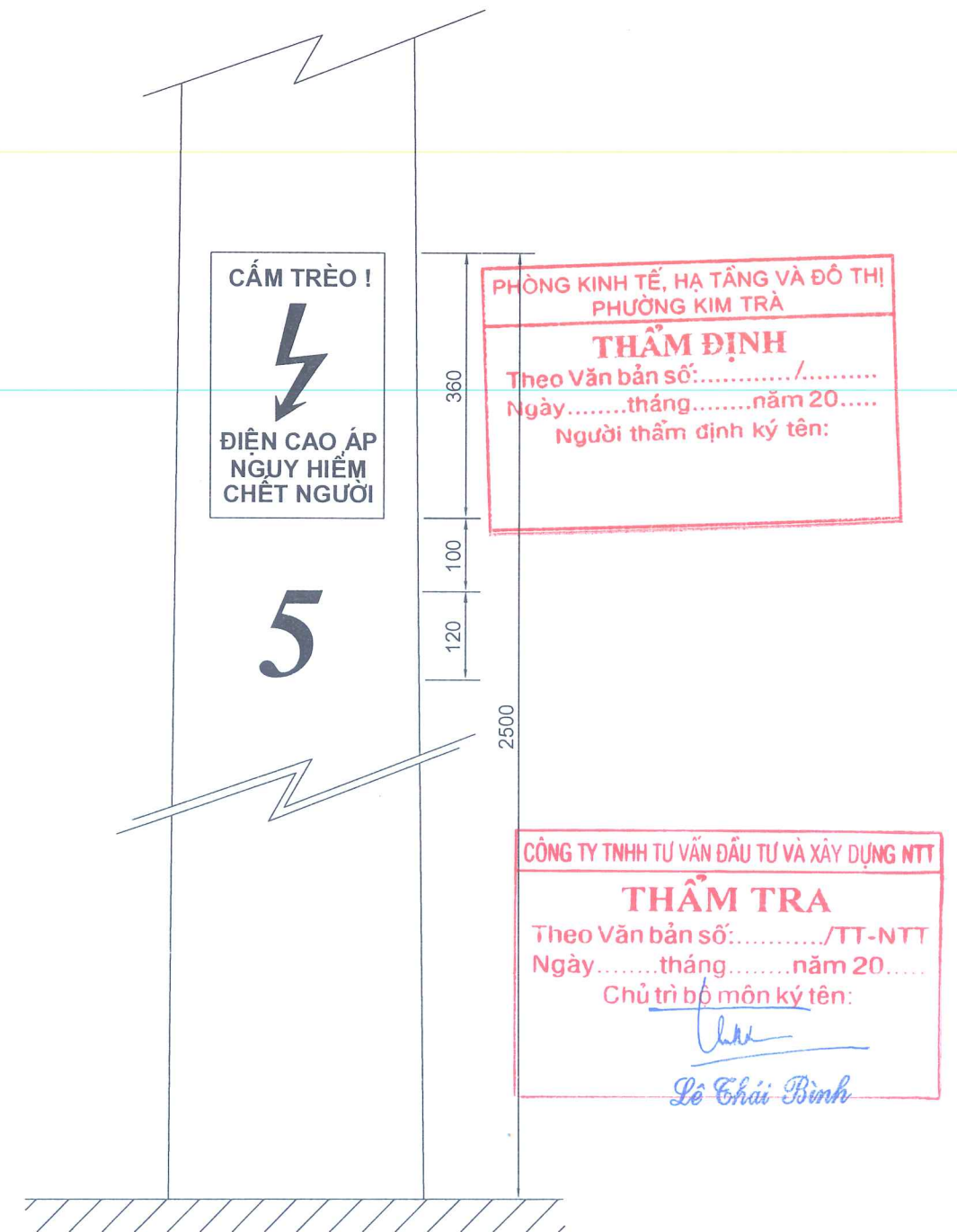
STT	Tên chi tiết	Nguyên liệu-Quy cách	Số lượng	Khối lượng (kg)		Ghi chú
				Đơn vị	Toàn bộ	
01	Dây nối trung tính	PVC-A50, dài 400 (mm)	01			
02	Đầu cốt ép	Dây A50	01			
03	Kẹp răng cỡ 35-95mm ²	KR-1	01			

EICC8 CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐIỆN 8			CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc	<i>[Signature]</i>	1. CHI TIẾT TIẾP ĐẤT TRUNG HẠ ÁP ĐI CHUNG: TN-1 2. CHI TIẾT TIẾP ĐẤT HẠ ÁP ĐI RIÊNG CỜ TIẾP ĐỊA: CT-1 TKBVTC 2025 /CTHA TL: Bàn vẽ số:		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên	<i>[Signature]</i>			
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn	<i>[Signature]</i>			
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc	<i>[Signature]</i>			



YÊU CẦU KỸ THUẬT :

1. Màu của hốc mắt, mũi, răng và đường viền của sọ phải là màu đen ;
Đoạn đầu của dấu hiệu có điện áp phải cho xuyên qua hốc mắt phải ,
nhưng hình sọ người không được che khuất đầu mũi tên của dấu hiệu ,
đồng thời phải để chừa một đoạn rõ từ chỗ hốc mắt phải đến chỗ gấp khúc
của dấu hiệu có điện áp .
2. Biển cấm sơn nền màu trắng , chữ và hình sọ người màu đen ,
dấu hiệu có điện áp sơn màu đỏ tươi.
3. Biển cấm sơn trên cột ở độ cao từ 2,5m đến 3m so với mặt đất.



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐIỆN 8			CÔNG TRÌNH: HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT RAU MÀU PHƯỜNG KIM TRÀ		
Giám đốc	Nguyễn Văn Lộc		BIỂN CẤM		
Chủ trì TK	Nguyễn Tri Nguyên				
Thiết kế	Nguyễn Văn Sơn		TKBVTC	2025	/CTHA
Kiểm tra	Nguyễn Văn Lộc		TL:		Bản vẽ số: